

ĐỀ 1**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026****MÔN: NGỮ VĂN 8****Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)****Đọc đoạn trích:**

Đất nước
 có thể đó là một chú dế mèn
 gọi mùa thu về chập chờn ngoài cửa lớp
 là trái bồ kết để em gội tóc
 thơm hoài trong hơi thở buổi tự tình
 ... Đất Nước là cây cỏ không tên
 những Vô Danh đối đầu cùng giông bão
 chân lấm tay bùn làm ra hạt gạo
 là đêm trắng bên cái giếng đầu làng
 em khua gầu làm vỡ ánh trăng tan
 ... Đất Nước là hình ảnh con trâu
 đi trước cái cày, trước cha, trước mẹ
 là bài đồng dao con chim se sẻ
 nó để mái tranh, tôi ném hòn sành
 là con Rồng cháu Tiên, là gương vỡ lại lành
 là thần thoại nhỏ tre mà đuối giặc
 ... Đất Nước là tình chồng, nghĩa vợ
 muối mặn gừng cay, tối lửa tắt đèn
 là Tháp Mười đẹp nhất hoa sen
 là sông, là suối, là rừng, là phố
 là tất cả những gì tôi đang có
 từ Nam Quan đến mũi Cà mau
 Đất Nước còn tồn tại đến ngàn sau ...

(Trích “Định nghĩa về Đất Nước”, Lê Minh Quốc, Theo “Tôi vẽ mặt tôi”, NXB Văn hóa thông tin, 1994).

CHÚ THÍCH:

- Lê Minh Quốc sinh ngày 1/8/1959 tại Thành phố Đà Nẵng, đi bộ đội trong khoảng 1977-1983 và chiến đấu ở chiến trường Campuchia, học Khoa Ngữ văn Trường đại học Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh từ 1984 đến 1987. Từ năm 1988 đến nay, ông công tác tại báo Phụ Nữ thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay, ông là trưởng ban Văn hoá Văn nghệ báo Phụ Nữ thành phố Hồ Chí Minh. Ông là hội viên Hội Nhà báo Việt Nam, Hội Nhà báo thành phố Hồ Chí Minh, Hội Nhà văn Việt Nam (2001) và Hội Nhà văn thành phố Hồ Chí Minh.

- Lê Minh Quốc đã công bố 5 tiểu thuyết lịch sử về các nhân vật ; 14 tùy bút văn học; 7 tác phẩm biên khảo; 12 tập thơ. Các tác phẩm chính như: Trong cõi chiêm bao (NXB Văn Nghệ TP.HCM, 1989), Ngày mai còn lại một mình tôi (NXB Trẻ, 1990), Tôi vẽ mặt tôi (NXB Văn hóa Thông tin, 1994),.....

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (1,5 điểm) Đoạn trích được viết theo thể thơ nào? Em hãy nêu một số đặc điểm của thể thơ ấy?

Câu 2. (1,5 điểm) Trong ba khổ thơ đầu của đoạn trích, tác giả quan niệm Đất Nước là?

Câu 3. (1,0 điểm) Em hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ?

Câu 4. (1,0 điểm) Em ấn tượng nhất với câu thơ nào trong đoạn trích? Vì sao?

Câu 5. (1,0 điểm) Em rút ra cho bản thân những bài học gì sau khi đọc xong đoạn trích trên?

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Em hãy viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của mình về đoạn trích được trích trong bài thơ “*Định nghĩa về Đất Nước*”, Lê Minh Quốc ở phần đọc hiểu?

----- **HẾT** -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc hiểu	6,0
	Câu 1. Đoạn trích được viết theo thể thơ nào? Em hãy nêu một số đặc điểm của thể loại ấy?	<p>- Thể loại: Thơ tự do</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Điểm 0,5: Trả lời đúng thể loại.</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.</p> <p>- Đặc điểm:</p> <p>+ Thơ tự do không quy định chặt chẽ về số tiếng, số dòng trong từng khổ thơ.</p> <p>+ + Số tiếng trong các khổ thơ không đồng nhất: có dòng hai chữ, có dòng 8 chữ, có dòng 7 chữ.</p> <p>+ + Số dòng trong các khổ thơ không đồng nhất.</p> <p>+ Thơ tự do cũng không quy định bắt buộc phải có vần. Khi có vần, cách gieo vần cũng rất linh hoạt: vần chân hoặc vần lưng, vần liền hoặc vần cách.</p> <p>+ Nhịp điệu của thơ tự do được tạo nên cách ngắt các vế trong dòng thơ, số tiếng của từng dòng, cách bố trí thanh điệu hoặc vần ở các tiếng nhấn mạnh trong dòng thơ.</p> <p>+ Tính chất phóng khoáng về hình thức giúp thơ tự do có thể diễn tả sinh động cảm xúc của nhà thơ trước những biểu hiện mới mẻ, đa dạng, phong phú của cuộc sống.</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Điểm 1,0: Trả lời được 3,4 ý.</p> <p>+ Điểm 0,75: Trả lời được 2 ý.</p> <p>+ Điểm 0,5: Trả lời được 1 ý.</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>
	Câu 2. Trong ba khổ thơ đầu của đoạn trích, tác giả quan niệm Đất Nước là?	<p>- Đất nước là một chủ đề mền</p> <p>- Đất nước là trái bồ kết để em gọi tóc</p> <p>- Đất nước là cây cỏ không tên</p> <p>- Đất nước là đêm trăng bên cái giếng đầu làng</p> <p>- Đất nước là hình ảnh con trâu</p> <p>- Đất nước là bài đồng dao con chim se sẻ</p> <p>- Đất nước là con Rồng cháu Tiên, là gương vỡ lại lành</p>	1,5

	<p>- Đất nước là thần thoại nhỏ tre mà đuối giặc</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Điểm 1,5: Trả lời được như đáp án.</p> <p>+ Điểm 1,0: Trả lời được đủ 5,6 ý như đáp án.</p> <p>+ Điểm 0,75: Trả lời được đủ 3,4 ý như đáp án.</p> <p>+ Điểm 0,5: Trả lời được đủ 1,2 ý như đáp án.</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.</p>	
<p>Câu 3. Em hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ được tác giả sử dụng trong đoạn thơ?</p>	<p>- Biện pháp tu từ điệp ngữ: cụm từ “Đất Nước là...” được điệp lại 4 lần xuyên suốt cả đoạn thơ.</p> <p>* Lưu ý: Học sinh có thể nêu biện pháp tu từ điệp ngữ: “Đất Nước” vẫn cho điểm.</p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Giúp cách diễn đạt trở lên lôi cuốn, hấp dẫn, tăng nhịp điệu, tạo liên kết cho đoạn thơ.</p> <p>+ Nhấn mạnh, làm nổi bật hình ảnh đất nước và niềm yêu mến tự hào về Đất Nước vừa gần gũi thân thương vừa thiêng liêng cao quý.</p> <p>+ Qua đó thể hiện thái độ trân trọng, ngợi ca, biết ơn của tác giả dành cho Đất nước mình.</p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>+ Điểm 0,75: Trả lời được 3 tác dụng.</p> <p>+ Điểm 0,5: Trả lời được 2 tác dụng.</p> <p>+ Điểm 0,25: Trả lời được 1 tác dụng.</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời.</p> <p>* Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt linh hoạt theo ý hiểu của mình.</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
<p>Câu 4. Em ấn tượng nhất với câu thơ nào trong đoạn trích? Vì sao?</p>	<p>- Đây là câu hỏi mở, học sinh có thể tự do lựa chọn câu thơ có trong đoạn trích mà mình yêu thích, ấn tượng và có lí giải hợp lí.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Em ấn tượng tượng nhất với câu thơ: “Đất Nước là tình chồng, nghĩa vợ”</p> <p>- Lí giải:</p> <p>+ Câu thơ với hình ảnh so sánh: Đất Nước như tình chồng, nghĩa vợ. Đất nước của nhân nghĩa(tình chồng nghĩa vợ).</p> <p>+ Cách viết này cho ta thấy tình yêu Đất nước của tác giả.</p> <p>+ Bồi đắp cho ta tình yêu quê hương, đất nước</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Chọn được câu thơ ấn tượng nhất: 0,5 điểm.</p> <p>+ Lí giải từ 2 ý trở lên: 0,5 điểm</p> <p>+ Lí giải từ 1 ý trở lên: 0,25 điểm</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời.</p> <p>* Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt linh hoạt theo ý hiểu của mình.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
<p>Câu 5. Em rút ra cho bản thân những bài</p>	<p>Bài học có thể rút ra sau khi đọc xong đoạn trích:</p> <p>- Cần có tình yêu quê hương, đất nước.</p>	<p>1,0</p>

[illegible]

	<p>dòng sông, mà còn là những gì thuộc về tâm hồn, tình cảm của mỗi con người: <i>là tình chồng, nghĩa vợ muối mặn gừng cay, tối lửa tắt đèn...</i></p> <p>+ Là Đất nước của truyền thống chống giặc ngoại xâm anh hùng: <i>là thần thoại nhổ tre mà đuổi giặc...</i> Đất nước không chỉ là không gian địa lý, mà còn là biểu tượng cho sự kiên trì, sức mạnh và niềm tự hào của mỗi người dân.</p> <p>+ Đất nước vẫn luôn tồn tại và là nền tảng vững chắc cho sự phát triển của con người: <i>đất nước còn tồn tại đến ngàn sau.</i></p> <p>Đoạn thơ đã bộc lộ được tiếng lòng, tình yêu thương, sự tự hào của tác giả với Đất Nước.</p> <p>- Bày tỏ cảm xúc về mặt nghệ thuật của bài thơ: Học sinh bày tỏ cảm xúc về những nét nghệ thuật đặc sắc của đoạn thơ:</p> <p>+ Thể thơ tự do phù hợp với việc bộc lộ cảm xúc của tác giả.</p> <p>+ Cách ngắt nhịp, gieo vần, giọng thơ tâm tình ngọt ngào thể hiện tâm chân tình của tác giả với đất nước.</p> <p>+ Nhan đề của bài thơ.</p> <p>+ Các biện pháp tu từ được sử dụng thành công kết hợp với ngôn từ thể hiện sâu sắc hơn tình yêu quê hương thiết tha của tác giả.</p> <p>+ ...</p> <p>3. Kết đoạn:</p> <p>- Khái quát được cảm xúc về đoạn thơ.</p>	0,75
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp:</p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p> <p>- Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, bài văn trình bày sạch sẽ.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo:</p> <p>Bố cục mạch lạc, có cách biểu cảm sáng tạo, độc đáo, hấp dẫn.</p>	0,25
	<p>* Cách cho điểm:</p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>+ <i>Mức 3,25 - 4,0 điểm:</i> Thể hiện cảm xúc trong sáng, chân thực, sâu sắc về nội dung và nghệ thuật; biết cách triển khai đoạn văn; bài viết mạch lạc, giàu cảm xúc; có những cảm nhận tinh tế, mới mẻ.</p> <p>+ <i>Mức 2,25 – 3,0 điểm:</i> Cảm xúc chân thực sâu sắc về nội dung và nghệ thuật; biết cách triển khai đoạn văn; bài viết tương đối mạch lạc; giàu cảm xúc, mắc một vài lỗi diễn đạt nhỏ.</p> <p>+ <i>Mức 1,25 – 2, 0 điểm:</i> Có cảm xúc; biết cách triển khai đoạn văn theo yêu cầu của dạng bài nhưng viết còn sơ sài; còn mắc nhiều lỗi diễn đạt.</p>	

		+ Mức 0,25- 1,0 điểm: Văn viết chưa có cảm xúc, sơ sài, chủ yếu là diễn xuôi bài thơ, mắc rất nhiều lỗi chính tả, diễn đạt. + Mức 0,0 điểm: Không làm bài hoặc lạc đề.	
--	--	---	--

Lưu ý chung:

Giám khảo linh hoạt cho điểm, trân trọng những cách thể hiện mới mẻ, sáng tạo phù hợp.
Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu, không làm tròn.

----- Hết -----

ĐỀ 2

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I. ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**Đọc văn bản sau:**

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhón mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chường ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rom đẩy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tương tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chặt vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chường ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó.

(Trích Nhà mẹ Lê - Thạch Lam, NXB Đời nay, 1937)

Và thực hiện yêu cầu:

Câu 1 (1,0 điểm). Văn bản trên thuộc thể loại nào? Xác định ngôi kể của văn bản.

Câu 2 (2,0 điểm). Nhân vật chính trong văn bản là ai? Nhân vật đó có hoàn cảnh như thế nào?

Câu 3 (1,0 điểm). Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn sau: “Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc”.

Câu 4 (1,0 điểm). Em hiểu như thế nào về chi tiết: “Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó”?

Câu 5 (1,0 điểm). Tình cảnh gia đình nhà bác Lê trong đoạn trích gợi cho em suy nghĩ gì về những mảnh đời bất hạnh nghèo khổ ở cuộc sống ngoài đời thực? Theo em, chúng ta cần làm gì để cuộc đời không còn những hoàn cảnh như nhà bác Lê?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích (không học trong chương trình Ngữ văn 8).

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Văn bản trên thuộc thể loại nào? Xác định ngôi kể của văn bản.	1,0
		- Văn bản trên thuộc thể loại: Truyện ngắn. - Văn bản kể theo ngôi thứ ba.	0,5 0,5
		*Cách cho điểm: - Học sinh trả lời như đáp án mỗi ý cho 0,5 điểm. - Học sinh trả lời sai cả hai ý không cho điểm	
	2	Nhân vật chính trong đoạn trích là ai? Nhân vật đó có	2,0

	hoàn cảnh như thế nào?	
	<p>- Nhân vật chính trong đoạn trích là bác Lê.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng như đáp án cho 0,5 điểm.</p> <p>+ Trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm</p> <p>- Hoàn cảnh của nhân vật chính:</p> <p>+ Có đến mười một người con.</p> <p>+ Ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp, chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát.</p> <p>+ Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>- Học sinh nêu đúng 3 chi tiết về hoàn cảnh nhà bác Lê trở lên cho tối đa 1,5 điểm.</p> <p>- Học sinh nêu đúng 2 chi tiết cho 1,0 điểm</p> <p>- Học sinh nêu đúng 1 chi tiết cho 0,5 điểm.</p>	<p>0,5</p> <p>1,5</p>
3	Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn sau: “Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc”.	1,0
	<p>- Biện pháp tu từ so sánh: “ổ rom đầy nhà, mẹ con nằm ngủ trên đó trông như một cái ổ chó”.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>Học sinh trả lời như đáp án cho 0,25 điểm. Nếu chỉ nêu được tên biện pháp so sánh, không chỉ cụ thể không cho điểm.</p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Làm cho lời văn thêm sinh động, hấp dẫn ,tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.</p> <p>+ Nhấn mạnh tình cảnh nghèo khổ, đáng thương của nhà bác Lê.</p> <p>+ Bày tỏ cảm xúc xót xa, thương cảm của tác giả đối với hoàn</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>

	<p>cảnh gia đình bác Lê.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời đúng 3 tác dụng như đáp án cho tối đa 0,75 điểm. - Học sinh trả lời đúng 2 tác dụng cho 0,5 điểm - Học sinh trả lời đúng 1 tác dụng cho 0,25 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời sai không cho điểm. <p>*Lưu ý: Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p>	
4	<p>Em hiểu như thế nào về chi tiết: “Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó”?</p> <p>Em hiểu chi tiết: “Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó.” là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hành động bác Lê ôm lấy con là hành động mong được ủ ấm, che chở cho những đứa con. - Thể hiện tình yêu thương con của người mẹ nghèo khổ. - Thể hiện tình cảnh thật đáng thương, tội nghiệp của gia đình bác Lê. <p>*Cách cho điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời đúng 3 ý như trên cho 1,0 điểm; đúng 2 ý cho 0,75 điểm; đúng 1 ý cho 0,5 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời sai không cho điểm. <p>*Lưu ý: Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p>	1,0
5	<p>Tình cảnh gia đình nhà bác Lê trong đoạn trích gọi cho em suy nghĩ gì về những mảnh đời bất hạnh nghèo khổ ở cuộc sống ngoài đời thực? Theo em, chúng ta cần làm gì để cuộc đời không còn những hoàn cảnh như nhà bác Lê?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình cảnh gia đình nhà bác Lê trong đoạn trích gọi cho em suy nghĩ về những mảnh đời bất hạnh nghèo khổ ở cuộc sống 	1,0 0,5

		<p>ngoài đời thực là:</p> <p>Không phải chỉ có ở trong truyện, trên thực tế, ngoài đời thực hiện nay vẫn còn có những con người có hoàn cảnh khó khăn, những cảnh đời bất hạnh giống như cảnh ngộ của bác Lê. Cảnh ngộ của họ thật đáng thương.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>+ Học sinh trả lời như đáp án cho điểm 0,5 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời chạm vào ý như đáp án cho 0,25 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm.</p> <p>*Lưu ý: Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p> <p>- Theo em, chúng ta cần phải:</p> <p>+ Khích lệ, động viên, an ủi để họ vượt qua khó khăn.</p> <p>+ Đồng cảm, chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn để cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.</p> <p>.....</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>+ Học sinh nêu được một việc làm trở lên cho điểm tối đa.</p> <p>+ Học sinh có thể nêu được những việc làm khác chính xác ngoài đáp án nếu đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p>	0,5
II		VIẾT	4,0
		Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích (không học trong chương trình Ngữ văn 8).	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích tác phẩm (truyện) có bố cục rõ ràng gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài; luận điểm sáng rõ; dẫn chứng thuyết phục.	0,5
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết bài văn nghị luận về tác phẩm truyện.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận	2,5

Mức điểm	Mức độ đánh giá
4,0	- Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; bài viết mạch lạc, có hình ảnh, cảm xúc.
3,75 – 2,75	- Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; có dẫn chứng thuyết phục; bài viết có cảm xúc, có hình ảnh; còn mắc một số lỗi diễn đạt.

2,5 – 1,5	- Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; còn mắc một số lỗi diễn đạt.
1,25 – 0,25	- Bài văn nghị luận sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục; chưa nêu được quan điểm của người viết.
0,0	- Bài viết lạc đề hoặc không làm bài.

Chú ý:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng năng lực học sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu, không làm tròn.

-HẾT-

ĐỀ 3

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)

Đọc kĩ ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

MÙA CHA SOI ÉCH

Khi những cơn mưa ồ ập kéo đến cùng với sấm vang chớp giật, mọi nhà đóng kín cửa, ngồi trong nhà nhí nhách nhai ngô rang. Nhưng bố tôi lại phải đeo đèn ắc quy, xắn cao quần, cởi trần, đeo bên hông chiếc giỏ tre để bắt đầu chuyến đi xuyên đêm trên cánh đồng ngập nước. Bố đi bắt ếch để mẹ bán lấy tiền cho mấy anh em tôi đóng học phí.

Trước lúc ra đồng bao giờ bố cũng dặn bốn mẹ con tôi:

- Mấy mẹ con ở nhà ngồi vào chỗ bố đã che nilông ấy, đừng đợi bố. Lúc về bố sẽ bắt cho vài con cò mà nướng.

Rồi bố cười, tôi nhớ mãi nụ cười hiền hậu ấy. Nụ cười như để trấn an mấy mẹ con rằng đừng lo lắng gì cả, bố sẽ chân cứng đá mềm, sáng mai cả nhà sẽ được bố đánh thức bằng mùi thơm của thịt cò dưới bếp và nụ cười được mùa ếch rạng rỡ. Nhưng mỗi lần bố ra đồng mấy mẹ con đều không ngủ.

Dù mẹ hát ru, nhưng chúng tôi chỉ giả vờ nhắm mắt, để rồi mỗi khi chớp giật là lại mở mắt nhìn ra hun hút đồng, hun hút mưa, hun hút chớp, chỉ để tìm một ánh đèn của bố. Thi thoảng nghe thấy tiếng thở dài nén nhẹ của mẹ là anh tôi lại hét lên:

- Kia rồi! Rõ ràng là con vừa nhìn thấy ánh đèn của bố.

Thằng em út cũng chen vào:

- Em cũng nhìn thấy, em còn thấy bố bắt được nhiều ếch ộp lắm cơ.

Mẹ bật cười, vỗ vai anh em tôi hát ru khe khẽ... Mẹ hát ru như để xoa dịu chính nỗi lo âu trong mẹ, ngoài kia mưa to lắm, sấm sét to lắm, rần rết ngày mưa có nhiều mà bố tôi thì đang bị bồm giữa cơn mưa vì cả nhà...

Bố không bao giờ đi soi ếch một mạch đến sáng mới về nhà, mà một đêm bố sẽ tạt qua nhà hai ba lần, nhất là những đêm sấm to ít người đi soi, bắt được nhiều ếch. Bố nhốt ếch vào bao tải, che lại cho mẹ con tôi mảnh nilông. Có khi thấy mấy con mắt vẫn còn thao láo, bố cười bảo:

- Vẫn đợi bố cơ à? Hôm nay bố bắt được rất nhiều ếch nhé, lại còn cả cái này nữa.

Bố nói và giơ ra trước mặt chúng tôi một xâu cò trắng. Mấy anh em vỗ tay ầm ĩ, vớ lấy cái mẹt che đầu chạy ngay xuống bếp, thổi lửa nướng cò... Bố nhìn mấy mẹ con, nháy mắt bảo:

- Đây là đặc sản đấy. Nhất mấy mẹ con nhé!

Rồi bố lại vội vã đeo giỏ đi về phía cánh đồng chớp giật...

Giờ đi học giữa thành phố, mỗi lần mùa mưa đến, thấy sấm vang chớp giật ngoài trời lại nhớ nôn nao mùa soi ếch. Trong giấc mơ tôi vẫn dõi tìm ánh đèn soi của bố giữa cánh đồng mênh mông nước.

(Vũ Thị Huyền Trang, “*Truyện đạo đức xưa và nay*”,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2010, tr 24, 25, 26)

Chú thích:

Vũ Thị Huyền Trang (sinh năm 1987), tốt nghiệp khóa IX – Khoa Sáng tác – Lý luận & Phê bình văn học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2006 – 2010) – tiền thân trường viết văn Nguyễn Du, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật thị xã Phú Thọ, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Chị là một cây bút trẻ với sức viết dồi dào và dẻo dai.

Truyện ngắn “**Mùa cha soi ếch**” là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà văn viết cho thiếu nhi.

Câu 1. (1.0 điểm) Xác định đề tài và nhân vật chính của truyện.

Câu 2. (1.0 điểm) Nhân vật người bố trong truyện được khắc họa gắn liền với công việc gì, trong hoàn cảnh nào?

Câu 3. (1.0 điểm) Phân tích tác dụng của việc sử dụng trợ từ trong câu văn: “*Mẹ hát ru như để xoa dịu chính nỗi lo âu trong mẹ, ngoài kia mưa to lắm, sấm sét to lắm, rầm rết ngày mưa có nhiều mà bố tôi thì đang bì bõm giữa cơn mưa vì cả nhà...*”

Câu 4. (1.0 điểm) Em hiểu như thế nào về câu văn: “*Trong giấc mơ tôi vẫn dõi tìm ánh đèn soi của bố giữa cánh đồng mênh mông nước.*”?

Câu 5. (2.0 điểm) Đọc xong câu chuyện trên em rút ra được những bài học nào? Em tâm đắc với bài học nào nhất, vì sao?

PHẦN II: VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn phân tích truyện “Mùa cha soi ếch” của Vũ Thị Huyền Trang (văn bản trong phần Đọc hiểu trên).

-----Hết-----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC - HIỂU		6.0
	1	Xác định đề tài và nhân vật chính của truyện.	1.0
		- Đề tài: Tình cảm gia đình	0.5
		- Nhân vật chính: Người bố/cha	0.5
	2	Hướng dẫn chấm:	
		- Trả lời được 2 ý như trên: (1.0 điểm)	
		- Chỉ trả lời được đề tài hoặc nhân vật chính: (0.5 điểm)	
		- Không trả lời hoặc trả lời sai: (0.0 điểm)	
	2	Nhân vật người bố trong truyện được khắc họa gắn liền với công việc gì, trong hoàn cảnh nào?	1.0
		Nhân vật người bố trong truyện được khắc họa gắn liền với:	
		- Công việc: soi ếch/bắt ếch	0.5
	2	- Hoàn cảnh: những đêm mưa dữ dội, sấm chớp vang giạt	0.5
		Hướng dẫn chấm:	
		- Trả lời được 2 ý như trên: (1.0 điểm)	
	2	- Chỉ trả lời được công việc hoặc hoàn cảnh: (0.5 điểm)	
		- Không trả lời hoặc trả lời sai: (0.0 điểm)	
		Phân tích tác dụng của việc sử dụng trợ từ trong câu văn: “Mẹ	

3	<i>hát ru như để xoa dịu chính nỗi lo âu trong mẹ, ngoài kia mưa to lắm, sấm sét to lắm, rần rết ngày mưa có nhiều mà bố tôi thì đang bì bõm giữa cơn mưa vì cả nhà...</i>	1.0
	- Trọ từ: “ <i>chính</i> ”	0.5
	- Tác dụng: Trọ từ “ <i>chính</i> ” đi kèm với “ <i>nỗi lo âu</i> ” nhằm nhấn mạnh sự tự trấn an những nỗi lo lắng trong lòng mẹ khi bố đi soi ếch giữa trời mưa sấm sét. Hướng dẫn chấm: - Trả lời đúng trọ từ: (0.5 điểm) - Phân tích được tác dụng: (0.5 điểm) - Không trả lời hoặc trả lời sai: (0.0 điểm)	0.5
4	Em hiểu như thế nào về câu văn: “<i>Trong giấc mơ tôi vẫn dõi tìm ánh đèn soi của bố giữa cánh đồng mênh mông nước.</i>”?	1.0
	+ Thể hiện nỗi niềm tâm trạng của nhân vật tôi khi đi học xa nhà: vẫn luôn nhớ về bố, nhớ về gia đình, quê hương. + Cho thấy nỗi lo lắng, thấu hiểu, tình yêu thương của nhân vật tôi đối với bố. + Nhắc nhở mỗi người hãy luôn trân trọng, biết ơn, tự hào về người bố của mình. + Ánh đèn soi của người bố trở thành biểu tượng của sự ấm áp, che chở cho gia đình giữa cuộc sống đầy bấp bênh, thiếu thốn. + Khẳng định thời gian có trôi đi thì tình yêu thương, sự tần tảo hi sinh, bao bọc, chăm lo cho gia đình của người cha luôn in sâu trong kí ức của con. + ... Hướng dẫn chấm: - Trả lời được 4 ý thuyết phục: (1.0 điểm) - Trả lời được 3 ý thuyết phục: (0.75 điểm) - Trả lời được 2 ý thuyết phục: (0.5 điểm) - Trả lời được 1 ý thuyết phục: (0.25 điểm) - Không trả lời hoặc trả lời sai: (0.0 điểm)	
5	Đọc xong câu chuyện trên em rút ra được những bài học nào? Em tâm đắc với bài học nào nhất, vì sao?	2.0
	<i>Học sinh có thể đưa ra nhiều bài học khác nhau, nhưng cần tích cực và hợp lí. Sau đây là gợi ý định hướng:</i> * Bài học: - Luôn thấu hiểu, trân trọng, biết ơn, tự hào về công lao, tình cảm của cha mẹ, gia đình. - Những kỉ niệm tuổi thơ bên gia đình, quê hương luôn là hành trang quý giá nâng bước cuộc đời mỗi con người.	1.0

		<p>- Cần sống yêu thương, có trách nhiệm với cha mẹ, gia đình. - Nôi bình yên, hạnh phúc nhất của con người chính là gia đình. - ...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời được 4 bài học trở lên: (1.0 điểm) - Trả lời được 3 bài học: (0.75 điểm) - Trả lời được 2 bài học: (0.5 điểm) - Trả lời được 1 bài học: (0.25 điểm) - Không trả lời hoặc trả lời sai: (0.0 điểm)</p> <p>* Bài học em tâm đắc nhất: Học sinh đưa ra 1 bài học và lí giải thuyết phục, có ý nghĩa với bản thân. Chẳng hạn: - Những kỉ niệm tuổi thơ bên gia đình, quê hương luôn là hành trang quý giá nâng bước cuộc đời mỗi con người. - Vì: Tuổi thơ con người luôn gắn liền với gia đình, với mẹ cha, luôn là những điều đẹp nhất, thiêng liêng nhất.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ Nêu được 1 bài học ý nghĩa và lí giải hợp lý: (1.0 điểm) + Nêu được 1 bài học và lí giải chung chung hoặc chỉ nêu bài học: (0,5 điểm). + Nêu bài học không hợp lí hoặc không nêu: 0,0 điểm.</p>	1.0
II	VIẾT		4.0
		Viết bài văn phân tích truyện “Mùa cha soi ếch” của Vũ Thị Huyền Trang (văn bản trong phần Đọc hiểu trên).	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: có đầy đủ 3 phần Mở bài, Thân bài, Kết bài.	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: phân tích truyện Mùa cha soi ếch của Vũ thị Huyền Trang.	0.25
		c. Viết được bài văn đảm bảo các yêu cầu	
		<p>* Mở bài:</p> <p>- Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm truyện (nhân đề, tên tác giả,...) - Nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.</p>	0.25
		<p>* Thân bài:</p> <p>- Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm: (0,5)</p>	2.5

“Mùa cha soi ếch” của Vũ Thị Huyền Trang là câu chuyện cảm động, ấm áp, nhiều yêu thương, giàu giá trị nhân văn để lại trong tâm hồn người đọc những ấn tượng tốt đẹp về tình cảm gia đình. Truyện kể về nhân vật người bố trong nỗi nhớ của nhân vật “tôi” – người kể chuyện. Cứ mỗi mùa mưa đến, hằng đêm người bố lại ra đồng bắt ếch để có tiền cho các con đóng học phí. Trước lúc ra đồng bao giờ bố cũng nói lời trấn an để mấy mẹ con yên tâm ở nhà. Mặc dù vậy mẹ con vẫn thao thức không ngủ, mong ngóng bố. Bố không bao giờ soi ếch một mạch đến sáng mới về nhà, mà tạt qua nhà hai, ba lần để “nhốt ếch vào bao tải, che lại cho mẹ con... mảnh nilông”. Giờ đây, nhân vật “tôi” đi học giữa thành phố nhưng mỗi mùa mưa đến vẫn không nguôi nỗi nhớ về bố, về ánh đèn soi ếch của bố...

- Nêu chủ đề của tác phẩm: (1,0)

+ Thông qua các nhân vật trong câu chuyện, nữ nhà văn muốn ca ngợi tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình.

+ Phân tích các biểu hiện để làm rõ chủ đề của tác phẩm:

Nhân vật người bố: lam lũ, vất vả, chăm chỉ lao động, có trách nhiệm với con cái, gia đình...(đi bắt ếch những đêm mùa mưa để có tiền cho con đóng học...); yêu thương, quan tâm đến các thành viên trong gia đình (che nilông, dặn dò, trấn an bốn mẹ con trước khi đi soi ếch, tạt qua nhà...)

Nhân vật tôi: có tâm hồn nhạy cảm, thấu hiểu được những hi sinh, vất vả, lam lũ của bố dành cho gia đình (nhớ mãi nụ cười hiền hậu của bố, không ngủ được mỗi khi bố ra đồng bắt ếch, mong ngóng, chờ đợi bố về, đi học xa nhà vẫn luôn nhớ về bố, nhớ ánh đèn soi ếch của bố...)

Các nhân vật khác: Người mẹ, người em út thấu hiểu, quan tâm, yêu thương bố (mấy mẹ con đều không ngủ, dù mẹ hát ru nhưng chúng tôi chỉ giả vờ nhắm mắt, thở dài nín nhẹ, hét lên khi nhìn thấy ánh đèn của bố...)

- Phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm: (1,0)

+ Cốt truyện: Cốt truyện đơn tuyến, không có nhiều nhân vật, các tình tiết không quá cầu kì, phức tạp gần gũi với trẻ em; khơi dậy sự đồng cảm cho độc giả, nhất là các bạn trẻ.

	<p>+ Ngôi kể: Sử dụng ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi”, tạo sự gần gũi đồng cảm giữa người kể chuyện và người đọc; người kể chuyện là người trực tiếp tham gia vào câu chuyện làm cho câu chuyện sinh động, chân thực.</p> <p>+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật: xây dựng nhân vật chủ yếu qua hành động, lời nói khiến nhân vật hiện lên vừa chân thực gần gũi vừa góp phần làm sáng tỏ chủ đề câu chuyện. Qua đó, khơi gợi trong bạn đọc tình yêu và sự trân trọng tình cảm gia đình.</p> <p>+ Ngôn ngữ: Ngôn ngữ bình dị, mộc mạc, đậm chất quê nhà góp phần khơi gợi cảm xúc ở người đọc về tình cảm gia đình, quê hương.</p> <p>+ ...</p> <p>* Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm, liên hệ mở rộng.</p>	0.25
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt; trình bày rõ ràng, sạch đẹp.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết thể hiện cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.	0,25
Tổng điểm		10,0

Đánh giá toàn bài:

Mức điểm	Mức độ đánh giá
4.0	- Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.
3.75 - 2.75	- Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng thuyết phục; văn viết có cảm xúc; còn mắc một số lỗi diễn đạt.
2.5 - 1.5	- Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; mắc một số lỗi diễn đạt.
1.25 - 0.25	- Bài viết còn sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục; không nêu được quan điểm của người viết.
0.0	- Không làm bài hoặc sai hoàn toàn.

* Lưu ý:

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của HS, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của HS.

- Điểm toàn bài không làm tròn.

ĐỀ 4

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần I. Đọc hiểu văn bản (6.0 điểm)

Đọc kĩ bài thơ sau:

ÁO CŨ (*)

Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn
Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai
Thương áo cũ như là thương kí ức
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.

Mẹ vá áo mới biết con chóng lớn
Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để khâu kim
Áo con có đường khâu tay mẹ vá
Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.

Áo đã ở với con qua mùa qua tháng
Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.

Hãy biết thương lấy những manh áo cũ
Để càng thương lấy mẹ của ta
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống
Những gì trong năm tháng trôi qua...

(Áo cũ, Lưu Quang Vũ, NXB Văn học, 2002)

Chú thích:

(*) Bài thơ “Áo cũ” được sáng tác năm 1963, khi tác giả Lưu Quang Vũ mới chỉ 15 tuổi, học lớp 9 và đến năm 2002, “Áo cũ” đã được in trong tập “Thơ tình” của nhà xuất bản Văn học.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Bài thơ “Áo cũ” được viết theo thể thơ nào?

Câu 2 (1,0 điểm). Đặc điểm của chiếc áo cũ được miêu tả qua những từ ngữ nào trong đoạn thơ?

“Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn

Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai

*Thương áo cũ như là thương kí ức
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.”*

Câu 3 (1.0 điểm). Biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong hai câu thơ sau có tác dụng gì?

*“Thương áo cũ như là thương kí ức
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.”*

Câu 4 (1.5 điểm). Khi nhắc đến chiếc áo cũ mẹ khâu, nhân vật trữ tình trong bài thơ thể hiện tình cảm gì qua hai câu thơ sau:

*“Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới”*

Câu 5 (2,0 điểm). Thông điệp ý nghĩa nhất với em sau khi đọc văn bản là gì? Vì sao?

Phần II. Viết (4.0 điểm)

Viết một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ ở phần đọc hiểu trên.

..... HẾT

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC - HIỂU	6,0
	1	Bài thơ “Áo cũ” được viết theo thể thơ nào?	0,5
		- Thể thơ: Tự do	
	2	Đặc điểm của chiếc áo cũ được miêu tả qua những từ ngữ nào trong đoạn thơ? <i>“Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn Chỉ đứt sòn màu bạc hai vai Thương áo cũ như là thương kí ức Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.”</i>	1,0
		- Trong đoạn thơ, những từ ngữ miêu tả hình ảnh chiếc áo cũ: áo cũ, ngắn, chỉ đứt, sòn màu, bạc vai. - Hướng dẫn chấm: + Học sinh nêu được 3 từ trở lên cho tối đa 1,0 điểm. + Học sinh nêu được 2 từ cho 0,75 điểm. + Học sinh nêu được 1 từ cho 0,25 điểm.	
	3	Biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong hai câu thơ sau có tác dụng gì? <i>“Thương áo cũ như là thương kí ức Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.”</i>	1,0
		- Chỉ ra được hình ảnh so sánh: Người con “thương áo cũ” giống như là nỗi nhớ “thương kí ức”.	0,25
		- Tác dụng: + Làm cho câu thơ sinh động, gợi hình, gợi cảm. + Khẳng định nhấn mạnh giá trị của tấm áo, đó là vật chứa	0,75

	<p>đựng biết bao kí ức, kỉ niệm gắn bó mà tác giả rất yêu thương, trân trọng.</p> <p>+ Thể hiện được niềm kính yêu, biết ơn sâu sắc của tác giả dành cho mẹ, cho tất cả những gì từng gắn bó.</p> <p>- Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ Học sinh chỉ ra được hình ảnh so sánh cho 0,25 điểm. Nếu không chỉ ra hình ảnh so sánh không cho điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu được 3 tác dụng cho tối đa 0,75 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu được 2 tác dụng cho 0,5 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu được 1 tác dụng cho 0,25 điểm.</p>	
4	<p>Khi nhắc đến chiếc áo cũ mẹ khâu, nhân vật trữ tình trong bài thơ đã thể hiện tình cảm gì qua hai câu thơ sau:</p> <p style="text-align: center;">“Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới”</p> <p>* Khi nhắc đến chiếc áo cũ mẹ khâu, nhân vật trữ tình trong bài thơ đã thể hiện tình cảm qua hai câu thơ trên:</p> <p>- Thể hiện sự yêu thương, quý trọng, niềm cảm thông, sự thấu hiểu của người con đối với mẹ.</p> <p>- Thể hiện niềm kính yêu, biết ơn dành cho mẹ vì người con ý thức được rằng, “mỗi lần thay áo mới” là khi đó con sẽ khôn lớn, trưởng thành hơn.</p> <p>- Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ Học sinh nêu được 2 ý cho tối đa 1,5 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu được 1 ý cho 0,75 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời không đúng không cho điểm.</p>	1,5
5	<p>Thông điệp ý nghĩa nhất với em sau khi đọc văn bản là gì? Vì sao?</p> <p>- Gọi ý: Những thông điệp có ý nghĩa sâu sắc rút ra từ bài thơ.</p> <p>+ <i>Hãy biết trân trọng, giữ gìn những vật dụng gắn bó với ta.</i></p> <p>+ <i>Hãy trân trọng, biết ơn thấu hiểu sự hi sinh của mẹ.</i></p> <p>+ <i>Hãy thể hiện tình yêu thương với cha mẹ bằng những việc làm cụ thể.</i></p> <p>* HS có thể trả lời:</p> <p>- Thông điệp ý nghĩa nhất khi đọc văn bản: <i>Hãy biết trân trọng, giữ gìn những vật dụng gắn bó với ta.</i></p> <p>- Vì:</p> <p>+ Giá trị của những gì đang hiện hữu trong cuộc sống chúng ta, mọi thứ dù nhỏ bé đều có vai trò, ý nghĩa riêng góp phần làm cho cuộc sống của mỗi người được hoàn thiện.</p> <p>+ Chúng ta cần trân trọng tất cả những gì xung quanh để sau này khi thời gian trôi qua không phải nuối tiếc bất cứ điều gì.</p> <p>- Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ Học sinh nêu 1 thông điệp có ý nghĩa cho 1,0 điểm. Nếu trả lời từ hai thông điệp trở lên không cho điểm.</p> <p>+ Học sinh lí giải được 2 ý cho tối đa 1,0 điểm.</p>	<p>2,0</p> <p>1,0</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>

		+ Học sinh lí giải được 1 ý cho 0,5 điểm.	
II	VIẾT		4,0
		Viết một đoạn văn ghi lại cảm nghĩ của em về bài thơ “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ ở phần đọc hiểu trên.	
		<p>* Yêu cầu chung:</p> <p>- Học sinh biết ghi lại cảm nghĩ của mình về một bài thơ tự do.</p> <p>- Bài viết có đủ bố cục ba phần mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn; nêu được cảm nghĩ về nội dung và nghệ thuật; nêu được tác dụng của thể thơ tự do trong việc thể hiện mạch cảm xúc, tạo nên nét độc đáo của bài thơ.</p>	
		* Yêu cầu cụ thể:	
		1. Đảm bảo đúng cấu trúc bài viết đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về một bài thơ tự do.	0,25
		2. Xác định được đúng yêu cầu của đề.	0,25
		3. Triển khai viết theo bố cục ba phần.	
		a. Mở đoạn: Giới thiệu bài thơ và tác giả Lưu Quang Vũ; nêu cảm nhận chung về chiếc “Áo cũ”.	0,25
		b. Thân đoạn:	
		* Cảm xúc chung về bài thơ:	0,25
		+ Bài thơ "Áo Cũ" của Lưu Quang Vũ khiến ta cảm thấy rất xúc động về tình cảm giữa mẹ và con qua chiếc áo. Những chi tiết mô tả về chiếc áo cũ với đường khâu tay của mẹ khiến em nhớ đến sự ân cần và tình yêu thương vô điều kiện của người mẹ.	
		* Cảm nghĩ về nội dung:	1,25
		+ Hình ảnh tấm áo đã cũ sờn theo năm tháng, cứ mỗi ngày lại “thêm ngẩn” đi. Nó không chỉ đơn thuần là mảnh áo mỏng, mà còn đại diện cho kỉ niệm và miền ký ức đã qua, khiến người con bồi hồi mỗi lần nghĩ lại, khiến “mắt phải cay cay”. Tấm áo ấy là tình thương bao la của mẹ, dõi theo và chăm bẵm con khôn lớn trưởng thành.	
		+ Con chẳng nỡ thay tấm áo mới, con sợ trông thấy mẹ một già hơn. “Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương”, bởi lẽ áo đã cùng con đi qua bao mùa tháng. Con lớn dần, có thể tự sắm sửa cho mình những chiếc áo mới hơn, đẹp hơn. Thế nhưng, chẳng đâu bằng được mảnh áo cũ được khâu vá từ đôi bàn tay mẹ. Đó là món quà vô giá, có tiền cũng chẳng thể nào mua.	
		+ Từng câu thơ trong bài thơ như là những lời nhắc nhở về tình mẹ con, về sự quan tâm và hy vọng rằng con sẽ nhớ giữ gìn những gì đã trở thành kỉ ức.	
		+ Biện pháp so sánh Người con “thương áo cũ” giống như là nỗi nhớ “thương kỉ ức”.	
		- Nhấn mạnh giá trị của tấm áo, đó là vật chứa đựng biết bao kỉ ức, kỉ niệm gắn bó mà tác giả rất yêu thương, trân trọng	

	<p>- Thể hiện được niềm kính yêu, biết ơn sâu sắc của tác giả dành cho mẹ, cho tất cả những gì từng gắn bó.</p> <p>+ Kết hợp với liệt kê hình ảnh chiếc áo cũ: sờn, ngẩn, đứt chỉ, bạc hai vai nhấn mạnh đặc điểm của chiếc áo cũ</p> <p>+ Thông qua hình ảnh áo cũ, Lưu Quang Vũ đã khéo léo tái hiện được tình cảm gia đình và giá trị của tình thân, đồng thời nhắc nhở chúng ta biết trân trọng những điều nhỏ bé nhưng chứa đựng nhiều ý nghĩa.</p> <p>+ Bài thơ giúp ta nhận ra rằng, tình mẹ con là vô giá và áo cũ là biểu tượng của sự kết nối và tình thương không thể phai nhạt.</p> <p>- Bài thơ giúp ta nhớ đến những giai đoạn thơ ấu, những lúc mẹ dệt nên những bộ áo cho con, và em hiểu thêm về giá trị tình thân trong cuộc sống hàng ngày.</p> <p>* Cảm xúc chung về nghệ thuật:</p> <p>- Hình ảnh chiếc áo cũ được xây dựng thành công bằng nhiều nghệ thuật đặc sắc: Thể thơ tự do giản dị, phương thức biểu đạt biểu cảm kết hợp miêu tả ko chỉ đơn thuần gọi cảm xúc mà còn khắc họa chiếc áo cũ trở nên rõ nét hơn. Ngôn ngữ giản dị kết hợp nhịp thơ linh hoạt: 3/4,3/5...Cách đặt nhan đề “Áo cũ” gợi kỉ niệm về chiếc áo mặc lâu ngày đã cũ, biện pháp tu từ liệt kê, so sánh vừa chân thực vừa gợi cảm...</p> <p>c. Kết đoạn:</p> <p>- Nêu khái quát cảm nhận chung về chiếc “Áo cũ” của Lưu Quang Vũ</p> <p>- Bài học tác giả gửi gắm qua bài thơ: “Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống”. Những gì đã cùng sống đâu chỉ có giá trị vì cùng đồng hành, chia sẻ buồn vui, là chứng nhân của đời mình mà còn vì đã tạo nên vẻ đẹp cho tâm hồn mình, trân trọng giá trị tình thân. Áo cũ, mẹ già và ngày hôm qua đều trở nên vô giá...</p>	1,0
	<p>4. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>5. Sáng tạo</p> <p>- Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, lập luận.</p>	0,25

Cách cho điểm	
Mức điểm	
4,0	- Viết được đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về nội dung, nghệ thuật trong đoạn thơ. Lời văn thể hiện được cảm xúc, bố cục mạch lạc, hoàn chỉnh, có sáng tạo trong bài viết. Lựa chọn được từ ngữ thể hiện cảm xúc. Các câu trong đoạn tập trung thể hiện nội dung chính, có từ ngữ liên kết.
3,75 - 2,75	- Viết được đoạn văn nhưng trình bày cảm nghĩ về nội dung, nghệ thuật trong đoạn thơ chưa đầy đủ. Đôi chỗ bố cục chưa mạch lạc, chưa

	có nhiều sáng tạo trong bài viết.	
2,5 - 1,5	- Viết được đoạn văn nhưng trình bày cảm nghĩ về nội dung, nghệ thuật trong đoạn thơ chưa đầy đủ. Bố cục chưa mạch lạc, chưa có sáng tạo trong bài viết.	
1,25 - 0,25	- Viết được đoạn văn nhưng chưa thể hiện được cảm nghĩ về nội dung, nghệ thuật trong đoạn thơ. Lựa chọn từ ngữ chưa phù hợp, chưa có các từ ngữ liên kết. Nội dung sơ sài.	
0,0	- Xác định sai yêu cầu.	
Tổng điểm		4,0

*** Lưu ý chung:**

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cần nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----Hết-----

ĐỀ 5

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới.

CÚC ÁO CỦA MẸ

Nhất Bạng (*Trung Quốc*)

Cậu còn nhớ sinh nhật 12 tuổi. Vừa sáng tinh mơ, đã nghe thấy mẹ nói: “Con trông đây là cái gì?”. Cậu mở to mắt, trước mặt là một chiếc áo mới, kiểu quân phục như cậu từng mơ ước, hai hàng cúc đồng, trên vai áo có ba vạch màu xanh, đó là một quần áo “thịnh hành” trong học sinh. Cậu bỗng mừng rơn, vội mặc áo quần. Cậu muốn đến lớp, ra oai với các bạn. Từ nhỏ đến lớn, cậu toàn mặc quần áo cũ của anh, vá chằng vá đụp nữa! Quả nhiên đúng như dự kiến, khi cậu bước vào lớp, ánh mắt của các bạn đều trở lên. Các bạn đều không ngờ được rằng, cậu bạn lúc nào cũng mặt mày lọ lem, đầu bù tóc rối bụi bặm cũng có lúc vẻ vang rạng rỡ như thế.

Cậu hoàn thành tiết học đầu tiên một cách vui vẻ, hởi lòng hởi dạ. Trong giờ giải lao, các bạn đều vây quanh cậu. Có bạn bỗng hỏi: “Ô hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?”

Lúc ấy, cậu mới nhìn kỹ cúc áo của mình, quả thật không giống cúc áo của người khác, hai dây thẳng đứng. Còn cúc áo của cậu lại nghiêng lệch, hai dây xếp thành hình chữ “vẽ” (V).

Các bạn bỗng đều cười òa lên. Thì ra, chỗ đính khuy trên chiếc áo trắng của cậu là một miếng vải cũ màu vàng. Cậu cũng hiểu ra, chắc là mảnh vải mẹ mua không đủ may áo, đành phải lót bên trong bằng mảnh vải khác, sợ người khác nhìn thấy cúc áo đành phải đính sang bên cạnh. Và cũng để người khác không nhìn thấy, mẹ đã khéo léo đính chéo hàng cúc kia, tự nhiên thành hình chữ “vẽ” (V).

Biết rõ sự thực, các bạn lại giễu cợt, khiến cho lửa giận bốc lên ngùn ngụt trong lòng cậu. Buổi trưa về đến nhà, cậu cắt nát vụn chiếc áo mới của mình. Mẹ cậu lao đến trước mặt con, giơ cao tay, nhưng cuối cùng không giáng xuống. Cậu liếc nhìn, thấy nước mắt mẹ chảy quanh trong khóe mắt, vội quay đầu chạy biến...(...) Từ hôm ấy trở đi, mẹ làm việc ít nghỉ tay. Cậu tận mắt

thấy mẹ gầy sọp đi, thấy mẹ nằm bẹp rồi ra đi mãi mãi... Cậu rất muốn nói một câu: “Con xin lỗi mẹ”, mà không còn cơ hội nữa. Sau này, cậu cố gắng học tập, cậu có rất nhiều, rất nhiều tiền, rồi sửa sang phần mộ của mẹ nhiều lần.

Một hôm, cậu tham gia một cuộc trình diễn thời trang của nhà thiết kế bậc thầy. Có một người mẫu nam bước lên sàn diễn khiến mắt cậu bỗng căng lên, đầu óc kêu ong ong hỗn loạn. Bộ áo màu trắng với hai dây khuy đồng hình chữ “vê” (V). Bên trong có phải là...? Cậu không làm chủ được mình, lao lên sàn diễn, lật ra xem tấm áo của người mẫu nam, lát bên trong tự nhiên cũng là một mảnh vải vàng! Cậu quỳ sụp trước mặt người mẫu nam, òa khóc thống khổ.

Sau khi nghe cậu kể hết câu chuyện, tất cả những người có mặt tại hội trường đều trầm ngâm suy nghĩ mãi. Cuối cùng, một nhà thiết kế bậc thầy nói: “Thực ra, tất cả những người mẹ đều là các nhà nghệ thuật!”.

(Vũ Phong Tạo dịch, Tạp chí Văn học và Tuổi trẻ, số tháng 3/2011, tr.45-46)

Câu 1. Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Ai là nhân vật chính của câu chuyện?

Câu 2.

a). Nhân vật "cậu" có thái độ như thế nào khi được mẹ "cậu" tặng chiếc áo mới ?

b). Câu văn: “Ồ hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?” có chứa thành phần biệt lập gì?

Câu 3. Vì sao khi tham gia buổi trình diễn thời trang nhân vật cậu lại quỳ sụp trước mặt người mẫu và òa khóc thống khổ ?

Câu 4. Em có đồng tình với câu nói của nhân vật nhà thiết kế bậc thầy trong văn bản: “Thực ra, tất cả những người mẹ đều là các nhà nghệ thuật!” không? Vì sao?

Câu 5: Nêu bài học ý nghĩa nhất mà em rút ra từ câu chuyện. Em sẽ làm gì để thực hiện bài học đó?

II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện em đã học hoặc đã đọc

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		6,0 điểm
	Câu 1	Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Ai là nhân vật chính của câu chuyện?	1,0 điểm
		<p>-Hs trả lời : Truyện được kể theo ngôi thứ nhất.</p> <p>- Nhân vật chính của câu chuyện là: nhân vật "cậu".</p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>- HS trả lời đúng ngôi kể cho: 0,5 điểm, trả lời không đúng không cho điểm.</p> <p>- HS trả lời đúng nhân vật chính cho: 0,5 điểm, trả lời</p>	

	<i>không đúng không cho điểm.</i>	
Câu 2	<p>a). Nhân vật cậu có thái độ như thế nào khi được mẹ cậu tặng chiếc áo mới ?</p> <p>b). Câu văn: “Ô hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?” có chứa thành phần biệt lập gì?</p>	1,5 điểm
	<p>a). - Nhân vật cậu có thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mừng rơn, vội mặc quần áo. + Muốn đến lớp, ra oai với các bạn. <p>Cách cho điểm:</p> <p>- HS trả lời đúng mỗi ý cho: 0,5 điểm, trả lời không đúng không cho điểm.</p> <p>b) - Câu văn: “Ô hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?” có chứa thành phần cảm thán. Thể hiện qua từ " ô hay".</p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>- HS trả lời đúng thành phần cảm thán cho: 0,25 điểm, chỉ rõ được từ cảm thán " ô hay" cho: 0,25 điểm.</p> <p>; trả lời không đúng không cho điểm</p>	1,0 điểm
Câu 3	<p>Vì sao khi tham gia buổi trình diễn thời trang nhân vật cậu lại quỳ sụp trước mặt người mẫu và òa khóc thống khổ ?</p>	1,0 điểm
	<p>Nhân vật cậu lại quỳ sụp trước mặt người mẫu và òa khóc thống khổ vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cậu gặp lại chiếc áo giống chiếc áo mà mẹ cậu tặng năm xưa - Thể hiện niềm xót xa, ân hận, đau khổ đến tột cùng. <p>Cách cho điểm:</p> <p>- HS trả lời đúng mỗi ý cho: 0,5 điểm, trả lời không đúng không cho điểm.</p>	
Câu 4	<p>Em có đồng tình với câu nói của nhân vật nhà thiết kế bậc thầy trong văn bản: “Thực ra, tất cả những người mẹ đều là các nhà nghệ thuật!” không? Vì sao?</p> <p>- Đồng tình</p>	1,5 điểm

		<p>- Vì: Câu nói của nhà thiết kế đã khẳng định tình yêu thương của người mẹ với con là vô cùng vĩ đại. Tình yêu thương của mẹ đem lại giá trị tinh thần vô giá cho con. Chính tình yêu thương của người mẹ đã khiến cho mỗi người mẹ trở thành nhà thiết kế bậc thầy. Khẳng định mối quan hệ giữa tình yêu thương và sự sáng tạo.</p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>- HS bày tỏ quan điểm đồng tình cho: 0,5 điểm, Không bày tỏ quan điểm không cho điểm.</p> <p>- HS lí giải đầy đủ như trên cho 1,0 điểm, lí giải sơ sài cho 0,5 điểm</p>	
		<p><i>Nêu bài học ý nghĩa nhất mà em rút ra từ câu chuyện. Em sẽ làm gì để thực hiện bài học đó?</i></p>	1,0 điểm
	Câu 5	<p>- Học sinh rút ra bài học ý nghĩa nhất câu chuyện:</p> <p>Chúng ta hãy biết trân trọng những gì mình đang có, trước khi thời gian dạy cho bạn hiểu những giá trị gì bạn đã từng có.</p> <p>- Để thực hiện bài học đó, em cần phải:</p> <p>+ Cần yêu thương, quan tâm đến cảm xúc của người thân</p> <p>+ Có cách cư xử bình tĩnh đúng mực, biết kìm chế, làm chủ cảm xúc của</p> <p>+ Luôn trân trọng, giữ gìn từng giá trị nhỏ nhất mà mình đang có.</p> <p>- ...</p> <p>Cách cho điểm: Mỗi ý trả lời đúng cho 0,5 điểm</p> <p>- Ý 1: HS có thể đưa ra các bài học khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa (nếu hs đưa ra nhiều bài học không cho điểm).</p> <p>- Ý 2: HS có thể đưa ra những cách thực hiện khác ngoài những cách trên nếu hợp lí vẫn cho điểm.</p>	
II		<p style="text-align: center;">VIẾT</p> <p>Viết bài văn phân tích một tác phẩm em đã học hoặc đã đọc</p>	4,0 điểm
		<p>* Yêu cầu chung:</p> <p>- Đây là kiểu đề mở, học sinh có thể tự do lựa chọn một tác phẩm truyện để phân tích.</p>	

		- Xác định đúng kiểu bài nghị luận.	
		* Yêu cầu cụ thể.	
		1. Đảm bảo đúng cấu trúc bài văn nghị luận.	0,25 điểm
		2. Xác định được đúng yêu cầu của đề.	0,25 điểm
		3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm. HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: a. Mở bài: - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. b. Thân bài: - Nêu được nội dung chính của tác phẩm. - Nêu được chủ đề của tác phẩm. - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (cốt truyện, tình huống truyện, cách xây dựng nhân vật, ngôi kể,...) c. Kết bài. - Khẳng định ý nghĩa giá trị của tác phẩm.	0,25 điểm
		4. Chính tả, ngữ pháp - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25 điểm
		5. Sáng tạo - Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, lập luận.	0,25 điểm

***Đánh giá toàn bài:**

Mức điểm	Mức độ đánh giá
4,0	- Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.
3,75 - 2,75	- Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng thuyết phục; văn viết có cảm xúc; còn mắc một số lỗi diễn đạt.
2,5 - 1,5	- Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; mắc một số lỗi diễn đạt.

1,25 - 0,25	- Bài nghị luận còn sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục; không nêu được quan điểm của người viết.
0,0	- Bài viết lạc đề, chưa đảm bảo các yêu cầu trên.

* Lưu ý :

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

-HẾT-

ĐỀ 6	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN 8
-------------	--

Phần I. Đọc hiểu văn bản (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

[...]

Không có gì tự đến đâu con,

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa.

Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa

Mùa bội thu phải một nắng hai sương.

Không có gì tự đến đâu bình thường.

Phải bằng cả bàn tay và nghị lực

Như con chim suốt ngày chọn hạt,

Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ.

Dẫu bây giờ cha mẹ đôi khi

Có nặng nề yêu thương và giận dỗi.

Có roi vọt khi con hư và có lỗi

Thương yêu con, đâu đồng nghĩa với nuông chiều!

Đường con đi dài rộng biết bao nhiêu...

Năm tháng nụ xanh giữ cây vườn thẳng,

Chỉ có con mới nâng nổi chính mình.

Nhớ nghe con!

(Trích “*Không có gì tự đến đâu con*” – Nguyễn Đăng Tấn, Tuyển tập thơ “Lời ru vàng trắng”, NXB Lao động, năm 2020, trang 42)

Câu 1 (1,0 điểm). Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Nêu hai dấu hiệu nhận biết thể thơ?

Câu 2 (0,5 điểm). Đề tài của bài thơ là gì?

Câu 3 (1,0 điểm). Trong khổ thơ đầu, để giúp con hiểu “*không có gì tự đến*”, người cha đã đưa ra những dẫn chứng nào?

Câu 4 (1,0 điểm). Nêu tác dụng của biện pháp so sánh trong đoạn thơ sau:

*Không có gì tự đến đâu bình
thường.*

Phải bằng cả bàn tay và nghị lực

Như con chim suốt ngày chọn hạt,

Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ.

Câu 5 (0,5 điểm). Giải thích nghĩa của thành ngữ có trong bài thơ?

Câu 6 (2,0 điểm). Từ văn bản, em thấy mình cần làm gì để thực hiện lời khuyên của cha?

Phần II. Viết (4,0 điểm).

Em hãy viết bài văn phân tích truyện ngắn ***Biệt đội mùa hè*** của tác giả Nguyễn Hữu Khoa.

Biệt đội mùa hè

(**Lược trích:** Năm nào nghỉ hè, nhân vật tôi cũng háo hức về quê nội. Ở đó, tôi có cả mùa hè sôi động vì có lũ bạn với những trò chơi thú vị. Nghỉ hè ăm nay, tôi lại về nhà nội, ra những điểm hẹn quen thuộc thì

không gặp được các bạn. Khi gặp được bạn cũ, tôi đã hỏi thì được biết dòng sông, ngọn đồi trước kia là chỗ vui chơi của lũ trẻ trong xóm giờ đều bị các nhà máy chiếm chỗ. Tôi liền nảy ra một ý tưởng).

Sáng hôm sau, mới 7h tôi rủ Phúc “tương”, Phong “cong” và Hạnh “nhân” đến nhà để trình bày ý tưởng của mình. Sau nhiều giờ bàn bạc, cả bốn chúng tôi đưa ra quyết định thành lập “Đội đặc biệt” chuyên nhận các nhiệm vụ đặc biệt từ tất cả mọi người và “địa bàn” hoạt động của nhóm là trên toàn xóm.

- Ở vậy còn nơi tập trung, nơi nhận nhiệm vụ chẳng nhẽ đứng đây chắc?- Phong “cong” thắc mắc.

Nghe vậy Hạnh “nhân” tự tin trả lời:

- Cái này không phải lo. Điều này tớ cũng đã tính từ nãy rồi. Quầy bán nước cũ của nhà tớ sẽ rất thích hợp đó.

Hoàn thành bước đầu về mặt ý tưởng, chúng tôi hẹn nhau 14h chiều đến nhà Hạnh để dọn dẹp nơi “làm việc”. Và vội bát cơm trưa xong, tôi leo tót lên xe phóng về phía nhà Hạnh dù đồng hồ mới chỉ... 13h.

(...)

Với sự trợ giúp bất ngờ từ mẹ Hạnh, tiến độ dọn dẹp được tăng lên đáng kể (...) Căn phòng giờ đây sạch bụi bẩn trông thật sáng sủa. Mặt đĩa nào đĩa nấy cũng lấm lem nhưng ai cũng cảm thấy thật vui.

Hôm sau, tôi đạp xe đến “văn phòng” làm việc mới của mình thì đã thấy Phong “cong” và Phúc “tương” ở đó rồi. Vào trong tôi mới biết hai đứa nó đến sớm để kê bàn ghế và làm slogan cực chất mà tôi chế từ bộ phim *Thám tử gà mờ*: “Ở đâu có gì khó, ở đó có chúng tôi”. Mọi thứ gần như đã hoàn thành và việc chúng tôi cần làm bây giờ chỉ là đợi... nhiệm vụ đến mà thôi.

Mọi người đều ngạc nhiên trước “dịch vụ” của “Đội đặc biệt” chúng tôi. Nhiều người tò mò cũng ghé vào xem thử và đều có những tín hiệu rất tốt. Ngay ngày đầu tiên, đội đã nhận được khá nhiều nhiệm vụ. Tuy chỉ đơn giản như quét sân bóng chuyền kèm nhặt bóng hay chuyển hoa quả lên xuống các xe hàng,... nhưng việc lại rất ổn định. Nếu có nhiều nhiệm vụ trong cùng một khung giờ, chúng tôi sẽ chia nhau làm sao cho đạt hiệu quả tốt nhất. Đến cuối tuần, chúng tôi tổng lại tiền nhận được. Cả đội cùng im lặng. Có ai từng nói: “Ai chưa thấy đồng tiền thấm mồ hôi thì chưa biết quý đồng tiền” quả không sai. Có làm chúng tôi mới hiểu rõ được sự cực khổ của cha mẹ để kiếm tiền nuôi ta lớn. Tôi cất tiếng:

- Số tiền này sẽ gộp lại cuối tháng rồi chia đều ra nhé?

- Ừ, được đó- Phúc “tương” tán thành.

Bọn tôi chia tay Hạnh trở về nhà sau một ngày làm nhiệm vụ. Lúc dắt xe ra cổng, tiếng mẹ Hạnh khiến chúng tôi phải bật cười:

- Trời, Hạnh! Con biết quét nhà từ khi nào vậy?

Những ngày hè tuy ngắn ngủi nhưng đã đem lại cho tôi nhiều bài học không có trong sách vở ở trường, giúp tôi hiểu ra thật nhiều điều đáng quý.

(Nguyễn Hữu Khoa*, “*Văn học và Tuổi trẻ*” số tháng 5 năm 2019, NXB Giáo dục Việt Nam, trang 74-77)

* **Nguyễn Hữu Khoa** là một tác giả trẻ có nhiều tác phẩm viết cho thiếu nhi đăng trên các tạp chí.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	Câu 1. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Nêu hai dấu hiệu nhận biết thể thơ?	<p>- Thể thơ tự do</p> <p>- Đặc điểm:</p> <p>+ Số tiếng trong từng dòng thơ không cố định.</p> <p>+ Gieo vần linh hoạt: vần chân, vần liền.</p> <p>+ Ngắt nhịp tự do: 3/2/2; 3/3/2...</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <p>- Trả lời đúng thể thơ: 0,25 điểm</p> <p>- Trả lời đúng đặc điểm:</p> <p>+ 2 ý trở lên 0,75 điểm</p> <p>+ 1 ý: 0,5 điểm</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
	Câu 2. Đề tài của bài thơ là gì?	<p>- Đề tài: gia đình</p> <p>- Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm</p> <p>- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm</p>	0,5
	Câu 3. Trong khổ thơ đầu, để giúp con hiểu “không có gì tự đến”,	- Quả muốn ngọt phải tích nhựa.	1,0

	<p>người cha đã đưa ra những dẫn chứng nào?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoa thơm khi trải qua nắng lửa - Muốn có mùa bội thu phải một nắng hai sương <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đúng 2 ý: 1,0 điểm - Trả lời đúng 2 ý: 0,75 điểm - Trả lời đúng như : 0,5 điểm - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm 	
	<p>Câu 4. Nêu tác dụng của biện pháp so sánh trong đoạn thơ sau:</p> <p><i>Không có gì tự đến dẫu bình thường.</i></p> <p><i>Phải bằng cả bàn tay và nghị lực</i></p> <p><i>Như con chim suốt ngày chọn hạt,</i></p> <p><i>Năm tháng bao dung khắc nghiệt lạ kỳ.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tu từ so sánh: sự chăm chỉ, nghị lực của con người với “chim suốt ngày chọn hạt” - Tác dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Làm đoạn thơ giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn. + Làm nổi bật vấn đề: con người muốn thành công thì phải chăm chỉ, nỗ lực không ngừng. + Động viên, khích lệ mọi người không ngừng cố gắng, phấn đấu. <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ ra đúng biện pháp so sánh: 0,25 điểm - Tác dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Nêu được 2 ý: 0,75 điểm + Nêu được 1 ý: 0,5 điểm + Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm 	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
	<p>Câu 5. Giải thích nghĩa của thành ngữ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành ngữ “một nắng hai sương” trong câu: “Mùa bội thu trải một nắng hai sương.” 	<p>0,25</p>

	có trong bài thơ?	<p>- Giải nghĩa: Chỉ sự vất vả, gian khổ của những người làm nghề nông.</p> <p><i>Hướng dẫn chấm</i></p> <p>+ Trả lời đúng thành ngữ: 0,25 điểm</p> <p>+ Giải thích nghĩa của thành ngữ đúng như đáp án hoặc gần đúng: 0,25 điểm.</p> <p>+ Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm</p>	0,25
	Câu 6. Từ văn bản, em thấy mình cần làm gì để thực hiện lời khuyên của cha?	<p>- Nghe lời ông bà, bố mẹ, thầy cô...</p> <p>- Chăm chỉ học hành.</p> <p>- Rèn luyện sự kiên trì.</p> <p>- Khi gặp khó khăn, thất bại không được nản.</p> <p>- Lên kế hoạch thực hiện những dự định, công việc.</p> <p>- Tự lập hoàn thành những công việc được giao.....</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <p>- Trả lời được 4 ý trở lên: 2.0 điểm</p> <p>- Trả lời được 3 ý: 1.5 điểm</p> <p>- Trả lời được 2 ý: 1.0 điểm</p> <p>- Trả lời được 1 ý: 0.5 điểm</p> <p>- Không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm</p>	
II		VIẾT	4,0
	Em hãy viết bài văn phân tích truyện ngắn <i>Biệt đội mùa hè</i> của tác giả Nguyễn Hữu Khoa.	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc của bài phân tích tác phẩm(truyện):</i> Gồm mở bài, thân bài, kết bài.</p>	0,25
		<p><i>b. Xác định được đúng yêu cầu của đề:</i> phân tích giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của truyện ngắn Biệt đội mùa hè của tác giả</p>	0,25

	Nguyễn Hữu Khoa.	
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.</i></p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>1.Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.</p> <p>2.Thân bài:</p> <p>a. Nêu ngắn gọn nội dung chính và chủ đề của tác phẩm.</p> <p>- Nêu nội dung chính của tác phẩm: tóm tắt ngắn gọn nội dung câu chuyện. (0,5 điểm)</p> <p>- Nêu chủ đề của tác phẩm: viết về những kỉ niệm đẹp đẽ, ý nghĩa của tuổi thơ. Phân tích bằng chứng trong tác phẩm làm sáng tỏ chủ đề (Từ ý tưởng đẹp của <i>tôi</i>, đến tinh thần đoàn kết, cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của “Đội đặc biệt”, kết quả mà cả đội thu được...)(0,75 điểm)</p> <p>b. Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (1,25).</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng nhân vật: qua lời nói, hành động, qua các mối quan hệ với nhân vật khác.</p> <p>- Ngôi kể thứ nhất, qua lời kể của chính một thành viên trong “Đội đặc biệt”, ...</p> <p>- Ngôn ngữ kể chuyện linh hoạt, đan xen ngôn ngữ người kể với ngôn ngữ nhân vật, ngôn ngữ mang màu sắc biệt ngữ của tầng lớp học sinh...</p>	<p>0,25</p> <p>2,5</p>

		3. Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.	0,25
		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> : Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
<p><i>Hướng dẫn cho điểm:</i></p> <p>- 4,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- 2,75- 3,75 điểm: Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng thuyết phục; văn viết có cảm xúc; còn mắc một số lỗi diễn đạt.</p> <p>- 1,5- 2,5 điểm: Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; mắc một số lỗi diễn đạt.</p> <p>- 0,25-1,25 điểm: Bài làm còn sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục.</p> <p>- 0,0 điểm: Bài viết lạc đề, chưa đảm bảo các yêu cầu trên.</p>			
Tổng điểm			10

* Lưu ý :

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

-HẾT-

ĐỀ 7**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026****MÔN: NGỮ VĂN 8****PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)****Đọc văn bản:****BỨC TRANH TUYỆT VỜI**

Một họa sĩ suốt đời mơ ước vẽ một bức tranh đẹp nhất trần gian. Ông đến hỏi vị giáo sĩ để biết được điều gì đẹp nhất. Vị giáo sĩ trả lời: “Điều đẹp nhất trần gian là niềm tin, vì niềm tin nâng cao giá trị con người”.

Họa sĩ cũng đặt câu hỏi tương tự với cô gái và được trả lời: “Tình yêu là điều đẹp nhất trần gian, bởi tình yêu làm cho cay đắng trở nên ngọt ngào; mang đến nụ cười cho kẻ khóc than; làm cho điều bé nhỏ trở nên cao trọng, cuộc sống sẽ nhàm chán biết bao nếu không có tình yêu”.

Cuối cùng họa sĩ gặp một người lính mới từ trận mạc trở về. Được hỏi, người lính trả lời: “Hòa bình là cái đẹp nhất trần gian, ở đâu có hòa bình, ở đó có cái đẹp. Và họa sĩ đã tự hỏi mình: “Làm sao tôi có thể cùng lúc vẽ niềm tin, hòa bình và tình yêu?”.

... Khi trở về nhà, ông nhận ra niềm tin trong ánh mắt của các con, tình yêu trong cái hôn của người vợ. Chính những điều đó làm tâm hồn ông dâng tràn hạnh phúc và bình an. Họa sĩ đã hiểu thế nào là điều đẹp nhất trần gian. Sau khi hoàn thành tác phẩm, ông đặt tên cho nó là “Gia đình”.

(Theo Phép nhiệm màu của đời, NXB Trẻ TP. Hồ Chí Minh)

Thực hiện các yêu cầu sau:**Câu 1 (0,5 điểm).** Văn bản trên viết về đề tài gì?**Câu 2 (1,0 điểm).** Truyện có những nhân vật nào? Nhân vật chính của truyện là ai?**Câu 3 (1,5 điểm).** Chỉ ra và phân tích tác dụng của một trợ từ trong đoạn văn sau:

... Khi trở về nhà, ông nhận ra niềm tin trong ánh mắt của các con, tình yêu trong cái hôn của người vợ. Chính những điều đó làm tâm hồn ông dâng tràn hạnh phúc và bình an. Họa sĩ đã hiểu thế nào là điều đẹp nhất trần gian. Sau khi hoàn thành tác phẩm, ông đặt tên cho nó là “Gia đình”.

Câu 4 (1,0 điểm). Nhan đề: “Bức tranh tuyệt vời” có ý nghĩa như thế nào?**Câu 5 (1,0 điểm).** Hãy kể ra một số việc làm của em thể hiện tình yêu, niềm tin và hạnh phúc trong gia đình?**Câu 6 (1,0 điểm).** Thông điệp sâu sắc nhất mà em rút ra từ văn bản trên?**PHẦN 2. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích văn bản: “Bức tranh tuyệt vời” ở phần đọc - hiểu.

----- HẾT -----**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II****MÔN: NGỮ VĂN 8****PHẦN 1. ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (0,5 điểm). Văn bản trên viết về đề tài gì?	- Gia đình và cuộc sống. - Hoặc: Gia đình. *Lưu ý : Học sinh trả lời được một trong đáp án trên cho 0,5 điểm .	0,5
Câu 2 (1,0 điểm). Truyện có những nhân vật nào? Nhân vật chính của	- Truyện có các nhân vật: (ông) họa sĩ, (vị) giáo sĩ, cô gái, người lính... - Nhân vật chính là: (ông) họa sĩ. *Lưu ý: - Ý 1: + Học sinh trả lời được từ 3 nhân vật cho 0,5	0,5 0,5

truyện là ai?	<p>điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời được 2 nhân vật cho 0,25 điểm.</p> <p>- Ý 2: Học sinh trả lời như đáp án cho 0,5 điểm.</p>	
<p>Câu 3 (1,5 điểm).</p> <p>Chỉ ra và phân tích tác dụng của một trợ từ trong đoạn văn sau:</p> <p>... Khi trở về nhà, ông nhận ra niềm tin trong ánh mắt của các con, tình yêu trong cái hôn của người vợ. Chính những điều đó làm tâm hồn ông dâng tràn hạnh phúc và bình an. Họa sĩ đã hiểu thế nào là điều đẹp nhất trần gian. Sau khi hoàn thành tác phẩm, ông đặt tên cho nó là “Gia đình”.</p>	<p>- Trợ từ trong đoạn văn là: <i>chính</i>.</p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Tạo điểm nhấn, giúp câu văn trở nên súc tích, giàu cảm xúc.</p> <p>+ Từ "chính" nhấn mạnh vào "những điều đó", tức là niềm tin của con cái và tình yêu của người vợ. Như vậy, niềm hạnh phúc mà người họa sĩ cảm nhận được không đến từ danh vọng mà từ tình yêu thương trong gia đình.</p> <p>+ Gọi nhắc tình yêu gia đình, sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình cũng như trong cộng đồng.</p> <p>*Lưu ý: - Ý 1: Học sinh trả lời được như đáp án cho 0,5 điểm.</p> <p>- Ý 2: + Học sinh trả lời được 3 ý cho 1,0 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời được 2 ý cho 0,5 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời được 1 ý cho 0,25 điểm.</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>
<p>Câu 4 (1 điểm).</p> <p>Nhan đề: "Bức tranh tuyệt vời" có ý nghĩa như thế nào?</p>	<p>Học sinh trả lời được các ý sau:</p> <p>- Nhan đề "<i>Bức tranh tuyệt vời</i>" mang ý nghĩa sâu sắc vì nó không chỉ đề cập đến tác phẩm hội họa được ông họa sĩ tạo ra mà còn là biểu tượng cho vẻ đẹp đích thực của cuộc sống.</p> <p>- Ông họa sĩ dành cả đời để tìm kiếm điều đẹp nhất trần gian nhưng cuối cùng nhận ra rằng niềm tin, tình yêu và hòa bình không phải là những khái niệm vật tượng tượng xa hoa, mà chúng hiện hữu ngay trong gia đình - nơi có ánh mắt tin yêu của con cái, tình cảm chân thành của người vợ.</p> <p>- Tác phẩm "<i>Gia đình</i>" mà ông vẽ lên không chỉ là một bức tranh nghệ thuật mà là sự kết tinh của những giá trị thiêng liêng nhất. Vì vậy, nhan đề "<i>Bức tranh tuyệt vời</i>" có thể hiện sự trân quý và ngợi ca vẻ đẹp của gia đình.</p> <p>* Lưu ý: Giáo viên linh hoạt cho điểm (nếu học sinh chạm đến ý).</p>	<p>1,0</p>

<p>Câu 5 (1 điểm). Hãy kể ra một số việc làm của em thể hiện tình yêu, niềm tin và hạnh phúc trong gia đình?</p>	<p>Một số việc làm như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dành nhiều thời gian bên gia đình. - Thường xuyên chia sẻ và lắng nghe nhau. - Cùng ăn cơm, cùng trò chuyện và cùng giải quyết những khó khăn..... <p><i>* Lưu ý: + Học sinh kể được 3 việc làm cho 1,0 điểm. + Học sinh kể được 2 việc làm cho 0,5 điểm. + Học sinh kể được 1 việc làm cho 0,25 điểm.</i></p>	<p>1,0</p>
<p>Câu 6 (1,0 điểm). Thông điệp sâu sắc nhất mà em rút ra từ văn bản trên?</p>	<p>Học sinh có thể rút ra một trong những thông điệp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gia đình là nơi chứa đựng niềm tin, tình yêu và hòa bình – những điều đẹp nhất trong cuộc sống. - <i>Hoặc:</i> Nghệ thuật vị nhân sinh. - <i>Hoặc:</i> Gia đình luôn là nguồn cảm hứng cho những sáng tác nghệ thuật..... <p><i>* Lưu ý: + Học sinh chỉ cần nêu được 1 thông điệp cho 1,0 điểm.</i></p>	<p>1,0</p>

PHẦN 2. VIẾT (4,0 ĐIỂM)

[illegible]

	<p>mang đến một thông điệp sâu sắc về những giá trị quan trọng nhất trong cuộc sống: niềm tin, tình yêu và hòa bình. Qua hành trình tìm kiếm cái đẹp của người họa sĩ, câu chuyện giúp người đọc nhận ra rằng những điều quý giá không ở đâu xa mà chính là những gì gần gũi xung quanh ta. Từ câu chuyện này, chúng ta có thể rút ra bài học rằng hạnh phúc không phải là thứ xa vời mà nằm ngay trong những điều giản dị nhất. Mỗi người đều có thể tạo nên một "bức tranh tuyệt vời" cho riêng mình nếu biết trân trọng và giữ gìn những giá trị cốt lõi của cuộc sống...</p> <p>- Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.</p> <p>(* Chỉ ra những nét đặc sắc về nghệ thuật: cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ..).</p> <p>* Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật :</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:</p> <p>+ Nhân vật chính – họa sĩ – được khắc họa qua quá trình tìm kiếm cái đẹp, để rồi từ đó rút ra quan niệm sâu sắc về cuộc sống.</p> <p>+ Các nhân vật phụ (giáo sĩ, cô gái, người lính) đại diện cho những quan niệm khác nhau về cái đẹp, góp phần làm nổi bật ý nghĩa câu chuyện.</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng diễn biến tâm lí nhân vật:</p> <p>+ Hành trình tìm kiếm cái đẹp của họa sĩ từ ban đầu cho đến lúc giác ngộ được diễn tả chân thực.</p> <p>+ Sự thay đổi trong suy nghĩ của họa sĩ tạo nên sự hấp dẫn cho tác phẩm.</p> <p>- Nghệ thuật sử dụng ngôi kể:</p> <p>+ Ngôi kể thứ ba giúp câu chuyện mang tính khách quan và dễ tiếp cận với người đọc...</p> <p>+ Cách kể chuyện giản dị, lời dẫn tự nhiên nhưng giàu ý nghĩa.)...</p> <p>3. Kết bài : - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.</p> <p>(- <i>Bức Tranh Tuyệt Vời</i> không chỉ là câu chuyện về nghệ thuật mà còn mang thông điệp sâu sắc về cuộc sống và hạnh phúc.</p> <p>- Tác phẩm giúp người đọc nhận ra rằng hạnh phúc không phải điều xa xôi mà chính là những điều bình thường xung quanh ta.)</p>	<p>(0,5)</p> <p>(0,5)</p> <p>(1,0)</p> <p>(0,25)</p>
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	<p>0,25</p>

	e. Sáng tạo - Lời văn sinh động, trình bày sáng tạo, mới mẻ. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về tác phẩm.	0,25
Lưu ý: - Điểm từ 3,5 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; văn viết mạch lạc. - Điểm từ 2,5 -> 3,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên. - Điểm 1,5 -> 2,0: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, bài viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu. - Điểm dưới 1,5: Chưa hiểu đúng yêu cầu của đề; sai nhiều lỗi chính tả, trình bày cẩu thả..... - Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.		

Lưu ý chung:

- Trên đây là những định hướng chấm. Đề nghị giáo viên linh hoạt vận dụng biểu điểm để đánh giá chính xác kết quả bài làm của học sinh.
- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cần nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích những bài làm sáng tạo.
- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

ĐỀ 8

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 5

ÔNG NGOẠI (Trích)

(Tóm tắt đoạn đầu: Gia đình cậu mợ của Dung đậu phồng ván và đi định cư nước ngoài. Mẹ Dung quyết định cho Dung sang ở với ông Ngoại để tiện bề trông nom ông. Dung dù không muốn nhưng vẫn nghe lời mẹ.)

(1) Sang bên ấy được hai hôm, Dung chạy về mẹ, than thở lứt sứt: "Ở với ông ngoại buồn muốn chết, đi học về, mở karaoke lại sợ ồn, nói chưa được mấy câu thì hết chuyện. Chẳng lẽ con lại nói chuyện tình yêu với ông ngoại à? Bọn bạn không dám lại nhà chơi. Ông khó lắm. Con mở nhạc cũng ngại, con nấu cơm khét ông mắng cả buổi. Suốt ngày ông cứ lo tia tót cho mấy chậu kiểng¹, mấy con cá vàng. Con hỏi: "Ngoại chăm sóc hoài không chán sao?", ngoại nói "Cây cũng có linh hồn. Con không tin, ghé tai vào nghe thử, có cây nào than buồn, có cây nào thèm nghe Michael Jackson đâu".

Mẹ cười:

¹ Chậu kiểng: Chậu cây cảnh

² Nhặt báo: Báo ra hằng ngày

- Con vì ông một chút, ông cũng vì con thôi, thử xem.

(2) Thế nghĩa là có hai thế giới ở trong ngôi nhà. Thế giới của ông là mấy ông bạn già, là mấy chồng nhứt báo², là cái radio đầu hồi còn đánh nhau, là trầm tư suy ngẫm, là mảnh sân hoa trái. Thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập xình, là sắc màu xanh đỏ, là quả đất như nằm gọn trong bàn tay. Sáng nó dậy thật sớm để nấu cơm, sau đó đi học, chiều lại học, buổi tối nó vù xe đến bạn chơi hoặc về nhà nghe mấy đĩa em cái nhau ôm tòi. Hai thế giới vừa giành giật vừa hoà tan nhau.

Hôm bữa Dung nói với ông:

- Sao ông Chín bên nhà rủ ngoại đi tham gia câu lạc bộ gì đó, ngoại không đi?

Ông nhìn Dung thật lâu: "Ngoại sợ con ở nhà một mình buồn". Dung chột dạ, có bao giờ đi chơi mà mình nghĩ tới ông không.

(3) Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe ông ngoại ho khúc khúc. Nghe cây mai nhỏ nứt mình, nảy chồi. Dung nghiện hương trầm tối tối ông thắp lên bàn thờ bà ngoại. Lắm khi lũ em Dung sang, chúng nó phá phách quậy tung cả lên, Dung mắng, chúng nó trề môi "Chị hai khó như một bà già", Dung giật mình. Có lẽ Dung đã quen với cái tĩnh lặng trong sân mà mỗi chiều Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lục lóng trong khói bụi, đầu đó, trên tàng me già, dăm chú chim hót líu lo. Dung quen dáng ông ngoại với mái tóc bạc, với đôi mắt hờm, cái cằm vuông, mỗi tháng một lần cộc cạo lên phường nhận lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra: tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu. (...)

(4) Ngày 18 tháng 12, Dung mở tờ lịch mới, hôm nay là sinh nhật của nó. Hôm qua, mẹ cho Dung một món tiền kha khá, bọn bạn reo lên inh ỏi: "Party nghe Dung, làm xôm tụ, tụi này kéo lại". Dung nói với ông, ông gật đầu:

- Ủ thì sinh nhật mà, con có mua bánh kem chưa? Ông biết làm đấy.

Dung tròn mắt:

- Thật ư?

Ông khẽ cốc đầu nó.

- Đừng có khinh ngoại.

Nói rồi hai ông cháu lăn vào khuấy bột, trộn sữa. Tay ông nhẹ nhàng, nắn nót mười tám nụ hồng trên mặt bánh, Dung thòm thềm mãi. Buổi sinh nhật thật rôm rả, bọn Dung khiêu vũ với nhau ông ngoại cũng nhảy, ông mặc chiếc áo màu xanh thắt nơ hoa rất đẹp. Lúc ông nắm tay nó, nhạc dạo

bài Tango “Xa vắng”. Dung ngạc nhiên và buồn cười đến nỗi giẫm lên cả chân ông. Bọn bạn reo ầm lên, chúng khen bánh kem ngon, khen ông nhảy giỏi, Dung hãnh diện lắm...

(Nguyễn Ngọc Tư³³, *Ông ngoại*, NXB Trẻ, 2001)

Câu 1. (1,0 điểm) Xác định đề tài và nhân vật chính của truyện.

Câu 2. (1,0 điểm) Nhân vật Ông ngoại trong truyện được khắc họa qua những phương diện nào?

Câu 3. (1,5 điểm). Chỉ ra những thay đổi của Dung từ khi bắt đầu sống với ông ngoại. Em hãy nhận xét về sự thay đổi đó.

Câu 4. (1,0 điểm). Nêu tác dụng của biện pháp tu từ Điệp ngữ trong phần (2) văn bản trích?

Câu 5. (1,5 điểm). Ngoại nói với Dung: *Cây cối cũng có linh hồn*. Hãy trình bày quan điểm của em về câu nói trên và lý giải vì sao em lại có quan điểm như vậy?

II. PHẦN VIẾT (4 điểm)

Em hãy viết bài văn phân tích văn bản trích “*Ông ngoại*” của tác giả Nguyễn Ngọc Tư.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0

³³ Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976, quê ở Cà Mau. Giọng văn Nguyễn Ngọc Tư giàu chất Nam Bộ, lối kể nhẹ nhàng. Sáng tác của cô chủ yếu viết về những câu chuyện bình dị của con người vùng sông nước Nam Bộ. Với trái tim nhân hậu, nhạy cảm, Nguyễn Ngọc Tư dành sự quan tâm yêu mến đặc biệt cho đối tượng trẻ em.

		<p>+ Tạo nhịp điệu cho diễn đạt, tăng cường tính biểu cảm cho đoạn văn.</p> <p>+ Nhấn mạnh sự đối lập, sự khác biệt về sở thích của hai ông cháu, hai thế hệ.</p> <p>+ Qua đó, tác giả thể hiện sự trân trọng, thấu hiểu và yêu thương dành cho hai thế hệ trong mỗi gia đình.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Học sinh nêu được 1 tác dụng trở lên cho 0,25đ</p> <p>Học sinh nêu được 2 tác dụng trở lên cho điểm tối đa.</p>	0,75
	5	<p>Ngoại nói với Dung: <i>Cây cối cũng có linh hồn</i>. Hãy trình bày quan điểm của em về câu nói trên và lý giải vì sao em lại có quan điểm như vậy.</p> <p>- HS đưa ra quan điểm của mình.</p> <p>- HS có lí giải thuyết phục.</p> <p>Có thể tham khảo ví dụ:</p> <p>Em đồng tình với quan điểm "Cây cối cũng có linh hồn".</p> <p>Vì: Đây là một cách nói ẩn dụ thể hiện sự gắn bó và tình cảm của con người với thiên nhiên. Cây cối tuy không có suy nghĩ hay cảm xúc như con người, nhưng việc chăm sóc và gắn kết với cây cối giúp tạo ra cảm giác gần gũi, thanh thản, và đem lại niềm vui cho người chăm sóc. Quan điểm này phản ánh triết lý sống sâu sắc của ông ngoại: biết trân trọng những gì xung quanh và tìm thấy niềm vui từ những điều giản dị, nhỏ bé trong cuộc sống.</p> <p>...</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Phần lí giải, học sinh có thể có những cách diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p>	0,5 1,0

Phần	VIẾT		
II		Em hãy viết bài văn phân tích tác phẩm “Ông ngoại” của tác giả Nguyễn Ngọc Tư.	4,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài:</i> Bài nghị luận văn học	0,25

phân tích một tác phẩm truyện ngắn.	
<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> Phân tích một số nét đặc sắc về nội dung chủ đề và hình thức nghệ thuật của văn bản truyện ngắn “Ông ngoại” .	0,25
<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết:</i> HS vận dụng các thao tác lập luận để triển khai vấn đề thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục. Có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau. Dưới đây là một gợi ý:	
Ý 1: Giới thiệu vấn đề nghị luận - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Nêu nhận xét khái quát về tác phẩm.	0,25
Ý 2: Giải quyết vấn đề nghị luận	
* Luận điểm 1: Phân tích nội dung, chủ đề của tác phẩm: - Nội dung chính của truyện: Tóm tắt ngắn gọn nội dung chính của truyện ngắn “Ông ngoại” + Đoạn trích kể về khoảng thời gian Dung sống cùng ông ngoại sau khi gia đình cô đi nước ngoài. Ban đầu, Dung cảm thấy khó hòa nhập với cuộc sống mới, nhưng dần dần, cô nhận ra những giá trị mà ông ngoại mang lại trong cuộc sống của mình. Những sự thay đổi trong thói quen và cách sống của Dung cho thấy mối quan hệ giữa cô và ông ngoại ngày càng gắn bó, đồng thời cũng bộc lộ những nỗi niềm, sự hy sinh thầm lặng của người ông dành cho cô cháu gái của mình. *Nêu và phân tích chủ đề của truyện: Truyện "Ông ngoại" thể hiện rõ nét chủ đề về tình thân, sự gắn kết giữa các thế hệ trong gia đình. Đây là một chủ đề không mới, nhưng được Nguyễn Ngọc Tư khai thác một cách tinh tế và đầy nhân văn, khắc họa sâu sắc những giá trị của tình cảm gia đình.. *Phân tích nhân vật chính: + Trong đoạn trích, nhân vật Dung được khắc họa là một cô gái trẻ đang sống trong giai đoạn chuyển biến cảm xúc mạnh mẽ. + Ban đầu, Dung cảm thấy khó khăn khi phải sống cùng ông ngoại sau khi gia đình ra nước ngoài. Cô mang theo những thói quen và	0,25
	0,5

	<p>lối sống hiện đại, khó hòa nhập với cuộc sống tĩnh lặng, cô điển của ông ngoại.</p> <p>+ Tuy nhiên, qua những chi tiết như việc Dung ngăn ông lái xe, nghe tiếng ho của ông mỗi đêm, hay khi cô tự thấy mình trở nên khó tính như một "bà già," ta nhận thấy Dung đang dần thay đổi.</p> <p>+ Từ một cô gái trẻ trung, năng động, Dung dần trở nên thấu hiểu và cảm nhận được sự quý giá của những điều giản dị xung quanh mình. Tâm trạng của Dung chuyển từ sự bối rối, lạ lẫm sang sự gắn bó, yêu thương ông ngoại, thể hiện qua hành động chăm sóc ông và thậm chí hát cho ông nghe, điều mà cô chưa từng nghĩ mình sẽ làm.</p> <p>=>Nguyễn Ngọc Tư xây dựng nhân vật Dung như một biểu tượng cho sự hòa quyện giữa hai thế hệ, qua đó nhấn mạnh giá trị của tình cảm gia đình, sự thấu hiểu và chia sẻ giữa những người thân yêu, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc sống hiện đại đang dần làm xa cách các mối quan hệ truyền thống.</p> <p>*Phân tích các nhân vật khác:</p> <p>Ông ngoại là một nhân vật trung tâm khác trong truyện, đại diện cho sự tĩnh lặng, những giá trị xưa cũ. Ông sống một cuộc sống giản dị, gắn bó với những vật dụng, ký ức của thời kỳ đã qua. Dù tuổi cao, sức yếu, ông vẫn cố gắng duy trì một nếp sống riêng, không muốn trở thành gánh nặng cho cháu. Nhân vật ông ngoại với hình ảnh một người già trầm lặng, chịu đựng, nhưng đầy tình thương, đã góp phần làm nổi bật chủ đề của truyện, đồng thời tạo nên một đối trọng với sự sôi động, hiện đại của cuộc sống xung quanh..</p> <p>* Luận điểm 2: Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:</p> <p>+ Cốt truyện của “Ông ngoại” đơn giản, không có nhiều kịch tính nhưng lại giàu tính nhân văn. Qua những chi tiết nhỏ, tác giả đã khéo léo dựng lên một bức tranh gia đình đầy cảm động, khiến người đọc không thể không suy ngẫm về những giá trị của tình thân.</p> <p>+ Truyện được kể theo ngôi thứ ba, nhưng điểm nhìn chủ yếu là từ Dung. Qua góc nhìn này, tác giả đã khắc họa được những biến đổi trong suy nghĩ và cảm nhận của Dung, đồng thời tạo sự gần gũi, đồng cảm với nhân vật.</p> <p>+ Tình huống trong truyện không phải là những sự kiện lớn lao,</p>	<p>0,5</p> <p>0,25</p>
--	---	------------------------

	<p>mà là những tình huống thường ngày, qua đó tác giả làm nổi bật sự thay đổi trong mối quan hệ giữa các nhân vật. Ví dụ như việc Dung nghe tiếng ho của ông ngoại vào ban đêm, hay khi cô hát cho ông nghe, đều là những tình huống giản dị nhưng đầy ý nghĩa.</p> <p>+ Nhân vật trong truyện được khắc họa chủ yếu qua suy nghĩ, hành động, lời nói của họ. Những chi tiết như tiếng ho của ông ngoại, việc Dung dần quen với hương trầm hay hình ảnh ông cháu cùng nhau nhặt lá mai đón Tết, đều góp phần làm rõ nét tính cách và mối quan hệ giữa các nhân vật này.</p> <p>+ Nguyễn Ngọc Tư sử dụng ngôn ngữ giản dị nhưng tinh tế, đậm chất Nam Bộ. Giọng văn nhẹ nhàng, trầm lắng tạo nên một bầu không khí vừa quen thuộc vừa sâu lắng. Những câu văn giàu hình ảnh, đôi khi sử dụng so sánh để làm nổi bật cảm xúc và tâm trạng của nhân vật- ...</p>	1,0
	<p>Ý 3. Kết thúc vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát thành công, giá trị của truyện ngắn. - Bài học bản thân. 	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
	<p>Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm từ 3,0 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.</p> <p>- Điểm từ 2,0 -> 2,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.</p> <p>- Điểm 1 -> 1,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân chia luận điểm; chưa biết đánh giá; văn viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm 0,25-> 0,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.</p>	

		<p>- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.</p> <p>Lưu ý:</p> <p><i>Giám khảo cần nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.</i></p>	
--	--	--	--

----- HẾT -----

ĐỀ 10

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau

Quả trứng vàng

"Có những chuyện thường ngày lại y như cổ tích. Một lúc nào đó khi chợt nhớ lại, chính bản thân ta cũng phải ngạc nhiên về sự kỳ diệu của nó...".

Tú Minh loay hoay ghi lại dòng nhật ký vào cuốn sổ lưu niệm cho riêng bản thân cậu. Cậu đã ở tuổi mười hai, có nghĩa là thời thơ ấu đang vùn vụt lao qua những "ga" cuối cùng. Điều này không phải không có lúc làm cậu day dứt. Nhưng chả thể làm gì được. Cậu chép miệng nuối tiếc và nhắm mắt lại, lẩm bẩm nói với chính mình: "Thật ra tất cả bắt đầu từ những lời cầu mong tốt đẹp".

... Hôm nay Tú Minh từ trường về nhà. Lúc sắp vào cổng, cậu nhìn thấy vật gì trắng trắng trong đám lá tre khô. Cậu lại gần thì nhận ra vật trắng trắng đó là quả trứng gà.

- Ô, một quả trứng gà. Cậu thầm kêu lên. Tại sao nó bị rơi vãi ở đây nhỉ.

Tú Minh lượm quả trứng lên ngắm nghía. Chắc chị mái nâu nào đó trở dạ quá nhanh khi qua đây. "Thật may là mình phát hiện ra, nếu không đêm nay nó sẽ vào bụng một con rắn nào đó cũng nên".

Minh mân mê quả trứng và cảm thấy con đói cứ rõ dần. Món trứng ốp-lét cũng được lắm. Chỉ cần một chút mỡ, một chút muối tiêu. Hoặc đơn giản hơn là thả bég vào nồi nước sôi và chỉ đăm bảy phút sau là có thể ngồi khoan chân nhắm nháp vị béo ngậy của trứng luộc.

Nhưng Minh chợt nghĩ: "Minh ăn chỉ một miếng là hết, sẽ chẳng còn cơ hội nào cho mình được ngắm quả trứng đẹp đến nhường kia. Chi bằng đem đặt vào chiếc hũ sành để xuống cạnh bếp, biết đâu chả khỏi điều kỳ lạ xảy ra".

Minh lấy giấy bọc chặt rồi cẩn thận đặt vào chiếc hũ, không quên chèn trấu chung quanh. Cậu bê chiếc hũ đặt cạnh bếp lò, nơi mỗi tối và mỗi sáng cậu đều giúp mẹ nhóm lửa.

Quả trứng trở thành người bạn im lặng của Tú Minh. Sáng nào cậu cũng thì thầm nói một điều ước gì đó. Những điều ước của cậu đều tốt đẹp. Chẳng hạn có sáng cậu ước: "Giá như mây có thể biến thành một quả trứng vàng để tao đem chia cho các bạn nghèo trong lớp". Điều ước này bám riết theo cậu hơn cả và có lúc nó làm cho cậu chán nản, thất vọng vì biết chắc đó là điều không bao giờ có thật.

Một buổi sáng, giống như mọi hôm. Tú Minh xuống bếp cời lò và ao ước. Chợt cậu nghe thấy tiếng cựa rất nhỏ, rất yếu ớt, như thể tiếng vươn mình của chồi cỏ sau cơn mưa. Thoạt đầu cậu nghĩ đến con chuột gian manh nào đó xơi tái quả trứng, đánh một giấc no nê đang trở mình. Nhưng tiếng cựa chỉ thoảng qua và hoàn toàn khác với tiếng sột soạt của giấy. Cậu hồi hộp mở nắp hũ ra rồi cẩn thận gỡ từng lớp giấy. Quả trứng không hề xây sát trừ một lỗ thủng nhỏ và chính cái lỗ thủng đó khiến tim cậu nhảy lên. Điều kỳ diệu đã xảy ra: quả trứng biến thành chú gà con.

Quãng trưa thì chú gà vàng rực đã hiện hình ngay trước mắt cậu, có thể vuốt ve được. Tú Minh cảm động muốn khóc khi chú gà nép mình trong bàn tay che chở của cậu. Ngày ngày cậu kiếm mồi về cho gà và chả mấy chốc nó đã có thể lẻo đẹo theo cậu đi bắt châu chấu.

Qua thu sang đông rồi hết xuân sang hè, chú gà nhép đã lớn vồng lên thành nàng mái nâu óng ả. Vòng cườm ở cổ nó mới sáng làm sao. Hằng ngày nó tha thân kiếm mồi quanh khu vườn và thỉnh thoảng ngơ ngẩn gióng lên những tiếng gọi rất lạ.

Và điều kỳ diệu nữa đã xảy ra: con gà mái của Tú Minh đẻ quả trứng đầu tiên. Tú Minh há hê ngấm nghĩa và không ngớt nghĩ đến những điều tốt đẹp. Sau khi đẻ nốt quả trứng thứ mười hai, con mái nâu đòi ấp. Tú Minh lót cho nó một chiếc ổ đẹp tuyệt trần, có lưới bảo vệ rất cẩn thận. Từ đây trở đi mọi việc xem ra suôn sẻ hơn. Đến kỳ đến hạn, cả mười hai chú gà con đều sinh nở an toàn. Lần này Tú Minh chỉ có một việc là dựng cho mẹ con mái nâu một nếp nhà xinh xắn và chắc chắn.

Nhiều lúc đứng xem đàn gà chạy nhảy, Tú Minh lại hơi giật mình nhớ đến đoạn cậu nhìn thấy quả trứng lẫn trong đám tre. Chỉ cần cậu thả vào nồi nước, đun lên là mọi phép lạ chấm dứt luôn. Sẽ chẳng bao giờ cậu có cái cảm giác sượng run người khi nhìn thấy lũ gà, hiện thân của những điều ước. Sẽ chẳng có cả cái kết thúc mà dù cậu cam đoan không hề bịa mây may, lũ bạn cậu vẫn ngơ ngác nhìn nhau: "Chẳng lẽ thằng Minh đã thành nhà văn". Bởi vì một câu chuyện như thế chỉ có thể được sáng tạo bởi chính cuộc sống.

Nào, để xem mình có bịa tí nào không nhỉ? Bắt đầu từ quả trứng và những điều ước... Rồi sau đó cuộc sống đã kể tiếp câu chuyện bằng sự kỳ diệu do chính nó tạo nên, chẳng ai bịa được hay đến vậy.

Cậu hoàn toàn an tâm với những dòng nhật ký.

(Trích “*65 truyện ngắn hay dành cho thiếu nhi*”, Tạ Duy Anh*, NXB Kim Đồng, 2022, tr136-137)

* **Tạ Duy Anh** sinh năm 1959, quê ở Chương Mỹ, Hà Tây (nay thuộc Hà Nội). Là cây bút trẻ trong thời kì đổi mới. Ông có sở trường viết về tuổi thơ và truyện dành cho thiếu nhi.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm). Văn bản trên thuộc thể loại truyện gì? Ngôi kể nào được sử dụng trong văn bản?

Câu 2 (1,5 điểm). Truyện kể về ai? Câu chuyện diễn ra trong bối cảnh nào?

Câu 3 (1,0 điểm). Chỉ ra thán từ và cho biết thán từ bộc lộ cảm xúc gì trong đoạn văn sau:

“Hôm nay Tú Minh từ trường về nhà. Lúc sắp vào cổng, cậu nhìn thấy vật gì trắng trắng trong đám lá tre khô. Cậu lại gần thì nhận ra vật trắng trắng đó là quả trứng gà.

- Ô, một quả trứng gà. Cậu thəm kêu lên. Tại sao nó bị rơi vãi ở đây nhỉ.”

Câu 4 (1,0 điểm). Qua văn bản “*Quả trứng vàng*” của nhà văn Tạ Duy Anh, em thấy nhân vật Tú Minh là người như thế nào?

Câu 5 (1,5 điểm). Từ nhân vật Tú Minh, em rút ra được những bài học gì cho bản thân?

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết bài văn phân tích tác phẩm “*Quả trứng vàng*” của Tạ Duy Anh.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)	1	Văn bản trên thuộc thể loại truyện gì? Ngôi kể nào được sử dụng trong văn bản?	1,0
		- Thể loại: Truyện ngắn - Ngôi kể: Ngôi thứ 3.	0,5 0,5
	2	Truyện kể về ai? Câu chuyện diễn ra trong bối cảnh nào?	1,5
		- Truyện kể về nhân vật Tú Minh - Bối cảnh: Câu chuyện diễn ra trong hoàn cảnh trên đường đi học về, cậu bé Tú Minh vô tình nhặt một quả trứng gà trong đám lá tre khô.	0,5
		* Cách cho điểm: + Học sinh trả lời đúng nhân vật cho 0,5đ + Học sinh trả lời đúng bối cảnh diễn ra câu chuyện cho 1,0đ + Học sinh trả lời sai, không trả lời: 0 điểm.	1,0
	3	Chỉ ra thán từ và cho biết thán từ bộc lộ cảm xúc gì trong đoạn văn sau: “Hôm nay Tú Minh từ trường về nhà. Lúc sắp vào cổng, cậu nhìn thấy vật gì trắng trắng trong đám lá tre khô. Cậu lại gần thì nhận ra vật trắng trắng đó là quả trứng gà. - Ô, một quả trứng gà. Cậu thəm kêu lên. Tại sao nó bị rơi vãi ở đây nhỉ.”	1,0
		HS chỉ ra và hiểu chức năng của thán từ trong đoạn văn: - Thán từ: “Ồ” - Thán từ “Ồ” biểu thị sự ngạc nhiên, vui mừng của Tú Minh khi	0,5 0,5

	nhìn thấy quả trứng gà trong đám lá tre khô. * Cách cho điểm: + Học sinh chỉ đúng thán từ cho 0,5đ + Học sinh hiểu đúng chức năng của thán từ cho 0,5đ + Học sinh trả lời sai, không trả lời: 0 điểm.	
4	Qua văn bản “Quả trứng vàng” của nhà văn Tạ Duy Anh, em thấy nhân vật Tú Minh là người như thế nào?	1,0
	Qua văn bản “Quả trứng vàng” của nhà văn Tạ Duy Anh, em thấy nhân vật Tú Minh là người: + thích viết nhật kí, giàu cảm xúc, giàu trí tưởng tượng; + giàu tình thương yêu (mong ước của Tú Minh: giá quả trứng bằng vàng để giúp các bạn); + luôn chú ý lắng nghe quan sát để cảm nhận vẻ đẹp, sự chuyển động của cuộc sống; + nâng niu, quý trọng sự sống; + yêu quý động vật.....	1,0
	* Lưu ý: + Học sinh trả lời được 3 phẩm chất đúng trở lên cho 1,0 điểm. + Học sinh trả lời được 2 phẩm chất đúng cho 0,75 điểm. + Học sinh trả lời được 1 phẩm chất đúng cho 0,5 điểm. + Học sinh trả lời sai, không trả lời: 0 điểm. + Học sinh có thể nêu được các phẩm chất khác chính xác ngoài đáp án. + Có thể diễn đạt linh hoạt, sáng tạo.	
5	Từ nhân vật Tú Minh, em rút ra được những bài học gì cho bản thân?	1,5
	Từ nhân vật Tú Minh, em rút ra được những bài học: - Cần có cái nhìn rộng hơn về cuộc sống hay những điều tốt đẹp. Đừng chỉ vì cái lợi trước mắt mà đánh mất đi những sự "kì diệu" đáng có. - Hãy luôn chú ý lắng nghe quan sát để cảm nhận vẻ đẹp, sự chuyển động của cuộc sống. - Cần tin vào những điều tốt đẹp đang tồn tại trong cuộc sống hàng ngày. - Hãy yêu động vật, nâng niu, quý trọng sự sống. - Nên viết nhật kí mỗi ngày để hiểu rõ hơn về bản thân, nhận ra những thay đổi trong suy nghĩ và hành vi của mình. +.....	1,5

[illegible]

	<p>* Luận điểm 2: Nêu và phân tích chủ đề của truyện: Truyện ca ngợi Tú Minh một cậu bé có tâm hồn trong sáng, suy nghĩ tích cực, tấm lòng nhân hậu và yêu cuộc sống.</p> <p>+ Tú Minh luôn giữ cho mình những suy nghĩ đầy trong sáng, tích cực. <i>(Học sinh sử dụng lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ).</i></p> <p>+ Tú Minh tin vào những điều tốt đẹp đang tồn tại hàng ngày. <i>(Học sinh dùng lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ).</i></p> <p>+ Điều kì diệu sẽ luôn xảy ra ngay trong những điều nhỏ nhất xung quanh. <i>(Học sinh dùng lí lẽ, bằng chứng về điều kì diệu từ quả trứng thành đàn gà để làm sáng tỏ)</i></p> <p>Cách cho điểm:</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 3 chủ đề như đáp án cho 1,0 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 2 chủ đề như đáp án cho 0,75 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 1 chủ đề như đáp án cho 0,5 điểm.</p>	
	<p>* Luận điểm 3: Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:</p> <p>- Cốt truyện rất đơn giản, xoay quanh diễn biến tâm trạng cậu bé Tú Minh vào những năm tháng tuổi thơ với một tình huống đời thường, song cũng đủ để nhân vật bộc lộ những phẩm chất và nét tâm lí của mình.</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện: Tình huống Tú Minh nhặt quả trứng gà, bỏ qua cái bụng đói và suy nghĩ sẽ làm một món trứng ốp lết thật ngon, Tú Minh chọn giữ lại quả trứng và hy vọng phép màu, điều kì diệu sẽ xảy ra. Tình huống đơn giản nhưng làm nổi bật được tính cách của nhân vật và tư tưởng chủ đề của tác phẩm.</p> <p>- Nghệ thuật khắc họa diễn biến tâm lí nhân vật: Tác giả tập trung khắc họa nhân vật Tú Minh qua diễn biến tâm lí và hành động <i>(HS lấy bằng chứng, phân tích)</i>. Tú Minh hiện lên là một cậu thiếu niên 12 tuổi thích viết nhật ký có nhiều ước mơ hoài bão trong cuộc sống, luôn có tấm lòng nhân hậu “<i>Giá như mày có thể biến thành một quả trứng vàng để tao đem chia cho các bạn nghèo trong lớp</i>”. Dưới ngòi bút đầy nhạy cảm của mình, Tạ Duy Anh đã khắc họa nhân vật ngay cả trong vẻ đẹp tâm hồn lẫn hành động thực tế. Quả trứng gà chính là nhân chứng cho sự</p>	1,0

	<p>trưởng thành qua từng ngày của cậu bé, hành động chăm sóc quả trứng mang ý nghĩa niềm tin mãnh liệt của cậu bé vào cuộc sống, dù cuộc sống có khó khăn thế nào, Tú Minh vẫn giữ cho mình những suy nghĩ đầy trong sáng, tích cực, phép màu sẽ luôn xảy ra ngay trong những điều nhỏ nhất xung quanh chúng ta.</p> <p>- Ngôi kể thứ nhất, ngôn ngữ kể chuyện xen lẫn ngôn ngữ nhân vật, có đối thoại, độc thoại rất phong phú, sinh động...</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng chi tiết truyện đặc sắc: chi tiết quả trứng vàng vừa có ý nghĩa tả thực vừa có tính biểu tượng, nghệ thuật thắt nút - mở nút nhẹ nhàng, tự nhiên, hợp lí.</p> <p>+ Ngôi bút miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật trẻ thơ tinh tế qua tình huống, cử chỉ, hành động,...</p> <p>- ...</p> <p>Hướng dẫn chấm phân tích một số nét đặc sắc nghệ thuật:</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 3 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 1,0 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 2 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 0,75 điểm.</p> <p>+ Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 1 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 0,5 điểm.</p>	
	<p>Ý 3. Kết thúc vấn đề:</p> <p>- Khái quát thành công, giá trị của truyện ngắn.</p> <p>- Bài học bản thân.</p>	0,25
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0,25
	<p>e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
<p>Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm từ 3,0 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.</p> <p>- Điểm từ 2,0 -> 2,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.</p> <p>- Điểm 1 -> 1,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân chia luận điểm; chưa biết đánh giá; văn viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm 0,25-> 0,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.</p>		

- **Điểm 0:** Không làm bài hoặc lạc đề.

Lưu ý:

Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.

Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----

ĐỀ 11

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

MÓN QUÀ SINH NHẬT

Nhân kỉ niệm ngày sinh năm nay của tôi, bạn bè đến chơi vui vẻ quá. (...)Vui thì vui thật, xong tôi vẫn bồn chồn không yên. Không hiểu sao cái Trinh, đứa bạn thân nhất của tôi, giờ này vẫn chưa đến. Chẳng lẽ nó lại quên ngày vui của tôi? Không, con bé vốn chu đáo lắm kia mà! Bạn bè đã bắt đầu ra về lác đác, tôi cũng bồn chồn. Tôi không trách Trinh nữa mà bắt đầu lo. Hay là... Trinh đã gặp tai nạn gì giữa đường chăng?

Tôi đang đắm chiêu nghĩ ngợi, chợt cái Thanh reo lên:

- Kia rồi! Chị Trinh kia rồi!

Tôi quay phắt ra cửa, nhìn thấy Trinh đang tươi cười đi vào sân. Tôi chạy ào ra, xô đổ cả ghế. Thấy Trinh bình thường, tự nhiên tôi thấy tủi thân và giận Trinh. Tôi trách:

- Sao bây giờ mới đến? Tưởng quên người ta rồi? Ghét!

Trinh cười lớn lên, đầu hơi nghiêng nghiêng trông thật hiền lành. Nhìn nét cười ấy không thể nào mà giận cho được. Tôi phát vào lưng Trinh một cái rồ đau, rồi hỏi:

- Xe đâu không dắt vào, lại để ngoài cổng hả?

Trinh vẫn cười không ra tiếng, lắc lắc đầu hất lộn tóc nặng ra sau, nói nhỏ như có lỗi:

- Xe sáng nay anh Toàn đi sớm.

- Thế đi bộ xuống đây à?

Trinh không trả lời, chỉ mỉm cười gật đầu.

Tôi giận mình quá, thế mà cứ trách Trinh mãi. Đi bộ thảo nào bây giờ mới đến. Nhà Trinh mãi trên Quảng Bá, xuống đây cũng phải đến năm, sáu cây số, chứ có gần gì.

Tôi kéo Trinh vào ngồi giữa bạn bè. Trinh mở chiếc lẵng mây nhỏ, thận trọng lấy ra mấy bông hồng vàng. Tất cả đều sừng sốt reo lên. Cái Thanh vội cầm chiếc cốc đi múc nước. Mấy bạn khác cũng xúm lại trầm trồ nhìn ngắm. Trinh lại khẽ nâng lên một cành ổi. Còn nguyên cả lá và lúc lỉu đến năm, sáu quả tròn to, láng bóng. Lại những tiếng xuýt xoa bàn tán. Trinh cười quay sang tôi:

- Trang còn nhớ chùm ổi này không? Không à? Quả của cây ổi găng góc ao đây thôi!

Tôi “à” lên một tiếng, mi mắt bỗng nong nóng và sống mũi cay xộc. Tôi nhớ ra rồi. Lâu lắm, từ mấy tháng trước, lúc ổi đang ra hoa, tôi có lên nhà Trinh chơi. Trinh dẫn tôi vào vườn, đến góc bờ ao, Trinh nói nhỏ, về bí mật:

- Trang! Trang! Lại đây tớ cho xem cái này, hay lắm!

Trình lom khom, luồn qua những cành ổi la đã gần sát mặt đất, rẽ lối cho tôi luồn theo. Đến góc ao, Trình vít một cành ổi xa nhất, thích thú chỉ cho tôi xem một chùm hoa trắng muốt. Trình thì thảo:

- Cậu xem có thích không? Cả chùm mọc sát nhau nhé! Cây ổi này là giống ổi găng ngon nhất vườn đấy. Quả to, cùi dày, ăn giòn và thơm chẳng kém gì lê. Tớ phát hiện ra chùm hoa này, tuyệt không? Một, hai, ba,... sáu, bảy, tám... phải hơn chục hoa là ít. Mà lại nở chụm vào một đầu cành mới thích chứ!

Thấy tôi chăm chú nhìn cành hoa ổi, Trình nói tiếp:

- Tớ đang có một “âm mưu” này, Trang ạ. Rất thú vị nhé!

Tôi gặng hỏi mãi, Trình cũng không chịu nói. Trình bảo chưa muốn nói bây giờ vì muốn dành cho tôi một sự bất ngờ. Và bây giờ thì chùm ổi đã chín vàng trên hai bàn tay tôi. Nâng chùm ổi trên tay, giọng tôi run run:

- Cái “âm mưu” Trình nói dạo ấy là chuyện này đây phải không?

Trình vẫn lặng lẽ mỉm cười, chỉ gật đầu không nói.

Cảm ơn Trình quá. Món quà sinh nhật Trình mang đến cho mình mới quý giá làm sao! Nó không phải là món quà mua vội vàng trên vỉa hè, trong cửa hiệu, chỉ cốt bỏ tiền ra mua là được, mà nó là cả một tấm lòng trân trọng của Trình. Trình đã ấp ủ, nâng niu, hằng nghĩ đến suốt bao ngày nay. Trình đã săn sóc chùm ổi ấy, để mắt đến nó, từ khi nó chỉ mới là những chiếc nụ nhỏ xíu, rồi nở hoa, rồi kết quả. Trình đã mong ngày, mong đêm, tìm mọi cách giữ chùm quả ấy lại nguyên vẹn để hôm nay có được chùm quả vàng tươi thơm mát này...

(Trang 92, 93, 94 SGK Ngữ văn 8 tập 1, NXB Giáo dục)

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định đề tài của truyện ngắn “Món quà sinh nhật”

Câu 2 (1,0 điểm). Chỉ ra nghệ thuật xây dựng nhân vật Trình.

Câu 3 (1,5 điểm). Xét theo mục đích nói, câu văn “Món quà sinh nhật Trình mang đến cho mình mới quý giá làm sao!” thuộc kiểu câu gì? Nêu dấu hiệu nhận biết.

Câu 4 (1,5 điểm). Theo em, qua câu chuyện trên tác giả muốn nhắc nhở người đọc điều gì?

Câu 5 (1,5 điểm). Qua câu chuyện trên, em hãy chia sẻ một số việc làm để thể hiện sự quan tâm, chia sẻ với bạn bè.

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Phân tích truyện ngắn “Món quà sinh nhật” của tác giả Trần Hoài Dương.

**Chú thích:*

Nhà văn Trần Hoài Dương khai sinh tên Trần Đắc Quỳ, quê gốc Hải Dương, sinh ngày 8-11-1943 tại Thị Cầu, Bắc Ninh. Ông đã có hơn 10 năm làm việc tại Ban Văn xuôi báo Văn nghệ, Hội Nhà văn Việt Nam. Năm 1982 ông chuyển công tác vào Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 1992, ông xin ra khỏi biên chế, làm một nhà văn tự do, trở thành một trong số những nhà văn hiếm hoi của Việt Nam đã dành cả đời và tâm huyết cho mảng văn học thiếu nhi.

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
------	-----	----------	------

I	ĐỌC HIỂU		6,0
	1	Xác định đề tài của truyện ngắn “Món quà sinh nhật”	0,5
		Thể loại: Truyện ngắn Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án cho 0,5 - Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời không cho điểm	0,5
	2	Chỉ ra nghệ thuật xây dựng nhân vật Trinh.	1,0
		- Nghệ thuật miêu tả (dẫn chứng) - Ngôn ngữ đối thoại (dẫn chứng) - Suy nghĩ, đánh giá của nhân vật “tôi” (dẫn chứng) Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý trở lên cho điểm tối đa - Học sinh trả lời được 1 ý cho 0,5 điểm	
	3	Xét theo mục đích nói, câu văn “Món quà sinh nhật Trinh mang đến cho mình mới quý giá làm sao!” thuộc kiểu câu gì? Nêu dấu hiệu nhận biết.	1,5
		- “Món quà sinh nhật Trinh mang đến cho mình mới quý giá làm sao!” thuộc kiểu câu cảm thán. - Dấu hiệu: + Có từ cảm thán: làm sao + Có dấu chấm than (!) ở cuối câu.	1,0 0,5
	4	Theo em, qua câu chuyện trên tác giả muốn nhắc nhở người đọc điều gì?	1,5
		- Qua câu chuyện trên, tác giả muốn nhắc nhở người đọc: + Tình bạn chân chính không phụ thuộc vào quà cáp hay vật chất. + Yêu quý, đối xử chân thành, quan tâm đến bạn bè. + Không phải chỉ món quà đắt tiền mới mang lại niềm vui cho người khác. ... Hướng dẫn chấm HS có thể diễn đạt khác đáp án, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa. Mỗi ý cho 0,5 điểm.	1,5
	5	Qua câu chuyện trên, em hãy chia sẻ một số việc làm để thể hiện sự quan tâm, chia sẻ với bạn bè.	1,5
		Học sinh nêu một số việc làm thể hiện sự quan tâm, sẻ chia với bạn bè. Sau đây là một số gợi ý - Lắng nghe, sẻ chia niềm vui nỗi buồn cùng bạn. - Giúp đỡ, an ủi động viên khi bạn gặp khó khăn.	1,5

	<p>+ Chủ đề của truyện xoay quanh giá trị của tình bạn chân thành, những món quà giản dị nhưng đọng đầy tình cảm và ý nghĩa.</p> <p>* Luận điểm 2: Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện: Tình huống buổi sinh nhật chờ đợi mãi không thấy bạn thân đến rồi cuối cùng bạn xuất hiện với món quà đặc biệt thể hiện sự quan tâm, chân thành trong tình bạn. Tình huống được xây dựng khéo léo tạo sự hồi hộp, bất ngờ cho người đọc. Tác giả khéo léo lồng ghép tình huống đời thường vào câu chuyện qua đó làm nổi bật lên thông điệp và chủ đề câu chuyện. - Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Đặc biệt là nhân vật chính- nhân vật “tôi”, nhân vật Trang được tác giả khắc họa thông qua nhiều phương diện (đưa dẫn chứng minh họa) - Ngôi kể: chọn ngôi kể thứ nhất, nhân vật “tôi” kể lại câu chuyện giúp câu chuyện chân thực, tự nhiên, có độ tin cậy cao đồng thời bộc lộ được suy nghĩ, cảm xúc về món quà được tặng, về giá trị cuộc sống. - Ngôn ngữ: Ngôn ngữ kể chuyện xem lẫn ngôn ngữ nhân vật, có đối thoại, có độc thoại rất phong phú, sinh động... - Nghệ thuật xây dựng chi tiết truyện đặc sắc... - ... <p>Hướng dẫn chấm phần phân tích một số nét đặc sắc nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 3 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 1,5 điểm. + Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 2 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 1,0 điểm. + Học sinh nêu và phân tích thuyết phục được 1 đặc sắc về nghệ thuật như đáp án cho 0,5 điểm. 	1,5
	<p>Ý 3. Kết thúc vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát thành công, giá trị của truyện ngắn. - Bài học bản thân. 	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ</p>	0,25

pháp tiếng Việt.	
<p><i>e. Sáng tạo:</i></p> <p>Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
<p>Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm từ 3,0 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.</p> <p>- Điểm từ 2,0 -> 2,75: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.</p> <p>- Điểm 1 -> 1,75: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết phân chia luận điểm; chưa biết đánh giá; văn viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm 0,25-> 0,75: Chưa hiểu đúng đề, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cầu thả.</p> <p>- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.</p>	

Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

-----HẾT-----

ĐỀ 12**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026****MÔN: NGỮ VĂN 8****I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)****Đọc văn bản sau:**

Bao giờ cũng vậy, cứ đến chủ nhật là bà nội lại từ làng quê ngoại thành vào phố chơi với chúng tôi. Bà đến quãng chín giờ sáng. Đến là cho quà ríu rít và chuyện trò. Ôi, dường như là bao nhiêu thương nhớ sau một tuần xa cách và tích đọng từ bao năm, giờ mới có dịp bộc lộ. Bà giở cái túi xách tay ra. Cái túi xách bằng vải thô ông vẫn dùng từ ngày là nhân viên phục vụ trên tàu chạy đường Lào Cai - Hà Nội là cái túi có phép thần. Ở trong nó có đủ mùa nào thức ấy: Nhân tháng sáu. Na tháng bảy. Roi mùa hạ. Gương sen mùa thu. Lại còn bột sắn cho mẹ tôi vốn hay bị mệ và hoa hòe cho bố tôi mới chớm bị tăng huyết áp. Vườn nhà bà có cây hòe. Hòe ra nụ, bà bắc thang hái rồi sao phơi, đóng vào từng bọc giấy báo mang ra.

- Bố anh ngày xưa cũng hay bị nhức đầu, hoa mắt, uống hoa hòe quanh năm là đỡ đấy.

Bà chả nhớ sót điều gì. Thấy tôi mồ hôi mồ kê nhễ nhại, bà bảo, chẳng bù cho ông cháu, chả bao giờ thấy ra ít mồ hôi nào, kể cả lúc ngồi ở toa tàu bí gió. Ngày chủ nhật có bà đến chơi là ngày vui vẻ nhất đời. Với bà, đó cũng là những giờ phút bận rộn nhất. Bà sửa sang lại bàn thờ. Bà phủi bụi trên những tấm huân chương của bố tôi. Bà luôn chân luôn tay dọn dẹp, quét quấy. Bà lau chùi bát đĩa, bàn ghế. Bà đem quần áo của chúng tôi ra phơi phóng. Khô rồi cũng đem ra nắng phơi, cho nó thơm như lời bà nói. Bà chải đầu tết tóc cho cái Tú. Lại còn dậy nó chơi chuyền, chơi bắt hình dây chun. Nắm cổ tay tôi, bà kêu sao cháu bà gầy thế. Thấy tôi gãi đùi, gãi cẳng chân, bà bắt tôi kéo quần lên cho bà xem. Rồi bà giẫy nảy lên: “Thằng bố, con mẹ mày nó bận công bận việc nhà tàu, nó chẳng để ý gì đến con cả. Ai lại để con gầy gò, ghe lở thế!”. Rồi bà ra chợ mua nắm lá về đun tắm cho tôi. Rồi giao hẹn với mẹ tôi, ngày nào cũng phải như thế. Phải cho tôi ăn uống ngon lành. Không thì bà đón về ở với bà. Bà ở làng một mình từ khi ông nội mất. Nhưng bà không thể ra ở với bố mẹ tôi được, vì như bà nói, còn họ hàng nội ngoại, nhà cửa, vườn tược, còn hàng xóm láng giềng, còn là nơi đi về của các hương hồn tiên tổ.

[...]

(Theo Ma Văn Kháng, *Giấc mơ của bà nội*,

in trong *Những truyện ngắn hay viết cho thiếu nhi*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2012, tr. 82,83)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (1,0 điểm). Truyện “Giấc mơ của bà nội” được kể theo ngôi thứ mấy? Bằng lời kể của ai?

Câu 2 (1,5 điểm). Bà nội thường làm gì mỗi lần lên thăm con cháu vào chủ nhật?

Câu 3 (1,0 điểm). Nội tác dụng của trợ từ được dùng trong câu văn: “Bao giờ cũng vậy, cứ đến chủ nhật là bà nội lại từ làng quê ngoại thành vào phố chơi với chúng tôi.”.

Câu 4 (1,0 điểm). Qua đoạn trích, em cảm nhận được những phẩm chất đáng quý nào của nhân vật người bà?

Câu 5 (1,5 điểm). Nếu là người cháu trong câu chuyện, em sẽ làm gì để thể hiện lòng biết ơn đối với bà?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Có những câu chuyện không chỉ để đọc mà còn để suy ngẫm và khắc ghi. Hãy phân tích một tác phẩm truyện đã để lại ấn tượng sâu sắc trong em.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU		6,0
Câu 1	Truyện “Giấc mơ của bà nội” được kể theo ngôi thứ mấy? Bằng lời kể của ai?	1,0
	- Truyện “Giấc mơ của bà nội” được kể theo: ngôi thứ nhất.	0,5
	- Bằng lời kể của: nhân vật “tôi”.	0,5
Câu 2	Bà nội thường làm gì mỗi lần lên thăm con cháu vào chủ nhật?	1,5
	Mỗi lần lên thăm con cháu vào chủ nhật, bà nội thường: - Mang theo quà quê (nhãn, na, roi, gương sen, bột sắn, hoa hòe) cho con cháu. - Dọn dẹp nhà cửa: sửa sang bàn thờ; phủi bụi trên những tấm huân chương; lau chùi bát đĩa, bàn ghế; phơi quần áo. - Chăm sóc và chơi với cháu: chải đầu tết tóc cho Tú, dạy Tú chơi chuyền, chơi bắt hình dây chun, đun nước tắm cho “tôi”. <u>* Cách cho điểm:</u> + Điểm 1,5: Trả lời đúng 3 ý. + Điểm 1,0: Trả lời đúng 2 ý. + Điểm 0,5: Trả lời đúng 1 ý. + Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.	
Câu 3	Nêu tác dụng của trợ từ được dùng trong câu văn: “Bao giờ cũng vậy, cứ đến chủ nhật là bà nội lại từ làng quê ngoại thành vào phố chơi với chúng tôi.”.	1,0
	- Trợ từ: <i>cứ, lại.</i>	0,5
	- Tác dụng: Nhấn mạnh việc bà từ làng quê ngoại thành vào phố chơi với chúng tôi vào mỗi dịp chủ nhật được lặp đi lặp lại như một thói quen.	0,5
Câu 4	Qua đoạn trích, em cảm nhận được những phẩm chất đáng quý nào của nhân vật người bà?	1,0
	Qua đoạn trích, em cảm nhận được những phẩm chất đáng quý của người bà là: - Giàu tình yêu thương, luôn quan tâm đến con cháu. - Chu đáo, tận tụy, đảm đang. - Gắn bó sâu nặng với gia đình, quê hương. <u>* Cách cho điểm:</u> + Điểm 1,0: Trả lời đúng 3 ý. + Điểm 0,75: Trả lời đúng 2 ý. + Điểm 0,5: Trả lời đúng 1 ý. + Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.	

Câu 5	<p>Nếu là người cháu trong câu chuyện, em sẽ làm gì để thể hiện lòng biết ơn đối với bà?</p>	1,5
	<p>Nếu là người cháu trong câu chuyện, em sẽ thể hiện lòng biết ơn đối với bà bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dành thời gian trò chuyện, tâm sự với bà. - Thường xuyên về thăm bà vào những dịp rảnh rỗi như nghỉ hè, lễ tết,... - Quan tâm, chăm sóc khi bà già yếu, ốm đau. - Giúp đỡ bà những công việc nhỏ trong nhà như dọn dẹp, nấu cơm, rửa bát, pha trà,... - Chăm ngoan, học tập tốt để bà yên lòng. - Gìn giữ và trân trọng những kỉ niệm, những giá trị gia đình mà bà đã truyền dạy. - Tránh mãi mê điện thoại, vui chơi mà quên mất sự kết nối với bà. <p>...</p> <p><i>* Cách cho điểm:</i></p> <p>+ Điểm 1,5: Trả lời được 3 ý trở lên.</p> <p>+ Điểm 1,0: Trả lời được 2 ý.</p> <p>+ Điểm 0,5: Trả lời được 1 ý.</p> <p>+ Điểm 0: Không trả lời hoặc trả lời sai.</p> <p><i>* Lưu ý:</i> HS có cách diễn đạt hoặc nêu được việc làm khác phù hợp vẫn cho điểm tối đa.</p>	
II. VIẾT		4,0
	<p>Có những câu chuyện không chỉ để đọc mà còn để suy ngẫm và khắc ghi. Hãy phân tích một tác phẩm truyện đã để lại ấn tượng sâu sắc trong em.</p>	
	<p>1. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</i> có đầy đủ 3 phần Mở bài, Thân bài, Kết bài.</p>	0,25
	<p>2. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> phân tích một tác phẩm truyện.</p>	0,5
	<p>3. <i>Triển khai vấn đề nghị luận:</i></p> <p>Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa bằng chứng.</p> <p>Học sinh có thể phân tích theo các cách khác nhau. Sau đây là gợi ý một hướng triển khai:</p> <p>* Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.</p> <p>* Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận.</p> <p>- Khái quát chung: Có thể trình bày các ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tóm tắt ngắn gọn cốt truyện. + Bàn về nhan đề của truyện ngắn. + Khái quát về nét đặc sắc của tác phẩm. 	<p>0,25</p> <p>0,25</p>

	+ ...	
	- Phân tích: Triển khai được hệ thống luận điểm chặt chẽ, bằng chứng xác đáng từ tác phẩm để thể hiện rõ quan điểm, ý kiến, sự đánh giá của cá nhân người viết về tác phẩm.	
	+ <i>Luận điểm 1:</i> Phân tích chủ đề tư tưởng của truyện.	0,75
	+ + Nêu nội dung chính của tác phẩm.	
	+ + Nêu và phân tích chủ đề của tác phẩm.	
	+ <i>Luận điểm 2:</i> Phân tích giá trị nghệ thuật đặc sắc của truyện (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ...).	0,75
	- Đánh giá:	0,25
	+ Khẳng định lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm trên cơ sở đã phân tích...	
	+ So sánh mở rộng với các tác giả, tác phẩm khác cùng chủ đề, cùng thể loại...	
	+ Khẳng định vị trí, đóng góp của tác giả, tác phẩm trong tiến trình văn học dân tộc.	
	* Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.	0,25
	4. <i>Chính tả, ngữ pháp:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt; trình bày rõ ràng, sạch đẹp.	0,25
	5. <i>Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, lập luận.	0,5

* Lưu ý :

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

-HẾT-

ĐỀ 13**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026****MÔN: NGỮ VĂN 8****PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)****Đọc văn bản sau:****ÁO TẾT**

Con Bé Em cười tủm tỉm khi nghĩ tới cái áo đầm màu hồng mà má nó mới mua cho:

- Tết này, mình mà mặc cái áo đỏ đi chơi, đẹp như tiên cho mà coi.

Nó nghĩ và nó muốn chia sẻ với con Bích bạn nó.

Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo má nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm, con Bé Em thích con Bích vì nó hiền, với lại ngồi kế nhau từ lớp một tới lớp năm, làm sao mà không thân cho được. Hôm hai mươi sáu, học buổi cuối năm, hai đứa nôn Tết quá trời nên tính trước, nếu mừng Một con Bé Em đi về ngoại thì mừng Hai hai đứa đi tới nhà cô giáo. Bây giờ con Bé Em tính trong đầu, tới bữa đó chắc nhiều bạn nữa, cho nên nó sẽ mặc cái áo đầm mới thật nơ, bầu viên kim tuyến cho tụi bạn lé con mắt luôn.

Con Bích đang ngồi nướng bắp thế cho má nó đi xách cặn cho heo. Bé Em muốn khoe liền nhưng bày đặt nói gièm:

- Còn mấy ngày nữa Tết rồi hen, mày có đồ mới chưa?

- Có, má tao đưa vải cho cô Ba thợ cắt rồi, má tao nói gần Tết đồ nhiều, dòn đong, chắc tới hai mươi tám mới lấy được.

- Vậy mày được mấy bộ?

- Có một bộ hà.

Con Bé Em trợn mắt:

- Ít quá vậy?

- Con Út Mót với Con Út Hết được hai bộ. Tao lớn rồi, nhường cho tụi nó.

- Vậy à?

Bé Em mắt húng hẩn, nó lựng khựng nửa muốn khoe, nửa muốn không.

Nhưng rõ ràng là con Bích không quên nó:

- Còn mày?

- Bốn bộ. Má tao mua cho đủ mặc từ mừng Một tới mừng Bốn, bữa nào cũng mặc đồ mới hết tron. Trong đó có bộ đầm hồng nổi lấm, hết sẩy luôn.

- Mày sướng rồi.

Con Bích nói xong vẫn cười nhưng mắt nó xịu xuống, buồn hẩn. Nhà nó nghèo, sao bì được với nhà con Bé Em. Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyển cho mấy đứa em, tới con Út Hết là đồ đã cũ mềm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. Được cái mấy chị em nó biết thân, lo học chó không so đo chuyện cũ mới. Má nó nói hoài: “Nhà mình nghèo quá hà, ráng vài năm nữa, khá giả rồi má sắm cho”. Con Bé Em nhìn con Bích lom lom rồi cúi xuống, trở trở trái bắp nướng:

- Bộ đồ mây may chắc đẹp lắm, bữa mừng Hai mặc bộ đó đi nhà cô hen?

Rồi tới mừng Một, mừng Hai, bé Em lại rủ con Bích đi chơi. Hai đứa mặc đồ hơi giống nhau, chỉ khác là con Bích mặc áo trắng bầu sen, con Bé Em thì mặc áo thun có in hình mèo bự. Cô giáo tụi nó khen:

- Coi hai đứa lớn hết trơn rồi, cao nhòng.

Hai đứa cười. Lúc đó con Bé Em nghĩ thâm, mình mà mặc bộ đầm hồng, thế nào cũng mất vui. Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, Bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý Bé Em. Thiệt đó.

(Nguyễn Ngọc Tư, *Áo Tết*, in trong *Xa xóm Mũi*, NXB Kim Đồng, 2023)

* Chú thích:

Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976, tại tỉnh Cà Mau, là một trong những nhà văn nữ nổi tiếng. Bà bắt đầu viết văn từ năm 1997 và nhanh chóng gây được tiếng vang với những truyện ngắn mang đậm chất Nam Bộ như “Sông nhỏ lở quanh”, “Nước chảy mây trôi”... Tác phẩm của Nguyễn Ngọc Tư thường tập trung vào đề tài cuộc sống của người dân miền Tây sông nước. Bà có một vốn sống phong phú và một khả năng quan sát tinh tế, giúp bà khắc họa thành công những con người và mảnh đất Nam Bộ. Nguyễn Ngọc Tư là một nhà văn giàu cảm xúc và có lối viết độc đáo. Bà sử dụng ngôn ngữ giản dị, mộc mạc nhưng vẫn giàu chất thơ, tạo nên những câu chuyện vừa chân thực vừa lãng mạn.

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. (2,0 điểm)

- Xác định thể loại và ngôi kể của văn bản.
- Xác định các từ ngữ địa phương trong văn bản.

Câu 2. (1.0 điểm) Nhân vật Bích được tác giả giới thiệu như thế nào trong văn bản?

Câu 3. (1.0 điểm) Phân tích tác dụng của trợ từ trong đoạn hội thoại sau:

- *Vậy mây được mấy bộ?*
- *Có một bộ hà.*

Câu 4. (1.0 điểm) Qua chi tiết khi đến nhà cô giáo chơi, Bích lựa chọn mặc đồ giống Bé Em cùng suy nghĩ cuối truyện của Bích và Bé Em: “*Bạn bè phải vậy chớ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, Bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý Bé Em.*”, em hiểu gì về hai nhân vật này?

Câu 5. (1.0 điểm) Theo em cần làm gì để có một tình bạn đẹp?

PHẦN II: Viết (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn phân tích truyện “*Áo Tét*” - Nguyễn Ngọc Tư.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	Câu 1.	a. Xác định thể loại và ngôi kể của văn bản. b. Xác định các từ ngữ địa phương trong văn bản.	2,0
		Gợi ý trả lời: a. Thể loại: Truyện ngắn, ngôi kể thứ ba. b. Từ ngữ địa phương: Má, hoài, ráng, lé, coi, tụi nó, bắp, thiệt, bự, hen, mầy, đằm,... Hướng dẫn chấm: + HS nêu đúng 8 từ ngữ địa phương trở lên cho 1,0 điểm. + HS chỉ đúng 5-7 từ ngữ địa phương cho 0,75 điểm. + HS chỉ đúng 3-4 từ ngữ địa phương cho 0,5 điểm. + HS chỉ đúng 1-2 từ ngữ địa phương cho 0,25 điểm. + HS chỉ sai hoặc không làm không cho điểm.	1,0 1,0
	Câu 2.	Nhân vật Bích được tác giả giới thiệu như thế nào trong truyện?	1,0
		Gợi ý trả lời: - Con Bích ở trong hẻm, nhà nó nghèo mà nó đi bán bắp nướng ngoài đầu hẻm. - Hồi nhỏ nó chuyên mặc áo con trai của anh Hai nó để lại. Áo nó thì chuyển cho mấy đứa em, tụi con Út Hết là đồ đã cũ mèm, mỏng tang, kéo nhẹ cũng rách. - Mấy chị em Con Bích biết thân, lo học chó không so đo chuyện cũ mới.	

	<p>- Nó rất hiền.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ HS nêu đúng 3 chi tiết trở lên cho 1,0 điểm.</p> <p>+ HS chỉ đúng 02 chi tiết cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS chỉ đúng 01 chi tiết cho 0,25 điểm.</p> <p>+ HS chỉ sai hoặc không làm không cho điểm.</p>	
Câu 3.	<p>Phân tích tác dụng của trợ từ trong đoạn hội thoại sau:</p> <p>- <i>Vậy mày được mấy bộ?</i></p> <p>- <i>Có một bộ hà.</i></p>	1,0
	<p>Gợi ý trả lời:</p> <p>- Trợ từ: “Có”.</p> <p>- Tác dụng: Biểu thị thái độ đánh giá của Bích đối với số lượng bộ đồ mặc Tết của nó là ít.</p>	0,5 0,5
Câu 4.	<p>Qua chi tiết khi đến nhà cô giáo chơi, Bích lựa chọn mặc đồ giống Bé Em cùng suy nghĩ cuối truyện của Bích và Bé Em: <i>“Bạn bè phải vậy chứ. Đứa mặc áo đẹp, đứa mặc áo xấu coi gì được, vậy sao coi là bạn thân. Nhưng Bích lại nghĩ khác, Bé Em thương bạn như vậy, tốt như vậy, có mặc áo gì Bích vẫn quý Bé Em.”</i>, em hiểu gì về hai nhân vật này?</p>	1,0
	<p>Gợi ý trả lời:</p> <p>- Có tình bạn thân thiết, chân thành.</p> <p>- Bé Em có tâm hồn tinh tế, khiêm tốn và rất thương bạn.</p> <p>- Bích cũng rất yêu quý và trân trọng Bé Em</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>+ HS nêu đúng 3 ý cho 1,0 điểm.</p> <p>+ HS nêu đúng 2 ý cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS nêu đúng 01 ý cho 0,25 điểm.</p> <p>+ HS nêu sai hoặc không làm không cho điểm.</p>	
Câu 5.	<p>Theo em cần làm gì để có một tình bạn đẹp?</p>	1,0
	<p>Gợi ý trả lời:</p>	

		<p>Những việc có thể làm để có một tình bạn đẹp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm, chia sẻ với bạn những niềm vui, nỗi buồn. - Tôn trọng bạn. - Tin tưởng, giúp đỡ bạn. - Không đổ kị, vụ lợi trong tình bạn. - ... <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS nêu được 4 việc làm phù hợp trở lên cho 1,0 điểm. + HS nêu 3 việc làm phù hợp cho 0,75 điểm. + HS nêu 2 việc làm phù hợp cho 0,5 điểm. + HS nêu 1 việc làm cho 0,25 điểm. + HS nêu sai hoặc không làm không cho điểm. 	
II		VIẾT	
		Hãy viết bài văn phân tích truyện “Áo Tết” - Nguyễn Ngọc Tư.	4,0
	a.	<p>a. Đảm bảo đúng cấu trúc của bài văn phân tích một tác phẩm (truyện).</p> <p>Đảm bảo cấu trúc có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.</p>	0,25
		<p>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</p> <p>Viết bài văn phân tích truyện “Áo Tết” - Nguyễn Ngọc Tư.</p>	0,25
	c.	<p>Triển khai vấn đề cần phân tích thành các luận điểm:</p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng;</p> <p>Sau đây là gợi ý một hướng triển khai</p> <p>* Mở bài: Giới thiệu tác giả và truyện ngắn “Áo Tết”.</p> <p>* Thân bài:</p> <p>- Tóm tắt truyện</p> <p>Bé Em háo hức với chiếc áo đầm mới màu hồng mà mẹ mua cho dịp Tết. Cô bé muốn chia sẻ niềm vui này với Bích, bạn thân của mình. Tuy nhiên, khi biết Bích chỉ có một bộ quần áo mới, Bé Em cảm thấy chạnh lòng và nhận ra rằng tình bạn quan trọng hơn những bộ quần áo đẹp. Cuối cùng, cả hai cô bé vẫn vui vẻ đi chơi cùng nhau, không để ý đến sự khác biệt về trang phục.</p>	<p>0,25</p> <p>0,5</p>

	<p>- Phân tích chủ đề của truyện: Tình cảm chân thành, trong sáng, ấm áp yêu thương của Bé Em và Con Bích:</p> <p>+ Nhân vật Bé Em</p> <p>. Bé Em, dù có nhiều quần áo mới, vẫn trân trọng tình bạn với Bích và không muốn khoe khoang về những gì mình có (Dẫn chứng).</p> <p>. Bé Em là một cô bé có tâm hồn trong sáng, trái tim nhân hậu, biết trân trọng tình bạn rất đáng ngợi ca.</p> <p>+ Nhân vật Bích</p> <p>. Bích, dù hoàn cảnh khó khăn, vẫn lạc quan, yêu đời và không ganh tị với bạn mình (Dẫn chứng).</p> <p>. Bích tuy còn nhỏ nhưng hiểu chuyện, trưởng thành trong suy nghĩ và cũng là một cô bé giàu nghị lực sống, biết trân quý tình bạn, rất đáng để chúng ta noi gương, học tập.</p> <p>- Phân tích đặc sắc về nghệ thuật:</p> <p>+ Nhan đề của truyện phù hợp với tâm lí trẻ thơ, gợi nhiều tò mò cho bạn đọc trẻ; góp phần thể hiện chủ đề của truyện: ca ngợi tình bạn đẹp.</p> <p>+ Cách kể chuyện tự nhiên, sử dụng ngôi kể thứ ba, giọng kể nhẹ nhàng nhưng sâu lắng, ấm áp tình người làm rung động trái tim người đọc.</p> <p>+ Cốt truyện đơn giản, xoay quanh những sự việc bình dị trong cuộc sống đời thường của những người bạn nhỏ nhưng có sức truyền cảm mạnh mẽ về giá trị của tình bạn.</p> <p>+ Tình huống truyện độc đáo, gợi nhiều liên tưởng, nghĩ suy cho người đọc về những đứa trẻ sinh ra trong gia đình nghèo phải chịu nhiều thiệt thòi so với bạn bè.</p> <p>+ Sử dụng ngôn ngữ đối thoại ngắn gọn phù hợp với tính cách nhân vật và giúp người đọc cảm nhận được tâm hồn trong sáng, nhân hậu của những đứa trẻ.</p> <p>+ Đọc truyện, chúng ta bị lôi cuốn bởi cách sử dụng ngôn ngữ địa phương Nam Bộ rất dễ thương của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. Điều này cũng làm nên đặc trưng phong cách rất riêng của nhà</p>	1,0
		1,0

	<p>văn.</p> <p>* Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm</p> <p>Tác phẩm không chỉ giúp người đọc hiểu rõ hơn về tình bạn trong sáng của trẻ thơ, mà còn mang đến những suy ngẫm về giá trị đích thực của cuộc sống.</p>	0,25
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp:</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i></p> <p>Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, lập luận.</p>	0,25

*** Đánh giá toàn bài:**

Mức điểm	Mức độ đánh giá
4,0	Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng, giàu cảm xúc.
3,75 - 2,75	Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng thuyết phục; văn viết có cảm xúc; còn mắc một số lỗi diễn đạt.

2,5 - 1,5	<i>Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; mắc một số lỗi diễn đạt.</i>
1,25 - 0,25	<i>Bài nghị luận còn sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục; không nêu được quan điểm của người viết.</i>
0,0	<i>Bài viết lạc đề, chưa đảm bảo các yêu cầu trên.</i>

*** Lưu ý:**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

- HẾT -

ĐỀ 14	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN 8
--------------	--

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau, thực hiện các yêu cầu cho ở bên dưới:

BỐ TÔI

Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõng theo tôi.

Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.

Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: “Con gái mình vừa gửi thư về”. Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: “Con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?”. Ông nói: “Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả”. Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt ...

Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.

(Theo *Nguyễn Ngọc Thuần* in trong “Tuyển tập truyện ngắn hay viết cho thiếu nhi” - NXB Giáo dục Việt Nam.)

Chú thích: Nguyễn Ngọc Thuần (1972) quê ở Tân Thiện - Hàm Tân - Bình Thuận, là một nhà văn trẻ đầy triển vọng ở thể loại văn xuôi đương đại, là thành viên của Hội nhà văn Việt Nam.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm). Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Tác dụng của ngôi kể ấy?

Câu 2 (1,0 điểm). Khi nhận được thư của con gái, người bố đã có những hành động gì? Những hành động ấy cho thấy thái độ và tình cảm của bố đối với con như thế nào?

Câu 3 (1,0 điểm). Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.”

Câu 4 (1,0 điểm). Em hiểu như thế nào về câu văn: “Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.”?

Câu 5 (1,0 điểm). Theo em, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì qua văn bản trên ?

Câu 6 (1,0 điểm). Từ nội dung văn bản trên, em thấy mình cần làm gì để thể hiện tình cảm với cha mẹ?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em ấn tượng nhất.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	Câu 1	Truyện được kể theo ngôi thứ mấy? Tác dụng của ngôi kể ấy? (1,0 điểm)	0,5
		- Ngôi kể thứ nhất.	
		- Tác dụng: Ngôi kể này giúp người đọc cảm nhận sâu sắc cảm xúc	

		và suy nghĩ của nhân vật chính, tạo sự gần gũi và chân thật.	0,5
Câu 2		Khi nhận được thư của con gái, người bố đã có những hành động gì? Những hành động ấy cho thấy thái độ và tình cảm của bố đối với con như thế nào? (1,0 điểm)	0,5
		<p>- Những hành động của người bố khi nhận được thư của con gái:</p> <p><i>mở lá thư, xem từng con chữ, chạm tay vào nó, ép nó vào khuôn mặt đầy râu. Rồi cũng lặng lẽ như lúc mở ra, ông gấp nó lại, nhét vào bao thư, mỉm cười rồi đi về núi.</i></p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>- Chỉ được 5 hành động trở lên cho tối đa 0,5 điểm</p> <p>- Chỉ được 3-4 hành động cho 0,25 điểm.</p> <p>- Chỉ được dưới 3 hành động không cho điểm.</p> <p>- Những hành động đó thể hiện:</p> <p>+ Ông rất yêu thương đứa con gái của mình.</p> <p>+ Ông rất nhớ đứa con gái của mình.</p> <p>+ Ông nâng niu, trân trọng từng lá thư con gái gửi về.</p> <p>*Cách cho điểm:</p> <p>- HS trả lời đúng 2 ý trở lên cho tối đa 0,5 điểm.</p> <p>- HS trả lời đúng 1 ý cho 0,25 điểm.</p>	
Câu 3		<p>Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.” (1,0 điểm)</p> <p>- Biện pháp liệt kê: liệt kê các hành động, cử chỉ của người cha: xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.</p> <p>- Tác dụng:</p>	0,5

	<p>+ Làm cho câu văn thêm gợi hình, gợi cảm.</p> <p>+ Diễn tả một cách đầy đủ, cụ thể, nhấn mạnh hành động của người bố thể hiện được sự nâng niu, trân trọng những lá thư của con.</p> <p>+ Thể hiện tình thương yêu quý mến của người cha dành cho con.</p> <p>- Học sinh nêu đúng tên biện pháp tu từ mà không chỉ ra cụ thể cho 0,25 điểm.</p> <p>- Học sinh trả lời được 2/3 ý tác dụng trở lên thì cho điểm tối đa 0,5 điểm.</p> <p>- Học sinh trả lời 1 tác dụng cho 0,25 điểm.</p> <p>- Trả lời sai, không trả lời: 0 điểm.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Học sinh có thể đưa ra nhận xét khác ngoài đáp án nhưng chính xác, phù hợp, GV linh hoạt cho điểm.</p>	0,5
Câu 4	<p>Em hiểu như thế nào về câu văn: “Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.”? (1,0 điểm)</p> <p>Em hiểu câu văn: “Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời”:</p> <p>- Tình yêu thương, che chở của bố sẽ theo con suốt cuộc đời</p> <p>- Vì người con quá yêu cha, trong lòng luôn có cha</p> <p>- Vì người con biết linh hồn của người cha sẽ luôn dõi theo mình.</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng 2 ý cho điểm tối đa.</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng 1 ý cho 0,5 điểm</p> <p>+ Trả lời sai, không trả lời: 0 điểm.</p> <p>+ Học sinh có thể đưa ra câu trả lời khác ngoài đáp án nhưng chính xác, phù hợp, GV linh hoạt cho điểm.</p>	1,0

	Câu 5	Theo em, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì qua văn bản trên? (1,0 điểm)	
		<p>- Tình cảm yêu thương cha con là tình cảm thiêng liêng vô cùng quý giá.</p> <p>- Cha mẹ tuy không thể ở bên cạnh, nhưng vẫn luôn dõi theo và ủng hộ con.</p> <p>- Tình cảm của con dành cho cha mẹ cũng vậy, dù cha mẹ đã mất, nhưng con vẫn luôn nhớ, biết ơn yêu thương, kính trọng cha mẹ....</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Trả lời được 3 ý như đáp án cho tối đa 1,0 điểm</p> <p>+ Trả lời được 2 ý như đáp án: 0,5 điểm</p> <p>+ Trả lời được 1 ý như đáp án: 0,25 điểm</p> <p>- Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhưng hợp lý, GV linh hoạt cho điểm.</p>	1,0
	Câu 6.	Từ nội dung văn bản trên, em thấy mình cần làm gì để thể hiện tình cảm với cha mẹ? (1,0 điểm)	
		<p>- Biết yêu thương, kính trọng cha mẹ.</p> <p>- Hiếu thảo, biết ơn vì sự hi sinh của cha mẹ.</p> <p>- Giúp đỡ cha mẹ công việc gia đình.</p> <p>- Là người con ngoan biết vâng lời cha mẹ để cha mẹ vui lòng...</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>+ Trả lời được 3 ý như đáp án cho tối đa 1,0 điểm</p> <p>+ Trả lời được 2 ý như đáp án: 0,5 điểm</p> <p>+ Trả lời được 1 ý như đáp án: 0,25 điểm</p>	1,0

		- Học sinh có thể có cách diễn đạt khác nhưng hợp lý, GV linh hoạt cho điểm.	
II		VIẾT	4,0
		Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em ấn tượng nhất. (4,0 điểm)	
		<p>* Yêu cầu:</p> <p>1. Đảm bảo đúng cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm truyện.</p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.</p> <p>2. Xác định được đúng yêu cầu của đề: cảm nhận về một tác phẩm truyện.</p>	0,25
		<p>3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.</p> <p>HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>- Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.</p> <p>- Thân bài:</p> <p>+ Nêu nội dung chính của tác phẩm.</p> <p>+ Nêu chủ đề của tác phẩm.</p> <p>+ Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.</p> <p>- Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.</p>	0,25
		4. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25

		5. <i>Sáng tạo</i> : Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, lập luận.	0,25
		<p>* Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm 3,5 - 4,0: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; lập luận logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phong phú, thuyết phục; văn viết có giọng điệu riêng, giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <p>- Điểm 2,75 - 3,25: Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; lập luận khá logic, sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng thuyết phục; văn viết có cảm xúc; còn mắc một số lỗi diễn đạt.</p> <p>- Điểm 2,0 - 2,5: Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên, nhưng các luận điểm chưa rõ ràng; có lập luận và dẫn chứng nhưng chưa thuyết phục; mắc một số lỗi diễn đạt.</p> <p>- Điểm 1,0 - 1,75: Bài làm còn sơ sài, chưa rõ các luận điểm; bằng chứng và cách lập luận chưa thuyết phục</p> <p>- Điểm 0,5 - 0,75: Bài viết rất sơ sài, trình bày cầu thả.</p> <p>- Điểm 0: Lạc đề hoặc không làm bài.</p>	

*** Lưu ý chung :**

- Trên đây là những định hướng chấm về kỹ năng và kiến thức. Giám khảo cần căn cứ vào thực tế bài làm của học sinh để cho điểm cho phù hợp sát với trình độ của học sinh, khuyến khích những bài làm sáng tạo.

- Điểm toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

- HẾT -

ĐỀ 15	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN 8
--------------	--

I. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN(6.0 điểm)

Đọc bài thơ sau:

MẸ!

Cả cuộc đời mẹ vất vả vì con
 Từ thuở ấu thơ cho đến giờ khôn lớn
 Khi bước chân con không còn chập chững
 Gánh nước mỗi ngày mẹ như thấy nặng hơn.

Chẳng có gì so sánh được tình thương
Của mẹ dành cho con như đất dành cho cây sự sống
Dầu biển kia có sâu có rộng
Sánh chi bằng ở mẹ tấm lòng tiên.

Dòng sữa ngọt ngào theo tháng năm con lớn lên
Mẹ chăm chút cho con từng miếng ăn giấc ngủ
Những lúc ngu ngơ con đâu có hiểu
Mẹ đã vì con mà thành túng thiếu
Chiếc áo vai sồn đạm bạc bữa cơm rau.

Con chưa bao giờ thức trọn một đêm thao
Những sáng mùa đông con chưa một lần dậy sớm
Để nhìn thấy ngoài trời từng cơn gió lớn
Quầy quang gánh hàng nặng làm lùi mẹ đi.

Mỗi lần con lên tỉnh dự thi
Là đêm đó mẹ ở nhà thao thức
Dầu trong cuộc sống nhiều lúc con làm mẹ buồn lòng đôi chút
Con biết rằng mẹ vẫn thương con.

Có tình thương nào có thể so sánh hơn
Và suốt đời như tình thương của mẹ
Nên dầu trên đời này còn bao lời hay hơn thế
Con cũng chỉ một lời thầm gọi: Mẹ ơi!
(Theo Nguyễn Trung Kiên-Nguồn: <https://www.thivien.net>)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. (1,0 điểm) Bài thơ trên thuộc thể loại nào? Chỉ ra đặc điểm của thể loại đó trong bài thơ?

Câu 2. (0,5 điểm) Xác định mạch cảm xúc của bài thơ?

Câu 3. (1.5 điểm) Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong khổ thơ sau:

*Chẳng có gì so sánh được tình thương
Của mẹ dành cho con như đất dành cho cây sự sống
Dầu biển kia có sâu có rộng
Sánh chi bằng ở mẹ tấm lòng tiên.*

Câu 4. (1,0 điểm) Em có đồng ý với lời thơ sau của tác giả không? Vì sao?

*Nên dầu trên đời này còn bao lời hay hơn thế
Con cũng chỉ một lời thầm gọi: Mẹ ơi!*

Câu 5. (2,0 điểm) Bằng sự trải nghiệm của bản thân với mẹ mình, em hãy nêu điểm giống nhau giữa mẹ em và người mẹ trong bài thơ. Từ đó, em hãy gửi tới mọi người lời nhắn nhủ mà em thấy cần thiết nhất.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	<p>- Bài thơ trên thuộc thể loại: Thơ tự do</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ HS nêu đúng thể loại thơ tự do: cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS nêu thể loại khác: cho 0,0 điểm.</p>	0,25
		<p>- Đặc điểm thể thơ:</p> <p>+ Số tiếng trong dòng: không bằng nhau giữa các dòng, có dòng 8 tiếng, có dòng 9 tiếng, có dòng 7 tiếng, có dòng 12 tiếng, có dòng 10 tiếng, có dòng 13 tiếng.</p> <p>+ Số dòng trong mỗi khổ: không đều nhau phù hợp với nội dung cảm xúc.</p> <p>+ Bài thơ gieo vần chân, vần liền, vần cách (lớn-hon, sống-rộng, hiểu- thiếu...)</p> <p>+ Nhịp thơ: Các dòng trong bài thơ ngắt nhịp linh hoạt...</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng, đủ đặc điểm: cho 0,75 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng, đủ 2-3 đặc điểm: cho 0,5 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời đúng 1 đặc điểm: cho 0,25 điểm.</p> <p>+ Học sinh trả lời sai hoặc không trả lời : 0 điểm.</p>	0,75
	2	<p>- Mạch cảm xúc của bài thơ bắt đầu từ: Hiện tại trở về quá khứ đến hiện tại.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ HS trả lời đúng : cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS trả lời sai : cho 0,0 điểm.</p>	0,5
	3	<p>- Biện pháp tu từ so sánh: So sánh “Chẳng có gì so được tình thương”; “tình thương của mẹ dành cho con như đất dành cho cây” và “Dấu biển kia có sâu có rộng/ Sánh chi bằng ở mẹ tấm lòng tiên”</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ HS chỉ ra như đáp án: cho 0,5 điểm.</p> <p>+ HS không xác định được: cho 0,0 điểm.</p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời thơ.</p> <p>+ Làm cụ thể hoá tình thương của mẹ dành cho con có ý nghĩa</p>	<p>0,5</p> <p>1,0</p>

		<p>vô cùng quan trọng “như đất dành cho cây”. Đồng thời còn cho người đọc cảm nhận được tấm lòng sâu rộng, bao la như biển cả của mẹ dành cho con.</p> <p>+ Qua đó thể hiện tấm lòng kính yêu, biết ơn sâu nặng của người con dành cho mẹ.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>+ HS nêu đúng 3 tác dụng cho tối đa 1,0 điểm;</p> <p>+ HS nêu đúng 2 tác dụng cho 0,75 điểm đúng</p> <p>+ HS nêu đúng 1 tác dụng cho 0,5 điểm.</p>	
	4	<p>Học sinh có thể lựa chọn đồng ý hoặc không đồng ý nhưng phải lí giải một cách hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức.</p> <p>Ví dụ: Chọn đồng ý với lời thơ của tác giả vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lời thơ của tác giả đã khẳng định trên đời này chỉ có duy nhất một mẹ thôi. Mẹ đã hi sinh cả cuộc đời cho con. Nếu không có mẹ thì không thể có con. Mẹ có công sinh thành, dưỡng dục con khôn lớn thành người, mỗi khi vấp ngã mẹ là người nâng đỡ, che chở con đứng dậy đi tiếp, - Lời thơ cũng khẳng định tình cảm của con dành cho mẹ là không thay đổi. Đó cũng là tấm lòng của người con hiếu thảo với cha mẹ. <p>Lưu ý: HS có thể diễn đạt cách khác nhưng đảm bảo ý vẫn cho điểm tối đa.</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p>
	5	<p>Yêu cầu học sinh trả lời câu hỏi tùy theo sự trải nghiệm thực tế của bản thân với mẹ. Vì vậy, tùy theo cuộc sống và tình cảm mà mẹ dành cho mình.</p> <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm giống nhau: Tình yêu thương con, luôn dành những điều tốt đẹp nhất cho con, luôn mong muốn con học hành chăm chỉ, khôn lớn và trưởng thành. <p>Lưu ý: Cá biệt có những trường hợp có hoàn cảnh đặc biệt phải chịu thiệt thòi thiếu vắng tình thương yêu, vỗ về chăm sóc của mẹ thì giáo viên cũng trân trọng ý kiến, trải nghiệm của bản thân học sinh (Tùy theo sự trải nghiệm để trả lời).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lời nhắn gửi: Còn cha mẹ là điều hạnh phúc nhất, cha mẹ đã vất vả vì ta, hết lòng vì ta. Vì vậy chúng ta phải biết yêu thương, phụng dưỡng cha mẹ, làm tròn chữ hiếu của đạo làm con. 	<p>1,0</p> <p>1,0</p>
II		<p style="text-align: center;">VIẾT</p> <p>Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện) mà em ấn tượng.</p> <p><i>a. Đảm bảo cấu trúc của bài phân tích tác phẩm (truyện):</i></p>	<p>4,0</p> <p>0,25</p>

	Gồm mở bài, thân bài, kết bài.	
	<i>b. Xác định được đúng yêu cầu của đề:</i> phân tích một tác phẩm truyện.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần sử dụng các bằng chứng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết, cần đảm bảo các yêu cầu sau: 1. Mở bài (0,25đ): - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhân đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. 2. Thân bài: - Nêu nội dung chính của tác phẩm.(0,5đ) - Nêu chủ đề của tác phẩm.(0,75đ) - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ...). (1,25đ) 3. Kết bài(0,25đ): - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.	3,0
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo</i> - Lời văn sinh động, trình bày sáng tạo, mới mẻ. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về tác phẩm.	0,25
	* Cách cho điểm: - <i>Mức 4,0:</i> Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; phân tích sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phù hợp; văn viết mạch lạc, có hình ảnh, cảm xúc. - <i>Mức 3,75-2,75:</i> Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; phân tích khá sáng rõ; dẫn chứng phù hợp; văn viết có cảm xúc. - <i>Mức 2,5-1,5:</i> Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, mắc một số lỗi diễn đạt. - <i>Mức 1,25-0,25:</i> Phân tích tác phẩm một cách sơ sài, thiếu thuyết phục, văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả. - <i>Mức 0,0:</i> Bài viết lạc đề, chưa đảm bảo các yêu cầu trên.	

*** Lưu ý:**

- + Thiếu hoặc sai đơn vị trừ 0,25 điểm/lỗi; toàn bài không trừ quá 0,5 điểm.
- + Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu không làm tròn.
- + Học sinh làm cách khác đúng cho điểm tương đương.

---HẾT---

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu phía dưới:

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhón mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chường ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gãy nát. Mùa rét thì giải ổ rom đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng thơm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chặt vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chường ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó.

(Trích truyện ngắn *Nhà mẹ Lê* - Thạch Lam - NXB Hội Nhà văn 2008)

*** Chú thích:**

- *Thạch Lam (1910-1942), tên thật là Nguyễn Tường Vinh sau đổi tên là Nguyễn Tường Lân. Là cây bút truyện ngắn tài hoa trong nền văn học hiện đại Việt Nam. Sáng tác thường*

hướng vào cuộc sống cơ cực của những người dân thành thị nghèo và vẻ đẹp nên thơ của cuộc sống thường nhật.

- “Nhà mẹ Lê” là tác phẩm tiêu biểu, đặc sắc được xuất bản lần đầu năm 1942. Truyện ngắn không chỉ tái hiện tình cảm mẹ con xúc động mà còn dựng nên cả bức tranh toàn cảnh làng quê Việt Nam Cách mạng tháng Tám.

Câu 1. (1,0 điểm) Xác định ngôi kể, đề tài của đoạn trích trên?

Câu 2. (1,0 điểm) Văn bản “Nhà mẹ Lê” thuộc loại cốt truyện nào? Ai là nhân vật chính trong văn bản đó ?

Câu 3. (1,0 điểm) Trong đoạn trích, nhân vật bác Lê được miêu tả qua các chi tiết nào?

Câu 4. (1,0 điểm) Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn “Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết” để làm sáng tỏ chủ đề của câu chuyện.

Câu 5. (1,0 điểm) Qua cách miêu tả hoàn cảnh sống cơ cực, tác giả thể hiện thái độ, tình cảm gì đối với gia đình bác Lê?

Câu 6. (1,0 điểm) Từ câu chuyện về nhà mẹ Lê, em rút ra bài học gì có ý nghĩa nhất đối với bản thân? Vì sao?

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngắn mà em yêu thích nhất.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	Câu 1. Xác định ngôi kể, đề tài của đoạn trích trên?	- Ngôi kể: Ngôi thứ ba - Đề tài: Tình cảm gia đình <i>Hướng dẫn chấm: Đáp ứng đúng mỗi ý: 0,5 điểm.</i>	0,5 0,5

Câu 2. Văn bản “Nhà mẹ Lê” thuộc loại cốt truyện nào? Ai là nhân vật chính trong văn bản đó ?	- Văn bản “Nhà mẹ Lê” thuộc loại cốt truyện: đơn tuyến - Nhân vật chính trong văn bản là: bác Lê / mẹ Lê <i>Hướng dẫn chấm: Đáp ứng đúng mỗi ý: 0,5 điểm.</i>	0,5 0,5
Câu 3. Trong đoạn trích, nhân vật bác Lê được miêu tả qua các chi tiết nào?	Nhân vật bác Lê được miêu tả qua các chi tiết: -Ngoại hình: + Chắc chắn và thấp bé; + Da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. -Hành động: + Đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng + Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó. <i>Hướng dẫn chấm: Đáp ứng đúng mỗi ý: 0,5 điểm.</i>	1,0 0,5 0,5
Câu 4. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn “Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết” để làm sáng tỏ chủ đề của câu chuyện.	- Thí sinh chỉ ra biện pháp so sánh “ <i>thịt chúng nó thâm tím lại vì rét</i> ” với “ <i>thịt con trâu chết</i> ” - Tác dụng: + Làm cho câu văn trở nên sinh động, giàu sức gợi hình, gợi cảm. + Khắc sâu sự nghèo khổ, tội nghiệp, đáng thương của những đứa trẻ trong gia đình bác Lê. + Tác giả thể hiện lòng đồng cảm, yêu thương, sẻ chia với những đứa trẻ con nhà nghèo. Hướng dẫn chấm: -Thí sinh chỉ được ra được biện pháp tu từ so sánh: 0,25 điểm -Tác dụng của biện pháp so sánh: 0,75 điểm + <i>Điểm 0,75: Thí sinh trình bày được 3 ý</i> + <i>Điểm 0,5: Thí sinh trình bày được 2 ý</i> + <i>Điểm 0,25: Thí sinh trình bày được 1 ý</i> + <i>Điểm 0,0: Thí sinh không trình bày được ý nào.</i>	1,0
Câu 5. Qua cách miêu tả hoàn cảnh sống cơ cực, tác giả thể hiện thái độ, tình cảm gì	- Qua miêu tả hoàn cảnh sống cơ cực với gia đình bác Lê, tác giả thể hiện thái độ, tình cảm: + Đồng cảm, yêu thương, xót xa cho hoàn cảnh của gia đình mẹ Lê nói riêng và người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám chung. + Ca ngợi vẻ đẹp của tình mẫu tử; + Lên án, tố cáo tội ác của thực dân, phát xít đã gây nên	1,0

	đôi với gia đình bác Lê?	<p>tình cảnh đói khổ của con người.</p> <p>+</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Điểm 1,0: Thí sinh trình bày được 3 ý trở lên</p> <p>- Điểm 0,75: Thí sinh trình bày được 2 ý</p> <p>- Điểm 0,25: Thí sinh trình bày được 1 ý</p> <p>- Điểm 0,0: Thí sinh không trình bày được ý nào.</p>	
	Câu 6. Từ câu chuyện về nhà mẹ Lê, em rút ra bài học gì có ý nghĩa nhất đối với bản thân? Vì sao?	<p><i>*Đây là câu hỏi mở, thí sinh có thể có nhiều lựa chọn và lí giải khác nhau nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:</i></p> <p>- Thí sinh rút ra được một bài học ý nghĩa nhất với bản thân như:</p> <p>+ Cần biết sống lạc quan, yêu thương, chia sẻ</p> <p>+ Cần biết yêu thương, quý trọng gia đình.</p> <p>+ Sống là không ngừng nỗ lực, cố gắng</p> <p>+....</p> <p>- Lí giải: thí sinh đưa ra những lí lẽ hợp lí, thuyết phục, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Thí sinh rút ra bài học ý nghĩa nhất: 0,25 điểm (Nếu thí sinh rút ra nhiều bài học thì không cho điểm và không chấm.)</p> <p>- Lí giải: 0,75 điểm</p> <p>+ Điểm 0,75: Thí sinh trình bày được 3 ý trở lên</p> <p>+ Điểm 0,5: Thí sinh trình bày được 2 ý</p> <p>+ Điểm 0,25: Thí sinh trình bày được 1 ý</p> <p>- Điểm 0,0: Thí sinh không trình bày được ý nào.</p>	1,0
II		VIẾT	4,0
		<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận.</i></p> <p>Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài: Mở bài giới thiệu được tác giả, tác phẩm và ý kiến đánh giá về tác phẩm; Thân bài nêu được nội dung, chủ đề của truyện, phân tích những nét đặc sắc về nghệ thuật được sử dụng trong truyện ngắn; Kết bài khẳng định được ý nghĩa và giá trị của tác phẩm.</p>	0,25
		<p><i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề bài: phân tích một tác phẩm truyện ngắn .</i></p> <p>Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngắn mà em đã được học, đọc .</p>	0,25
		<i>c. Hs có trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các</i>	

- Trên đây là định hướng mang tính gợi ý, giám khảo vận dụng linh hoạt trên cơ sở thực tế bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm.
- Điểm toàn bài lấy lẻ đến 0,25 không làm tròn.

ĐỀ 17	ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN 8
--------------	--

Độc văn bản sau:

Cả lớp lặng im, những con mắt đổ dồn về phía tôi khi nghe tôi đọc xong bài văn tả phong cảnh quê hương được cô giáo cho điểm cao nhất lớp hôm nay. Cô giáo đi lại gần, hỏi tôi thoáng một chút nghi ngờ:

- Là một học sinh thành phố, làm thế nào mà em có thể viết được một bài văn tả quê hương sâu sắc, chân thật và gần gũi đến như vậy?

- Thưa cô... bà em... giúp em ạ!

- Sao? Em vừa nói gì? Bà em viết hộ em à?

- Thưa cô, không ạ!... Vâng, đúng ạ!

Tôi nhìn ra hàng phượng vĩ trước sân trường và chợt nhớ đến mùa hè năm ấy. Tháng 5, bố đưa tôi về quê nội. Quê nội tôi, một xóm nghèo bên kia sông Hồng. Biết bao lần, tôi đã mơ ước được về thăm quê, thăm bà, thế nhưng mới bước chân lên con đường làng lầy lội, lộp nhộp bùn sau cơn mưa, nhìn những mái nhà tranh thấp tè ẩm ướt sau lũy tre làng, tôi đã bắt đầu thất vọng. Tôi không dám nhìn thẳng nhưng ảm ức nghĩ thầm: "Sao mà bản thế! Biết thế này, mình chẳng đòi bố cho về nữa".

Bố tôi tươi cười chào người làng, có lúc lại còn đứng lại nói chuyện với một bác gánh phân. Bữa cơm trưa hôm ấy, bà tôi tấm tắc khen ngon và gắp vào bát tôi miếng thịt luộc. Tôi gắp ra, nhấm nháp: "Mỡ thế này, cháu ăn làm sao được!".

Bố chan cho tôi canh cua, mới ăn được một miếng, tôi đã vội kêu lên: "Canh chưa cho mì chính, nhạt lắm, lại hơi hơi, con ăn chưa quen". Cả nhà lặng người. Bố tôi tái mặt vì giận.

Tối hôm ấy trăng rằm, bà tôi kê ghế ra ngoài sân nhặt khoai lang và kể cho tôi nghe đủ mọi chuyện. Bà kể rằng, bố tôi đã từ nơi này ra đi. Và chính nơi này, bố tôi đã lớn lên bằng lời ru của bà, bằng đôi tay ấm bông của bao người. Bà đã từng mớm cơm cho tôi, nuôi tôi khôn lớn ở đây... Tình cảm quê mùa nhưng chân thật. Bà chỉ tay về phía góc trời sáng rực lên và bảo đó là Hà Nội. Bà bảo rằng: "Ở Hà Nội sướng hơn ở quê nên ai ai cũng ước ao được sống ở Hà Nội, còn bà thì bà thích ở quê hơn vì bà quen mất rồi. Nếu cháu cứ ở Hà Nội mãi, sẽ chẳng bao giờ biết được ánh trăng ở quê đẹp như thế nào đâu!".

Tôi ngược nhìn lên bầu trời không một gợn mây chỉ chút những vì sao. Trăng treo lơ lửng trên đầu ngọn tre in đậm lên nền trời. Ánh trăng trùm lấy mái nhà và khu vườn rau xanh tốt của bà. Lúc ấy, tôi bỗng nắm chặt lấy tay bà và thốt lên: "Bà ơi! Trăng ở quê đẹp thật bà ạ!..."

Sau mùa hè năm ấy, bà nội tôi đã ra đi mãi mãi. Hè nào tôi cũng xin bố cho về thăm quê. Quê nội tôi bây giờ cũng khác hẳn, chẳng còn một tí dấu vết nào của ngày xưa nữa. Những dãy nhà hai, ba tầng san sát nhau mọc lên như nấm. Không ai còn nhớ nổi bóng dáng lũy tre xanh... Tôi cầm bút viết, dồn tất cả tình cảm nhớ thương sâu đậm với bà vào bài tập làm văn tả phong cảnh quê hương hôm ấy. Tôi viết về quê hương tôi với lũy tre xanh mát rượi và ánh trăng rằm dịu ngọt. Phải rồi, tôi bỗng hiểu ra rằng: Chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.

(Đào Quốc Thịnh, Tuyển tập truyện ngắn hay viết cho thiếu nhi – 2018, trang 62)

* **Chú thích:**

Đào Quốc Thịnh là nhà báo, nhà văn, hội viên Hội Nhà báo Việt Nam. Hiện tại ông là Giám đốc Văn phòng Đại diện phía Nam, Viện Nghiên cứu Văn hóa Tín ngưỡng Việt Nam, Trưởng cơ quan Đại diện Tạp chí Thương hiệu và Công luận tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ông sinh ra và lớn lên tại Hà Nội. Trong thời gian gần 30 năm cầm bút, ông có gần 50 truyện ngắn, trong đó có cả truyện ngắn viết cho thiếu nhi và hàng trăm tác phẩm báo chí có giá trị.

Truyện ngắn “Quê hương” là truyện ngắn đầu tay của ông, viết năm 1996.

Thực hiện các yêu cầu:

- Câu 1.** (1,0 điểm) Xác định đề tài và kiểu cốt truyện của truyện ngắn “Quê hương”?
- Câu 2.** (1,0 điểm) Truyện gồm có những nhân vật nào? Nhân vật nào là nhân vật chính?
- Câu 3.** (1,0 điểm) Truyện “Quê hương” được kể bằng lời của ai, thuộc ngôi thứ mấy?
- Câu 4.** (1,0 điểm) Trợ từ trong câu: “*Chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.*” có tác dụng gì?
- Câu 5.** (1,0 điểm) Sự việc nào trong truyện làm nhân vật “tôi” thay đổi suy nghĩ về quê hương? Vì sao?
- Câu 6.** (1,0 điểm) Bài học ý nghĩa nhất em rút ra từ truyện ngắn trên là gì? Vì sao?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích truyện “Quê hương” của Đào Quốc Thịnh (Văn bản trong phần Đọc hiểu trên).

----- Hết -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	<p>Xác định đề tài và kiểu cốt truyện của truyện ngắn “Quê hương”?</p> <p>* Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề tài: Tình cảm quê hương/quê hương. - Kiểu cốt truyện của truyện ngắn “Quê hương” là: cốt truyện đơn tuyến. <p>* Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm. - Thí sinh trả lời sai không cho điểm. 	0,5 0,5
	2	<p>Truyện gồm có những nhân vật nào? Nhân vật nào là nhân vật chính?</p> <p>* Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện gồm có các nhân vật: tôi, bà, bố, cô giáo... - Nhân vật chính: tôi <p>* Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý 1 thí sinh nêu được 4 nhân vật cho 0,5 điểm, nêu được 2 hoặc 3 nhân vật cho 0,25 điểm, nêu được 1 nhân vật không cho điểm. - Ý 2 thí sinh nêu đúng như gợi ý cho 0,5 điểm. - Trả lời sai không cho điểm. 	0,5 0,5
	3	<p>Truyện “Quê hương” được kể bằng lời của ai, thuộc ngôi thứ mấy?</p> <p>* Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện “Quê hương” được kể bằng lời của nhân vật tôi. - Truyện được kể theo ngôi thứ nhất. <p>* Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí sinh trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm. - Thí sinh trả lời sai không cho điểm. 	0,5 0,5
	4	<p>Trợ từ trong câu: “<i>Chính bà đã làm xanh mãi ước mơ của tôi.</i>” có tác dụng gì?</p> <p>* Gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trợ từ: <i>chính</i> - Tác dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Nhấn mạnh ý bà chính là người khơi nguồn cảm hứng, giúp nhân vật tôi nuôi dưỡng tình yêu quê hương và những ước mơ cao đẹp. + Thể hiện lòng biết ơn sâu sắc của nhân vật tôi với người bà của mình. <p>* Hướng dẫn chấm:</p>	0,5 0,5

		<p>- Thí sinh trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm.</p> <p>- Ý 2 thí sinh chỉ cần nêu được 1 ý cho 0,5 điểm.</p> <p>- Thí sinh trả lời sai không cho điểm.</p> <p>* Lưu ý: Ý 2 thí sinh có thể có cách diễn đạt khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.</p>	
	5	<p>Sự việc nào trong truyện làm nhân vật tôi thay đổi suy nghĩ về quê hương? Vì sao?</p> <p>* Gọi ý:</p> <p>- Sự việc trong truyện làm nhân vật tôi thay đổi suy nghĩ về quê hương: Một lần về quê, được ngồi trò chuyện với bà nội trong một đêm trăng sáng.</p> <p>- Vì:</p> <p>+ Câu chuyện của bà giúp nhân vật tôi nhận ra được những giá trị đích thực của cuộc sống: trân quý, biết ơn cội nguồn, gốc rễ của mình.</p> <p>+ Câu chuyện của bà giúp nhân vật tôi nhận ra tình cảm gia đình bình dị, ấm áp; biết ơn những người thân đã nuôi ta lớn khôn.</p> <p>* Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Thí sinh trả lời đúng ý 1 cho 0,5 điểm.</p> <p>- Ý 2 thí sinh chỉ cần trả lời đúng 1 trong 2 ý.</p> <p>- Thí sinh trả lời sai không cho điểm.</p> <p>* Lưu ý: Ý 2 thí sinh có thể đưa ra những cách lí giải khác, nếu đúng vẫn cho điểm tối đa.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
	6	<p>Bài học ý nghĩa nhất em rút ra từ truyện ngắn trên là gì? Vì sao?</p> <p>* Gọi ý:</p> <p>- Rút ra một bài học ý nghĩa nhất.</p> <p>Các bài học có thể rút ra:</p> <p>+ Dù có đi đâu, làm gì, mỗi người đều cần có một nơi để trở về, đó chính là gia đình và quê hương.</p> <p>+ Quê hương là nơi yên bình nhất, là lưu giữ nhiều kỉ niệm đẹp của mỗi con người.</p> <p>+ Gia đình và quê hương là cội nguồn của tình yêu thương.</p> <p>...</p> <p>- Đưa ra lí giải phù hợp với bài học đã lựa chọn.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Bài học rút ra là: Dù có đi đâu, làm gì, mỗi người đều cần có một nơi để trở về, đó chính là gia đình và quê hương.</p> <p>- Vì: Tình cảm gia đình và quê hương là nguồn động viên, là chỗ dựa tinh thần vững chắc giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống.</p> <p>* Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Thí sinh trả lời đúng một bài học cho 0,5 điểm. Trả lời hai hay nhiều bài học không cho điểm.</p> <p>- Thí sinh đưa ra lí giải phù hợp với bài học đã lựa chọn cho 0,5 điểm. Nếu trả lời hai hay nhiều bài học nhưng lí giải hợp lí thì cho điểm tối đa phần lí giải.</p> <p>- Thí sinh trả lời sai không cho điểm.</p>	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
II		VIẾT	4,0
		Viết bài văn phân tích truyện “Quê hương” của Đào Quốc Thịnh (Văn bản trong phần Đọc hiểu trên).	

a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Phân tích một tác phẩm (truyện)	0,25
b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích truyện “Quê hương” của Đào Quốc Thịnh.	0,5
c. Triển khai bài viết: Thí sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách. Dưới đây là một số gợi ý:	
1. Mở bài: Giới thiệu tên tác phẩm, tác giả và nêu nhận xét chung về tác phẩm.	0,25
2. Thân bài: * Luận điểm 1: Phân tích nội dung, chủ đề của truyện: - Nêu nội dung chính của truyện (Tóm tắt ngắn gọn nội dung chính của truyện ngắn “Quê hương”). + “Tôi” là một cậu bé sống ở thành phố nhưng bài kiểm tra viết về quê hương tôi lại được điểm cao nhất lớp khiến cô giáo và các bạn có chút nghi ngờ làm cho tôi nghĩ về bà nội. + “Tôi” nhớ đến kì nghỉ hè được bố cho về thăm quê nội và được nghe bà kể chuyện về bố, về tôi khi ở quê... + Sau hè năm ấy, bà nội mất, hè nào “tôi” cũng xin phép bố về thăm quê. - Nêu và phân tích chủ đề của truyện: + Nêu chủ đề của truyện: Truyện ngắn “Quê hương” là những dòng hoài niệm đọng đầy cảm xúc sâu lắng, thiết tha xen lẫn với nỗi niềm suy tư, ân hận của người cháu – nhân vật “tôi” đối với bà, đối với quê hương nghĩa tình. Từ đó nhắn nhủ tới mọi người về ý thức trách nhiệm với quê hương – nơi chôn rau cắt rốn, cội nguồn sinh dưỡng của mỗi người. + Phân tích biểu hiện để làm rõ chủ đề của truyện: ++ Cảm nhận của “tôi” về quê nội và những món ăn ở quê nội (Học sinh nêu lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ). ++ Những thay đổi của “tôi” khi nghe bà nội kể chuyện trong đêm trăng ở quê (Học sinh nêu lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ). ++ Cảm xúc của “tôi” khi bà nội đã ra đi mãi mãi (Học sinh nêu lí lẽ, bằng chứng làm sáng tỏ).	0,25
Hướng dẫn chấm phần phân tích chủ đề: - HS nêu đúng chủ đề cho 0,25 điểm và phân tích thuyết phục về chủ đề của truyện được 3 ý như đáp án cho 0,5 điểm. - HS nêu đúng chủ đề cho 0,25 điểm và phân tích được 1 vài ý như đáp án cho 0,25 điểm. - HS không nêu rõ chủ đề nhưng phân tích chạm vào được một vài ý như đáp án cho 0,25 điểm. - HS làm sai không cho điểm.	0,5
* Luận điểm 2: Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện: + Câu chuyện có cốt truyện đơn tuyến được tạo dựng từ tình huống tự nhiên nhưng lôi cuốn đưa người đọc đến với những điều bình dị mang ý nghĩa sâu xa trong cuộc sống để làm nổi bật chủ đề của truyện. Chỉ qua tình huống về một bài văn của một cậu học trò nhỏ mà gọi nhắc chúng ta bài học nhân văn “uống nước nhớ nguồn”, biết trân trọng, yêu quý quê hương nguồn cội; biết yêu quý người thân và hãy dành cho những người thân yêu của mình những	0,75

	<p>gì tốt đẹp nhất khi còn có thể.</p> <p>+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật được nhà văn Đào Quốc Thịnh sử dụng một cách tài tình. Nhân vật “tôi” được khắc họa chủ yếu thông qua ngôn ngữ, suy nghĩ và hành động để làm nổi bật dòng cảm xúc từ hiện tại, hồi tưởng quá khứ và bộc lộ những suy ngẫm sâu sắc ở hiện tại.</p> <p>+ Sự thành công còn ở điểm nhìn của người kể chuyện xưng “tôi” - trực tiếp tham gia vào câu chuyện giúp truyện ngắn “Quê hương” trở nên gần gũi hơn với trải nghiệm của người trong cuộc.</p> <p>+ Bằng ngòi bút sáng tạo độc đáo, ngôn ngữ tinh tế, nhịp điệu câu văn hài hòa, nhà văn Đào Quốc Thịnh đã nhấn nhá tới chúng ta bài học sâu sắc về tình yêu với gia đình, quê hương - chiếc nôi ân tình thấm mãi trong tim mỗi người.</p> <p>Hướng dẫn chấm phần phân tích chủ đề:</p> <p>- HS nêu và phân tích thuyết phục được 3 đặc sắc nghệ thuật như đáp án cho 0,75 điểm.</p> <p>- HS nêu và phân tích thuyết phục được 2 đặc sắc nghệ thuật như đáp án hoặc nêu được 3, 4 đặc sắc nghệ thuật nhưng phân tích chưa sâu sắc cho 0,5 điểm.</p> <p>- HS nêu và phân tích được 1 vài đặc sắc nghệ thuật nhưng sơ sài cho 0,25 điểm.</p> <p>- HS làm sai không cho điểm.</p> <p>* Luận điểm 3: Đánh giá:</p> <p>- Đánh giá tổng quan về nội dung, nghệ thuật của bài thơ và mở rộng nêu ra những cảm nhận, đánh giá cá nhân về tác giả, tác phẩm. - Liên hệ với các tác phẩm cùng chủ đề.</p> <p>3. Kết bài:</p> <p>- Khẳng định vị trí, đóng góp của tác giả, tác phẩm trong tiến trình văn học dân tộc.</p> <p>- Rút ra bài học cho bản thân từ việc phân tích truyện “Quê hương”.</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p>
	<p>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <p>- Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo bố cục mở bài, thân bài, kết bài.</p> <p>- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục. Lý lẽ kết hợp với bằng chứng; sắp xếp hệ thống ý mạch lạc, logic.</p>	<p>0,25</p>
	<p>đ. Diễn đạt:</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	<p>0,25</p>
	<p>e. Sáng tạo:</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	<p>0,25</p>
Tổng điểm toàn bài		10,0

*** Lưu ý:**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của HS, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của HS.
- Khuyến khích những bài viết sáng tạo, sâu sắc.
- Điểm toàn bài không làm tròn.

----- HẾT -----

ĐỀ 18**ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026****MÔN: NGỮ VĂN 8****I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)****Đọc văn bản sau:**

Các bạn lớp tôi thường gọi Lộc là “Lộc còi” vì Lộc bé lấm, mười một tuổi mà bằng đứa chín tuổi. Hẳn vì “còi” nên Lộc có vẻ yếu, thường hôm nào học năm tiết, tiết học hát cuối cùng là Lộc hát chẳng ra hơi, có khi cứ dựa vào tập thể mà Lộc chỉ lí nhí hoặc mấp máy mồm hát theo thôi. Người ta bảo thể lực yếu thì thường học kém, thế mà Lộc học chẳng kém. Còn tôi, trông tôi có vẻ cao lớn hơn Lộc thì học lại chẳng giỏi giang gì. Tôi kém nhất là môn toán. Cô giáo phân công Lộc giúp đỡ tôi về môn này. Không hiểu sao, mỗi lần giúp tôi học, Lộc thích đến nhà tôi hơn là tôi đến nhà Lộc. Nói cho đúng thì từ đầu năm học, tôi chưa đến nhà Lộc lần nào. Tính Lộc rủ rỉ ít nói. Mẹ tôi rất mến Lộc. Mẹ thường hay nêu Lộc để làm gương cho tôi. Mẹ làm tôi lấm khi tự ái. Mẹ nói là Lộc bé mà học giỏi, chăm, ngoan, lại nền nếp cẩn thận... Có thể những điều trên mẹ tôi nói đúng, nhưng riêng cái điểm cẩn thận thì tôi không chịu. Tôi nghĩ rằng Lộc “ki bo” thì có. Cả lớp tôi chúng nó đều nhận xét thế. Lộc có cái cặp sách đã cũ mà cứ quý như vàng, không bao giờ vứt cặp xuống đất, không bao giờ dám ngồi lên cặp. Có cái bút máy Trường Sơn nét đã to bè, thế mà cứ viết viết cật cật chỉ chút, chỉ dám viết cái bút ấy vào những buổi kiểm tra bài, còn ngày thường thì Lộc viết bút chấm mực. Có một số bạn trong lớp hay trêu Lộc là “Lộc ki”, “Lộc cộc đuôi”... Mỗi lần như vậy Lộc chỉ mỉm cười hiền lành. Khi nào tức quá thì Lộc tách khỏi chúng tôi, đi lủi lủi một mình.

(Lược trích: Một hôm tôi đến nhà Lộc nhờ Lộc hướng dẫn giải toán. Tôi biết được hoàn cảnh của Lộc bố bị lừa, mẹ mất. Lộc phải giúp bố làm việc nhà, buổi tối phụ bố sửa dép cho hợp tác xã để kiếm sống.)

Cuối học kỳ hai, Lộc báo cho tôi một tin chẳng vui gì:

- Bố tớ sắp mù hẳn rồi. Viện mắt người ta bảo phải mổ mới khỏi. Máy hôm nữa bố tớ vào viện. Tớ phải làm thay cả phần việc của bố ở nhà để kiếm sống, lại còn phải chăm sóc bố nữa chứ. Chắc tớ chẳng tiếp tục học được nữa. – Lộc giúi vào tay tôi cái bút Trường Sơn:

- Cậu cầm lấy cái này mà dùng, tớ giữ mà không dùng nó phí đi!

Lúc này giọng Lộc đã run run, không còn bình tĩnh như trước. Tôi nắm chặt tay Lộc và nói:

- Cậu cứ giữ lấy cái bút này. Cậu cần phải tiếp tục học. Tớ sẽ giúp cậu trong thời gian bố cậu vào viện. Sau giờ học ở trường, tớ sẽ về nhà cậu, chúng mình cùng học, cùng làm. Về lại cái việc sửa dép cũng dễ thôi, cậu bảo tớ vài lần là tớ làm được. Mẹ tớ sẽ rất vui lòng nếu như tớ giúp được cậu. Mẹ tớ quý và thương cậu lắm.

Hôm sau, cuối buổi học, Lộc cứ nài nỉ tôi sẽ qua về nhà Lộc một chút vì bố Lộc muốn gặp tôi. Khi tôi tới nơi, bác đã đứng chờ sẵn ở cửa. Tôi vừa chào bác, bác đã kéo tôi lại gần, ôm choàng lấy tôi, bác nói:

- Lộc nó đã nói hết với bác rồi. Cháu ngoan quá, tốt quá. Cháu học cùng lớp với em. Bác mong cháu che chở giúp đỡ nó. Khổ thân, nó bé bỏng và yếu đuối lắm!

Tôi nhìn hai giọt nước mắt lăn từ đôi mắt mờ đục của bác. Tôi nghẹn ngào nín lặng không nói được câu gì.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1 (1,0 điểm). Truyện ngắn “Bạn lộc” viết về đề tài gì? Nhân vật chính trong truyện ngắn “Bạn Lộc” là ai?

Câu 2 (1,0 điểm). Bối cảnh của câu chuyện diễn ra ở đâu ?

Câu 3 (1,0 điểm). Nêu những khó khăn trong cuộc sống mà Lộc gặp phải?

Câu 4 (1,0 điểm). Hãy nêu vai trò của cốt truyện đơn tuyến trong truyện “Bạn Lộc”?

Câu 5 (1,0 điểm). Phân tích hiệu quả của biện pháp so sánh trong câu văn sau: “Lộc có cái cặp sách đã cũ mà cứ quý như vàng, không bao giờ vứt cặp xuống đất, không bao giờ dám ngồi lên cặp.”

Câu 6 (1,0 điểm). Từ câu chuyện “Bạn Lộc”, em rút ra bài học gì cho bản thân trong cách ứng xử với bạn bè xung quanh?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn phân tích truyện “Bạn Lộc” của Xuân Quỳnh (văn bản trong phần Đọc hiểu trên).

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC - HIỂU		6,0
	1	Truyện ngắn “Bạn lộc” viết về đề tài gì? Nhân vật chính trong truyện ngắn “Bạn Lộc” là ai?	1,0
		- Đề tài: Tình bạn tuổi học trò.(<i>đề tài tuổi thơ hoặc trẻ em</i>)	0,5
		- Nhân vật chính trong truyện: Bạn Lộc và nhân vật tôi (Hoàng)	0,5
		Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu như đáp án cho điểm tối đa. - Nếu học sinh chỉ nêu nhân vật bạn Lộc hoặc nhân vật tôi thì cho 0,25 điểm.	
		Bối cảnh của câu chuyện diễn ra ở đâu ?	1,0
		- Lớp học: Đây là nơi nhân vật “tôi” và Lộc học tập, nơi các bạn trong lớp thường trêu chọc Lộc và cũng là nơi thể hiện tình bạn giữa hai nhân vật chính.	0,5

	2	<p>- Nhà của Lộc – nơi nhân vật “tôi” đến để nhờ Lộc giúp giải bài toán.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh nêu như đáp án cho điểm tối đa.</p> <p>- Nếu học sinh nêu sai không cho điểm.</p>	0,5
	3	<p>Câu 3 (1,0 điểm) Nêu những khó khăn trong cuộc sống mà Lộc gặp phải?</p> <p>Lộc gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống:</p> <p>- Bị bạn bè trêu chọc vì ngoại hình gầy yếu và tính cách cẩn thận, ít nói.</p> <p>- Gia đình nghèo, bố bị bệnh về mắt và có nguy cơ mù lòa.</p> <p>- Mẹ mất sớm, Lộc phải tự chăm sóc bản thân và giúp đỡ bố công việc sửa đép kiếm sống.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Học sinh nêu 3 ý cho điểm tối đa.</p> <p>- Học sinh nêu 2 ý cho 0,75 điểm.</p> <p>- Học sinh nêu 1 ý cho 0,5 điểm.</p>	1,0
	4	<p>Hãy nêu vai trò của cốt truyện đơn tuyến trong truyện “Bạn Lộc”?</p> <p>- Giúp câu chuyện mạch lạc, dễ theo dõi, phù hợp với nội dung kể về tình bạn và sự thấu hiểu giữa hai nhân vật bạn Lộc và tôi.</p> <p>- Tập trung khắc họa sâu sắc sự thay đổi trong suy nghĩ của nhân vật “tôi” về Lộc, từ hiểu lầm đến cảm thông và giúp đỡ.</p> <p>- Làm nổi bật chủ đề của tác phẩm: tình bạn chân thành, sự đồng cảm và lòng nhân ái.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- HS nếu 2 tác dụng cho 1,0 điểm.</p> <p>- HS nếu 1 tác dụng cho 0,5 điểm.</p>	1,0
		<p>Phân tích hiệu quả của biện pháp so sánh trong câu văn sau: “Lộc có cái cặp sách đã cũ mà cứ quý như vàng, không bao giờ vứt cặp xuống đất, không bao giờ dám ngồi lên cặp.”.</p> <p>- Phép tu từ được sử dụng: So sánh “Cái cặp sách cũ “ được so sánh với “vàng”.</p> <p>- Hiệu quả:</p> <p>- Làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho lời văn, tạo ấn tượng và tăng</p>	1,0

		<p>sức hấp dẫn cho câu chuyện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhấn mạnh sự trân trọng của Lộc đối với đồ dùng học tập. Làm nổi bật hoàn cảnh khó khăn của nhân vật Lộc: không có điều kiện để mua đồ mới, nên Lộc phải giữ gìn cặp sách như một tài sản quý giá. Giúp người đọc hiểu hơn về sự thiếu thốn của Lộc, từ đó đồng cảm và trân trọng nghị lực của cậu bé. - Thể hiện thái độ yêu mến trân trọng của nhà văn đối với nhân vật, khơi gợi sự đồng cảm cho bạn đọc. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chỉ ra hình ảnh so sánh: 0,25 điểm. - Nêu được 1 hiệu quả cho 0,25 điểm. - Nêu được 2 hiệu quả cho 0,5 điểm. - Nêu được 3 hiệu quả cho 0,75 điểm. <p>5 - Học sinh nêu tên biện pháp, không chỉ rõ dấu hiệu mà vẫn chỉ ra được phần hiệu quả vẫn cho điểm. Học sinh gọi tên biện pháp sai và làm phần hiệu quả thì không cho điểm.</p>	
		<p>Từ câu chuyện của bạn Lộc, em rút ra bài học gì cho bản thân trong cách ứng xử với bạn bè xung quanh?</p>	1,0
	6	<ul style="list-style-type: none"> - Em học được: không nên đánh giá một người qua vẻ bề ngoài mà cần tìm hiểu tính cách và hoàn cảnh của họ. - Cần biết cảm thông, chia sẻ và giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn. - Biết quý trọng tình bạn và cư xử công bằng với tất cả mọi người. - Sự quan tâm, yêu thương có thể giúp một người trở nên tự tin hơn và hòa nhập tốt hơn với cộng đồng <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được 4 ý cho 1,0 điểm. - Nêu được 3 ý cho 0,75 điểm. - Nêu được 2 ý cho 0,5 điểm. - Nêu được 1 ý cho 0,25 điểm. <p>Học sinh có cách diễn đạt khác nhưng hợp lí, giám khảo vẫn cho điểm.</p>	
II	VIẾT		4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: có đầy đủ 3 phần Mở bài, Thân bài, Kết bài.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Bạn Lộc”	0,5

	của Xuân Quỳnh.	
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</i> chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa bằng chứng.</p> <p>Học sinh có thể phân tích theo các cách khác nhau. Sau đây là gợi ý một hướng triển khai:</p> <p>Mở bài:</p> <p>Giới thiệu tác giả, nhận xét chung về tác phẩm.</p> <p>Thân bài :</p> <p>* Khái quát.</p> <p>- Đề tài: Tình bạn tuổi học trò.</p> <p>- Tóm tắt truyện.</p> <p>* Phân tích các biểu hiện để làm rõ chủ đề của truyện: chủ đề về tình bạn, lòng nhân ái và sự thấu hiểu giữa con người với nhau, đặc biệt trong hoàn cảnh khó khăn.</p> <p>- Phân tích nhân vật: (HS phân tích nhân vật Lộc - 0.5 điểm và có thể lựa chọn phân tích một (hoặc một vài) nhân vật còn lại - 0.25 điểm.)</p> <p>+ Nhân vật Lộc:</p> <p>- Ngoại hình</p> <p>- Hoàn cảnh sống</p> <p>- Tính cách</p> <p>Chăm chỉ, học giỏi, có trách nhiệm với gia đình, khiêm tốn, hiền lành, nhẫn nại, sống tình cảm, biết chia sẻ, hiểu thảo (phân tích có bằng chứng)</p> <p>+ Nhân vật tôi:</p> <p>- Ngoại hình và học lực.</p> <p>- Tính cách và sự phát triển tâm lý.</p> <p>- Ban đầu có suy nghĩ chưa đúng về Lộc (bằng chứng).</p> <p>Bắt đầu thay đổi suy nghĩ khi hiểu rõ hoàn cảnh của bạn.</p> <p>- Tình cảm, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn, biết trân trọng tình bạn, giàu lòng nhân ái.</p> <p>...</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p>

	<p>+ Các nhân vật khác:</p> <p>+ Người cha:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu thương và quan tâm con hết mực. - Nhẫn nại, chịu đựng khó khăn. - Hiền lành, giàu tình cảm. <p>+ Nhân vật người mẹ của nhân vật tôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu thương con, mong con học tốt. - Giàu lòng nhân ái, biết quan tâm đến người khác. - Tế nhị, thấu hiểu tâm lý con cái. <p>* Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của truyện:</p> <p>+ Ngôi kể: Sử dụng ngôi kể thứ nhất, người kể chuyện xưng “tôi”, tạo sự gần gũi, đồng cảm giữa người kể chuyện và người đọc; người kể chuyện là người trực tiếp tham gia vào câu chuyện làm cho câu chuyện sinh động, chân thực.</p> <p>+ Ngôn ngữ: Ngôn ngữ bình dị, gần gũi với trẻ em... tạo nên dấu ấn riêng, góp phần làm nên tên tuổi của nhà văn Xuân Quỳnh; đồng thời thể hiện thái độ trân trọng, tình yêu với quê hương của tác giả.</p> <p>+ Cốt truyện: Cốt truyện đơn tuyến, không có nhiều nhân vật, các tình tiết không quá cầu kì, phức tạp gần gũi với tâm lý trẻ em; khơi dậy sự đồng cảm cho độc giả.</p> <p>+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ, cử chỉ, diễn biến tâm lý, khiến cho các nhân vật hiện lên vừa chân thực gần gũi vừa góp phần làm sáng rõ chủ đề câu chuyện. Qua đó, khơi gợi trong bạn đọc đặc biệt là những bạn học sinh những tình cảm đẹp về bạn bè.</p> <p>+ Chi tiết: Việc sử dụng nhiều chi tiết miêu tả sinh động, giàu sức gợi cảm, giúp cho người đọc hình dung rõ ràng về nhân vật lôc, nhân vật tôi. Biểu cảm nội tâm nhân vật tinh tế, thể hiện qua những suy nghĩ, cảm xúc của nhân vật “tôi” về những người thân yêu.</p> <p>- Đánh giá, liên hệ mở rộng.</p> <p>Kết bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái quát lại giá trị, ý nghĩa của truyện, nêu suy nghĩ, bài học của bản thân. 	0,75
--	---	------

		Lưu ý: Trên đây là một số gợi ý về nội dung. Học sinh có nhiều cách diễn đạt khác nhau. Tùy vào bài làm của học sinh, giám khảo căn cứ thể loại viết, nội dung truyện, nếu hợp lý vẫn cho điểm tối đa.	0,25 0,25
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt; trình bày rõ ràng, sạch đẹp.	0,25
		e. Sáng tạo: Bài viết thể hiện góc nhìn riêng, lí lẽ sắc sảo, bằng chứng độc đáo, hấp dẫn, mới lạ; cách diễn đạt sáng tạo.	0,5
* Cách cho điểm: - Điểm từ 3,25- 4,0: Đảm bảo tốt các yêu cầu trên, vận dụng các thao tác lập luận chặt chẽ, thuyết phục; văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh; không mắc lỗi chính tả, diễn đạt. - Điểm từ 2,5- 3,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ hoặc chưa thật đầy đủ các yêu cầu nêu trên nhưng có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận tương đối chặt chẽ. Còn mắc một số lỗi chính tả, diễn đạt. - Điểm từ 1,5- 2,25: Đảm bảo cơ bản các yêu cầu trên; lập luận chưa thật thuyết phục. Mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt. - Điểm 0,25- 1,25: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết lập luận; chưa biết đánh giá; hành văn còn lủng củng, mắc nhiều lỗi chính tả, diễn đạt. - Điểm 0,0: Không làm bài.			
Tổng điểm			10,0

Chú ý:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng năng lực học sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu, không làm tròn.

---HẾT---

ĐỀ 19

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I: ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**Bố tôi**

Tôi đi học dưới đồng bằng. Còn bố tôi, từ nơi núi đồi hiểm trở, ông luôn dõi theo tôi.

Bao giờ cũng vậy, ông mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần. Ông rẽ vào bưu điện để nhận những lá thư tôi gửi. Lặng lẽ, ông vụng về mở nó ra. Ông xem từng con chữ, lấy

tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông. Rồi lặng lẽ như lúc mở ra, ông xếp nó lại, nhét vào bao thư. Ông ngồi trầm ngâm một lúc, khẽ mỉm cười rồi đi về núi.

Về đến nhà, ông nói với mẹ tôi: “Con mình vừa gửi thư về”. Ông trao thư cho bà. Bà lại cẩn thận mở nó ra, khen: “Con mình viết chữ đẹp quá! Những chữ tròn, thật tròn, những cái móc thật bén. Chỉ tiếc rằng không biết nó viết gì. Sao ông không nhờ ai đó ở bưu điện đọc giùm?”. Ông nói: “Nó là con tôi, nó viết gì tôi đều biết cả”. Rồi ông lấy lại thư, xếp vào trong tủ cùng với những lá thư trước, những lá thư được bóc ra nhìn ngắm, chạm mặt rồi cất vào, không thiếu một lá, ngay cả những lá đầu tiên nét chữ còn non nớt...

Hôm nay là ngày đầu tiên tôi bước chân vào trường đại học. Một ngày khai trường đầu tiên không có bố. Bố tôi đã mất. Nhưng tôi biết bố sẽ đi cùng tôi trên những con đường mà tôi sẽ đi, suốt cả hành trình cuộc đời.

(Theo Nguyễn Ngọc Thuần)

Trả lời câu hỏi:

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định ngôi kể, và các nhân vật của văn bản trên?

Câu 2. (1,25 điểm) Tìm những chi tiết thể hiện hành động của nhân vật người bố khi đi và lúc nhận lá thư của con gửi về? Các chi tiết đó thể hiện điều gì?

Câu 3. (1,5 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.”

Câu 4. (1,25 điểm) Theo em, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì qua văn bản trên? Vì sao?

Câu 5. (1,5 điểm) Từ nội dung văn bản ở phần đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 5-7 dòng), nêu cảm nhận của em về hình ảnh người bố và tình cảm của nhân vật “tôi” đối với bố.

II.VIẾT (4,0 điểm)

Viết đoạn văn trình bày cảm nhận của em qua bài thơ:

Gửi em cô bộ đội lái xe
Không thể tin là em đã qua
Nơi túi bom bay mù bụi đỏ
Đường gập ghềnh ngổn ngang cây đổ
Trời lơ nhô thân gỗ cửa ngang.
Không thể tin là em đã sang
Nơi đất lạ trời xanh leo lẻo
Anh đón em qua tầm đạn réo
Tiếng tàu càn sốt ruột vo ve.
Em là cô bộ đội lái xe
Giặc đuôi bắn bốn bề lửa cháy
Cái buồng lái là buồng con gái
Vẫn cành hoa mềm mại cài ngang.
Em đã qua và em đã sang
Đẹp lắm đấy những ngày đánh Mỹ
Đất nước mình nhiều điều giản dị
Ai chưa tin rồi sẽ tin thôi.

Ý nghĩa: Bài thơ “Gửi em cô bộ đội lái xe” của tác giả Phạm Tiến Duật là một tác phẩm thể hiện lòng biết ơn và tôn vinh đối với những người phụ nữ trong quân đội, đặc biệt là những cô bộ đội lái xe.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		ĐỌC HIỂU	6,0
I	1	Xác định ngôi kể, và các nhân vật của văn bản trên?	0,5
		<p>Gợi ý trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôi kể: Ngôi thứ nhất - Nhân vật: bố, tôi, mẹ <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời được 2 ý như đáp án: (0.5 điểm) 	<p>0,25</p> <p>0,25</p>
	2	Tìm những chi tiết thể hiện hành động của nhân vật người bố khi đi và lúc nhận lá thư của con gửi về? Các chi tiết đó thể hiện điều gì?	1,25
		<p>Gợi ý trả lời:</p> <p>Những chi tiết thể hiện hành động, tình cảm của nhân vật người bố khi đi và nhận lá thư của con gửi về.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lúc đi nhận lá thư: <i>mặc chiếc áo kẻ ô phẳng phiu nhất, xuống núi vào cuối mỗi tuần.</i> - Lúc nhận thư: <i>Lặng lẽ, vụng về mở nó ra, xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu.</i> <p>Các chi tiết đó thể hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người bố rất nhớ và mong tin của con. - Ông nâng niu, trân trọng lá thư con gái gửi về. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời được 2 ý đầu : (0,5 điểm) - Trả lời được 2 ý thứ sau: (0.75 điểm) - Trả lời được 1 ý : (0.25 điểm) - Không trả lời hoặc chép nguyên đoạn văn: (0.0 điểm) 	<p>0,5</p> <p>0,75</p>
	3	Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu văn sau: “Ông xem từng con chữ, lấy tay chạm vào nó, rồi ép vào khuôn mặt đầy râu của ông.”?	1,5

		<p>Gợi ý trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tu từ: Liệt kê các hành động, cử chỉ của người cha: xem, chạm vào, ép, ... -Tác dụng: + Gợi hình, gợi cảm cho câu văn, tạo tính liên kết, tạo nhịp điệu và làm tăng sức hấp dẫn cho đoạn văn... + Qua đó tác giả muốn nhấn mạnh những hành động yêu thương, nâng niu của người bố đối với lá thư của con và sâu thẳm hơn chính là tình thương yêu quý mến của người cha dành cho con. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời chính xác liệt kê: (0.5 điểm) - Trả lời được tác dụng thứ nhất : (0.25 điểm) - Trả lời được tác dụng thứ 2: (0.75 điểm) - HS nêu sai hoặc không làm không cho điểm. 	<p>0,5</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p>
	4	Theo em, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì qua văn bản trên? Vì sao?	1,25
		<p>Gợi ý trả lời:</p> <p>Tác giả muốn nói với chúng ta:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hãy luôn quan tâm, để ý đến những người thân trong gia đình mình. + Học cách yêu thương cha mẹ, luôn ngoan ngoãn, chăm chỉ giúp đỡ cha mẹ. - Vì: Tình cảm trong gia đình là những tình cảm tốt đẹp nhất của con người, giúp cho chúng ta rèn luyện tình cảm và những đức tính tốt đẹp khác, tình cảm gia đình là tiền đề để con người phát triển. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời được ý thứ nhất : (0.5 điểm) - Trả lời được ý thứ 2: (0.5 điểm) - Giải thích được vì sao thì:(0,25điểm) - HS nêu sai hoặc không làm không cho điểm. 	<p>0,5</p> <p>0,5</p> <p>0,25</p>
	5	Từ nội dung văn bản ở phần đọc hiểu trên, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 5-7 dòng), nêu cảm nhận của em về hình ảnh người người bố và tình cảm của nhân vật “tôi” đối với bố?	1,5
		<p>*Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Viết đúng hình thức và số dòng của một đoạn văn, đúng chủ đề. - Nội dung: học sinh viết cần đảm bảo các ý sau. + Người bố trong văn bản luôn dành cho con những tình thương yêu sâu nặng, luôn dõi theo từng bước đi của con thể hiện qua sự nâng niu, trân trọng và gìn giữ những lá thư của con như một vật báu. +Tình cảm của người con: Kính yêu, trân trọng, tự hào về bố, cảm 	<p>0,5</p> <p>0,75</p> <p>0,25</p>

		<p>thấy xót xa hụt hẫng nuôi tiếc khi bố không còn.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs viết đúng hình thức và số dòng của đoạn văn : (0.5 điểm) - Đảm bảo được 2 ý về nội dung : (1.0 điểm) - Hs viết có thể diễn đạt khác nhau nhưng vẫn thể hiện được hình ảnh người bố hay tình cảm của con mà còn sơ sài thì cho (0,75 điểm) - HS viết không đúng về hình thức đoạn văn hoặc không làm không cho điểm. 	
II		<p>VIẾT.</p> <p>Viết đoạn văn trình bày cảm nhận của em qua bài thơ: Gửi em cô bộ đội lái xe.</p>	4,0
		<p>a.Đảm bảo cấu trúc đoạn văn , có kết cấu đủ : Mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.</p>	0,25
		<p>b. Xác định đúng nội dung chủ yếu cần bày tỏ cảm xúc.</p>	0,25
		<p>c. Triển khai đoạn văn: Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo cảm nghĩ về bài thơ theo trình tự hợp lí:</p> <p>I. Mở đoạn: (0,25 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu sơ lược về tác giả và tác phẩm. – Khái quát nội dung, nghệ thuật của bài thơ “Gửi em cô bộ đội lái xe”. <p>II.Thân đoạn: (3 điểm)</p> <p>* Cảm nhận về nội dung của bài thơ: (1,25 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Bức tranh hiện thực về cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước: (0,75 điểm) + Sử dụng các từ láy như gập ghềnh, lô nhô...cùng các tính từ khắc họa hình ảnh như túi bom, bụi đỏ,...=> Thể hiện rõ nét hiện thực của cuộc chiến tranh khốc liệt. + Trước hiện thực đó, có bóng dáng cô thiếu nữ lọt thỏm trong chiếc xe tải kèn càng. – Vẻ đẹp của cô bộ đội lái xe Trường Sơn: (0,75 điểm) + Vẻ đẹp tâm hồn: bề ngoài trông những cô gái có phần nam tính, ngang tàng, cung cách bề bả nhưng vẫn toát lên vẻ mảnh mai, nói năng nhỏ nhẹ của người phụ nữ. + Vẻ đẹp phẩm chất: họ là những cô gái gan dạ, kiên cường. <p>* Đánh giá nghệ thuật của bài thơ: (0,75 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng hình ảnh thơ độc đáo, tu từ đặc sắc, lời thơ tinh nghịch, trẻ trung => khắc họa những cô gái Trường Sơn đẹp đẽ, lung linh, tỏa sáng. 	3,0

	<p>*Thái độ của tác giả và liên hệ mở rộng: (0,5 điểm)</p> <p>- Khâm phục, ngưỡng mộ vẻ đẹp tâm hồn và phẩm chất của những cô gái lái xe Trường Sơn.</p> <p>-Liên hệ với những bài thơ khác cùng chủ đề.</p> <p>III. Kết đoạn: (0,25 điểm)</p> <p>Khẳng định vị trí và ý nghĩa của bài thơ.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i></p> <p>- Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc chủ đề bài thơ; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
Tổng điểm		10 điểm

** Lưu ý chung:*

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng đếm ý cho điểm hoặc chấm sót điểm của học sinh. Khuyến khích bài viết có sự sáng tạo và phù hợp.
- Điểm của toàn bài để điểm lẻ tới 0,25 điểm.

-----HẾT-----

ĐỀ 20

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bên dưới:

BÁNH CHUNG GẮC

Bà nội bảo trong các thứ bánh Tết cổ truyền, bà mê nhất bánh chưng gấc, tiếc là ngoài chợ giờ không thấy bán.

Anh em bé Trân nhìn bố, dò hỏi. Bố nói:

- Đúng đấy, bánh chưng gác ngon tuyệt. Muốn ăn, nhà mình phải tự gói thôi. Hơi vất vả, nhưng có các con giúp, mẹ sẽ vui hơn.

Hai anh em thích lắm.

Hôm sau, mẹ đi chợ sắm Tết, không quên mua thêm mấy trái gấc chín.

Sáng 30, hai anh em phụ mẹ rửa lá dong rồi xem mẹ gói bánh. Nếp được mẹ ngâm từ sớm, để ráo, trộn đều với “thịt” gấc. Nhân bánh là đậu, thịt như bánh chưng thường.

Bếp lửa nhóm ở góc sân. Nồi bánh ùng ục sôi, hai anh em lảng xảng lui tới hít hà. Con Lu sốt ruột bám theo. Thỉnh thoảng, khói tạt vào mắt cay xè nhưng nghĩ đến lúc được nếm bánh, hai đứa lại nhìn nhau, nhoẻn cười.

10 giờ đêm, bánh chín. Bố cung kính dâng một cặp lên bàn thờ gia tiên. Mẹ bóc một chiếc ra đĩa sứ trắng, đặt giữa mâm cỗ cúng giao thừa, mâm cỗ thoát biến thành bông hoa nhụy đỏ như son.

Mùi xôi gấc ngậy ngậy quện với mùi thơm bánh chưng quen thuộc tạo nên hương vị thật đặc biệt khiến bà nội rung rung xúc động. Chẳng cần nếm thử, bà cũng biết Tết này ngon nhất vẫn là món bánh chưng gác bởi nó được gói bằng biết bao yêu thương của con cháu dành cho mình.

(*Bánh chưng gác*, Cao Xuân Sơn, sáng tác tại Trại sáng tác Hội Nhà văn Việt Nam, Nhà sáng tác Vũng Tàu tháng 3 năm 2018)

Chú thích:

- **Cao Xuân Sơn** sinh năm 1961, quê gốc xóm Phúc Thọ, thôn Vạn Thọ, xã Nhân Bình, Lý Nhân, Hà Nam. Nguyên Phó Giám đốc NXB Kim Đồng, Giám đốc Chi nhánh NXB Kim Đồng tại TPHCM. Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam (1997). Hiện là Ủy viên Hội đồng thơ, Hội Nhà văn TP. Hồ Chí Minh.

- Truyện “Bánh chưng gác” của Cao Xuân Sơn là một tác phẩm phản ánh sâu sắc những giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Việt Nam, qua hình ảnh chiếc bánh chưng gác – một món ăn không thể thiếu trong ngày Tết Nguyên đán của người dân Việt Nam.

Câu 1 (1,0 điểm). Văn bản trên được viết theo thể loại gì? Chỉ ra một dấu hiệu để nhận biết thể loại ấy?

Câu 2 (1,5 điểm). Xác định đề tài của văn bản trên? Đề tài đó có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3 (1,0 điểm). Vì sao bà (nhân vật người bà) rung rung xúc động khi nếm thử món bánh chưng gác trong ngày Tết?

Câu 4 (1,5 điểm). Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn sau: *Mẹ bóc một chiếc ra đĩa sứ trắng, đặt giữa mâm cỗ cúng giao thừa, mâm cỗ thoát biến thành bông hoa nhụy đỏ như son.*

Câu 5 (1,0 điểm). Những thông điệp cuộc sống mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên là gì?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Phân tích truyện ngắn “*Bánh chưng gác*” của Cao Xuân Sơn ở phần Đọc hiểu văn bản.

----- HẾT -----

uigeli.xyz
ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		PHẦN ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Văn bản trên được viết theo thể loại gì? Chỉ ra một dấu hiệu để nhận biết thể loại ấy?	1,0
		- Thể loại: Truyện ngắn	0,5
		- Dấu hiệu để nhận biết: Truyện ngắn thường có ít nhân vật, ít sự kiện phức tạp. (Hoặc) Kết cấu của truyện ngắn thường là sự tương phản, liên tưởng với bút pháp trần thuật.	0,5
		* Cách cho điểm:	
		- HS chỉ rõ thể loại truyện ngắn cho 0,5đ	
		- HS trả lời dấu hiệu nhận biết một trong 2 ý cho 0,5đ; nếu sai thì không cho điểm.	
	2	Xác định đề tài của văn bản trên? Đề tài đó có ý nghĩa như thế nào?	1,5
		- Đề tài: Tình cảm gia đình	0,75
		- Ý nghĩa: Đề tài mang lại cảm giác ấm áp về tình yêu thương trong gia đình, sự gắn kết giữa các thế hệ thông qua phong tục gói bánh chưng ngày Tết. Nó khơi dậy niềm tự hào về văn hóa truyền thống của dân tộc.	0,75
		* Cách cho điểm:	
		- HS trả lời đúng đề tài cho 0,75đ.	
		- HS trả lời ý nghĩa như đáp án cho 0,75đ; có thể có cách diễn đạt khác nếu hợp lý vẫn cho điểm tối đa; nếu chỉ chạm ý thì cho 0,5đ; nếu sai thì không cho điểm.	
	3	Vì sao bà rung rung xúc động khi nếm thử món bánh chưng gác trong ngày Tết?	1,0
		+ Được thưởng thức lại món ăn của ngày xưa với bao kí ức và kỉ niệm của bà.	0,5
		+ Món bánh chưng gác được gói bằng biết bao yêu thương của con cháu dành cho mình.	0,5
		* Cách cho điểm:	
		Học sinh trình bày như đáp án cho 1,0đ; học sinh có thể có cách diễn đạt khác nếu hợp lý vẫn cho điểm tối đa; nếu chỉ chạm ý thì cho 0,5đ; nếu sai thì không cho điểm.	
	4	Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn sau: “Mẹ bóc một chiếc ra đĩa sứ trắng, đặt giữa mâm cỗ cúng giao thừa, mâm cỗ thoát biến thành bông hoa nhụy đỏ như son”.	1,5
		- Biện pháp tu từ so sánh: mâm cỗ thoát biến thành bông hoa nhụy đỏ như son	0,5
		- Tác dụng: + Làm cho lời văn hình ảnh, sinh động, gợi hình gợi cảm, ấn tượng với	1,0

		<p>người đọc người nghe.</p> <p>+ Nhân mạnh và làm nổi bật hình ảnh, vẻ đẹp của mâm cỗ ngày Tết, món bánh chưng gác khiến mâm cỗ đẹp, đầm ấm, đầy ắp niềm vui.</p> <p>+ Bày tỏ thái độ trân trọng nét văn hoá truyền thống của ngày Tết, trân trọng, đề cao tình cảm gia đình; mong muốn mọi người hãy luôn yêu thương, trân quý hạnh phúc gia đình.</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>- HS chỉ rõ hình ảnh so sánh cho 0,5đ</p> <p>- Học sinh nêu tác dụng đủ 3 ý cho 1,0đ; nêu 1 ý hoặc có chạm 2 ý cho 0,5 điểm; sai hoàn toàn không cho điểm.</p>	
	5	<p>Những thông điệp cuộc sống mà tác giả gửi gắm qua văn bản trên là gì?</p> <p>Thông điệp :</p> <p>- Nhận thức được giá trị, ý nghĩa của những nét đẹp văn hóa truyền thống ngày Tết của dân tộc; vai trò của tình cảm gia đình trong cuộc đời mỗi người.</p> <p>- Trân trọng, ngợi ca tình cảm gia đình.</p> <p>- Có ý thức và trách nhiệm vun đắp hạnh phúc gia đình, giữ gìn nét đẹp văn hóa của dân tộc.</p> <p>- Phê phán, lên án những người không có ý thức giữ gìn những nét đẹp văn hóa của dân tộc, không biết trân trọng hạnh phúc gia đình.</p> <p>...</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>Học sinh nêu được 1 thông điệp hợp lí cho 0,5đ; 2 thông điệp hợp lí cho 0,75đ, 3 thông điệp hợp lí cho điểm tối đa, nếu thông điệp chưa thực sự hợp lí có thể linh hoạt cho 0,5đ.</p>	1,0
II		PHẦN VIẾT	4,0
		Phân tích truyện ngắn “Bánh chưng gác” của Cao Xuân Sơn ở phần Đọc hiểu văn bản.	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài phân tích có đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề: Phân tích truyện ngắn.	0,25
		c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm; thể hiện sự am hiểu sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Sau đây là gợi ý một hướng triển khai.	3,0
		1. Mở bài: Giới thiệu truyện ngắn, tác giả, khái quát giá trị của truyện ngắn.	0,25
		2. Thân bài:	0,75
		<p>*. Tóm tắt nội dung truyện.</p> <p>*. Phân tích nội dung chủ đề truyện.</p> <p>- Tình cảm gia đình:</p> <p>+ Hình ảnh bà nội: Bà yêu thích bánh chưng gác, món ăn truyền thống, thể hiện tình yêu đối với nét đẹp xưa cũ.</p>	

	<p>+ Sự quan tâm của bố mẹ: Bố mẹ không chỉ đáp ứng mong muốn của bà mà còn khéo léo gắn kết các thành viên trong gia đình qua việc cùng nhau làm bánh.</p> <p>+ Hai anh em: Nhiệt tình giúp đỡ mẹ, hào hứng trải nghiệm công việc gói bánh, thể hiện tình yêu thương, sự sẻ chia trong gia đình.</p> <p>- Giá trị truyền thống:</p> <p>+ Món bánh chưng gác gác không chỉ là món ăn mà còn mang ý nghĩa tinh thần sâu sắc, gắn liền với văn hóa Tết Việt.</p> <p>+ Nghi thức cúng gia tiên và sự trân trọng dành cho món bánh gọi lên lòng biết ơn tổ tiên, tôn vinh giá trị thiêng liêng của gia đình.</p> <p>- Ý nghĩa biểu tượng của món bánh chưng gác.</p> <p>+ Màu đỏ của gác tượng trưng cho may mắn, hạnh phúc và đoàn tụ.</p> <p>+ Món bánh là kết tinh của tình cảm yêu thương, sự chăm chút và lòng hiếu thảo của các thành viên dành cho bà nội.</p> <p>- Sức lay động cảm xúc.</p> <p>+ Hình ảnh bà nội rung rung xúc động khi cảm nhận tình cảm của con cháu thông qua món bánh.</p> <p>+ Sự kết hợp giữa hương vị truyền thống và tình cảm gia đình làm nên một Tết đầy ý nghĩa.</p> <p>*. Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện:</p> <p>- Trước tiên phải nói đến nghệ thuật xây dựng tình huống truyện...</p> <p>- Truyện “<i>Bánh chưng Tết</i>” còn hấp dẫn bởi nghệ thuật kể chuyện.</p> <p>- Truyện kể ở ngôi kể thứ ba, cách kể chuyện tự nhiên, chân thực lôi cuốn giúp câu chuyện sinh động, giúp người kể chuyện dễ dàng thâm nhập vào bên trong ngõ ngách tâm hồn của nhân vật để khám phá...</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng nhân vật tiêu biểu, điển hình. Nhân vật được khắc họa qua cử chỉ, lời nói, hành động ...</p> <p>- Giọng kể, khiến câu chuyện gần gũi, tự nhiên hấp dẫn.</p> <p>3. Kết bài:</p> <p>- Khái quát lại giá trị, ý nghĩa của truyện.</p> <p>- Nêu suy nghĩ, bài học của bản thân.</p> <p>* Cách cho điểm:</p> <p>- Điểm từ 3,5 -> 4,0: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc.</p> <p>- Điểm từ 2,5 -> 3,0: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên.</p> <p>- Điểm 1,5 -> 2,0: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, bài viết còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.</p> <p>- Điểm dưới 1,5: Chưa hiểu đúng yêu cầu của đề, thiếu tính thuyết phục, sai nhiều lỗi chính tả, trình bày câu thả...</p> <p>- Điểm 0: Không làm bài hoặc lạc đề.</p>	<p>0,75</p> <p>0,25</p> <p>0,75</p> <p>0,25</p>
	d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề.	0,25

*Lưu ý chung:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.
- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

____Hết____

ĐỀ 21

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản:

CHIẾC ÁO CỦA CHA

Tuổi chiếc áo bằng một nửa tuổi Cha
mỗi nếp gấp mang dáng hình đồng đội
mỗi mảnh vá chứa bao điều muốn nói
về một thời trận mạc của Cha

Ngày con sinh ra
đất nước hoà bình
với bạn bè con hay xấu hổ
khi thấy Cha mặc chiếc áo xanh cũ kĩ
đâu biết với Cha là kỉ vật cuộc đời

Nơi nghĩa trang nghi ngút khói hương
trước hàng hàng ngôi mộ
Cha đắp áo sẻ chia hơi ấm
với đồng đội xưa yên nghỉ nơi này

Khoé mắt con chợt cay
khi chứng kiến nghĩa tình người lính
không khoảng cách nào giữa người còn, người mất
chiếc áo bạc màu hoá gạch nối âm dương.

(Ngô Bá Hòa, <https://vanvn.vn/> chùm thơ tác giả trẻ)

** Chú thích:*

Ngô Bá Hoà sinh ngày 4/10/1987 tại Lạng Sơn, hội viên Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn, hội viên Hội Văn học nghệ thuật Các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. (1,0 điểm) Xác định thể thơ và chỉ ra cách gieo vần trong khổ thơ 3 và khổ thơ 4?

Câu 2. (1,0 điểm) Hình ảnh chiếc áo của cha được tác giả khắc họa qua những từ ngữ nào trong hai khổ thơ đầu?

Câu 3. (1,0 điểm) Chiếc áo xuất hiện mấy lần trong bài thơ ? Người cha đã làm gì khi đến viếng mộ đồng đội đã hy sinh?

Câu 4. (1,0 điểm) Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn thơ sau:

*Tuổi chiếc áo bằng một nửa tuổi Cha
mỗi nếp gấp mang dáng hình đồng đội
mỗi mảnh vá chứa bao điều muốn nói
về một thời trận mạc của Cha.*

Câu 5. (1,0 điểm) Em hiểu như thế nào về hình ảnh: “chiếc áo bạc màu hóa gạch nôi âm dương”?

Câu 6. (1,0 điểm) Thông điệp mà tác giả nhắn nhủ qua bài thơ?

PHẦN II: VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích.(Ngoài SGK)

----- HẾT -----

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8**

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC HIỂU		6,0
	1	Xác định thể thơ và chỉ ra cách gieo vần trong khổ thơ 3 và khổ thơ 4?	1,0
		- Thể thơ: tự do. - Cách gieo vần: gieo vần chân (này – cay). * <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS trả lời được ý 1 cho 0,5 điểm; ý 2 cho 0,5 điểm; đủ các ý như trên cho 1,0 điểm. + Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm.	
	2	Hình ảnh chiếc áo của cha được tác giả khắc họa qua những từ ngữ nào trong hai khổ thơ đầu?	1,0
		Những từ ngữ khắc họa hình ảnh chiếc áo của cha: - nếp gấp; - mảnh vá; - áo xanh cũ kỹ; * <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS chỉ ra được ba hình ảnh cho 1,0 điểm.	

	<div>+ HS chỉ ra được hai hình ảnh cho 0,5 điểm.</div> <div>+ HS chỉ ra được một hình ảnh cho 0,25 điểm.</div> <div>+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm.</div>	
3	<div>Chiếc áo xuất hiện mấy lần trong bài thơ? Người cha đã làm gì khi đến viếng mộ đồng đội đã hy sinh?</div> <div>- Chiếc áo xuất hiện: 5 lần</div> <div>- Cha đắp áo sẽ chia hơi ấm với đồng đội.</div> <div>* <i>Hướng dẫn chấm:</i></div> <div>+ HS chỉ ra được ý 1 cho 0,5 điểm.</div> <div>+ HS chỉ ra được ý 2 cho 0,5 điểm.</div> <div>+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm.</div>	1,0
4	<div>Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ so sánh trong đoạn thơ sau:</div> <div><i>Tuổi chiếc áo bằng một nửa tuổi Cha mỗi nếp gấp mang dáng hình đồng đội mỗi mảnh vá chứa bao điều muốn nói về một thời trận mạc của Cha.</i></div> <div>- Biện pháp tu từ so sánh: <i>Tuổi chiếc áo bằng một nửa tuổi Cha.</i></div> <div>- Hiệu quả:</div> <div>+ Làm cho câu thơ sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình, gợi cảm....</div> <div>+ Nhấn mạnh chiếc áo của cha gắn liền với đồng đội, chứa đựng bao kỉ niệm về những năm tháng đi lính đánh giặc gian khổ nhưng cũng đáng tự hào của cha.</div> <div>+ Qua đó tác giả thể hiện thái độ trân trọng đối với những kỉ vật chiến tranh, nhắc nhở mỗi chúng ta cần biết yêu thương, trân trọng những kỉ vật, kỉ ức gắn với thời chiến.</div> <div>* <i>Hướng dẫn chấm:</i></div> <div>+ HS chỉ ra được đủ ba tác dụng cho 0,75 điểm.</div> <div>+ HS chỉ ra được hai tác dụng cho 0,5 điểm.</div> <div>+ HS chỉ ra biện pháp so sánh cho 0,25 điểm.</div> <div>+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm.</div>	1,0
5	<div>Em hiểu như thế nào về hình ảnh “chiếc áo bạc màu hóa gạch nổi âm dương”?</div> <div>- Chiếc áo cũ sờn, phai màu của người cha là dấu tích của một thời kỳ chiến tranh khốc liệt.</div> <div>- Hình ảnh “chiếc áo bạc màu hoá gạch nổi âm dương” biểu thị mối liên kết giữa những người còn sống và những người đã khuất, là biểu tượng của tình đồng đội thiêng liêng, gắn kết những người lính dù cách biệt bởi ranh giới sinh tử.</div> <div>- Nó như một sợi dây vô hình kết nối quá khứ hào hùng với hiện tại yên bình, thể hiện lòng tri ân và tưởng nhớ sâu sắc.</div> <div>* <i>Hướng dẫn chấm:</i></div> <div>+ HS trả lời đủ các ý cho 1,0 điểm.</div> <div>+ HS trả lời hai ý cho 0,75 điểm.</div> <div>+ HS trả lời được một ý cho 0,5 điểm.</div>	1,0

		+ Trả lời sai hoặc không trả lời cho 0 điểm. HS có thể đưa ra các cách diễn đạt khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa.	
	6	Thông điệp mà tác giả nhắn nhủ qua bài thơ? - Đề cao tinh thần đồng đội, tình người thiêng liêng, vượt qua cả ranh giới sự sống và cái chết. - Tri ân, tôn vinh những hy sinh to lớn của thế hệ cha anh vì nền độc lập, tự do của dân tộc. - Nhắc nhở chúng ta về giá trị của quá khứ, về những mất mát đau thương để từ đó xây dựng một tương lai tươi sáng hơn. - * <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS trả lời được 3 ý cho 1,0 điểm. - HS trả lời được 2 ý cho 0,5 điểm. - HS trả lời được 1 ý cho 0,25 điểm. - HS có thể đưa ra các cách diễn đạt khác, nếu hợp lí vẫn cho điểm tối đa.	1,0
II	VIẾT		4,0
	Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích.(Ngoài SGK)		
	a. <i>Xác định được yêu cầu của kiểu bài:</i> Nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (truyện).		0,5
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Phân tích giá trị nghệ thuật, nội dung của truyện.		0,5
	c. <i>Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i> - Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận. Sau đây là gợi ý một hướng triển khai: *Mở bài: 0,25 điểm. - Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhân đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm. * Thân bài: 2,0 điểm. - Nêu nội dung chính của tác phẩm. (0,5 điểm) - Nêu chủ đề của tác phẩm. (0,5 điểm) - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ..). (1,0 điểm) *Kết bài: 0,25 điểm. - Khẳng định ý nghĩa , giá trị của tác phẩm.		2,5
	d. <i>Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.		0,25
	đ. <i>Sáng tạo:</i> Lời văn sinh động, trình bày sáng tạo, mới mẻ. Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về tác phẩm.		0,25
	* Đánh giá toàn bài - Mức 4,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu trên; phân tích sáng rõ, chặt chẽ; dẫn chứng phù hợp; văn viết mạch lạc, có hình ảnh, cảm xúc. - Mức 3,75 - 2,75 điểm: Đáp ứng tương đối các yêu cầu trên; phân tích khá sáng		

	<p>rõ; dẫn chứng phù hợp; văn viết có cảm xúc.</p> <p>- Mức 2,5-1,5 điểm: Đảm bảo cơ bản yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, mắc một số lỗi diễn đạt.</p> <p>- Mức 1,25-0,25 điểm: Phân tích tác phẩm một cách sơ sài, thiếu thuyết phục, văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cầu thả</p> <p>- Mức 0,0 điểm: Bài viết lạc đề, chưa đảm bảo các yêu cầu trên.</p>
--	---

* Lưu ý:

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

-HẾT-

ĐỀ 22

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần I. Đọc hiểu văn bản (6,0 điểm)

Đọc văn bản:

CHA TÔI

Nhà tôi có bốn người.

Cha tôi thế hệ 5X⁽¹⁾, chớm già. Hơn nửa thế kỉ có mặt trên đời thì bốn mươi năm cha mặc áo nhà binh, cầm súng và xa nhà. Mẹ thế hệ 6X, sinh sau cha hơn một giáp, luôn chịu cảnh xa chồng.

Chị Mai tôi thế hệ 7X đã gần ba mươi tốt nghiệp đại học, chị đi làm cho một doanh nghiệp Nhật Bản, suốt ngày ăn cơm tiệm.

Tôi, thế hệ 8X, mười chín tuổi, tốt nghiệp phổ thông hạng làng nhàng, thi vào đại học hai lần đều trượt. Sống theo ý mình luôn là cảm hứng thường trực và tự do muôn năm. Sống tự do theo ý thích, tôi suốt ngày chơi bời, đàn đúm. ...đầu tóc thì đổi kiểu xoành xoạch, hết nhuộm hoe hoe vàng lại hấp màu lông chuột.

Cha khoác ba lô về hăn nhà, nghỉ hưu. Một ba lô quân phục màu phân ngựa⁽²⁾. Hai đôi giày đen một cũ một mới. Một mũ kê pi⁽³⁾. Chín cái huân, huy chương đỏ rực, vàng chói. Một đôi dép đúc mòn vẹt gót. Nghe nói cha cất giữ từ hồi ở Trường Sơn.

(...) Đến tận lúc về, con bé bạn tôi còn chưa hết hãi:

- Khiếp! Ông già mày ghê quá. Hỏi tao mà cứ như mật thám hỏi cung⁽⁴⁾ các chiến sĩ cộng sản trong nhà tù đế quốc thực dân ấy.

- Bố tao nghiêm thế. Nhưng mà thương vợ con và mọi người lắm.

- Tao ghét thích kiểu thương ấy. Bận sau nếu có chuyện gì tao với mày ra quán cà phê cho tiện.

Cánh cổng khép lại. Tôi mang theo nỗi ám ức của thằng con trai mới lớn.

- Cha cứ làm kiểu này thì con hết bạn, hết chỗ chơi. Từ bây giờ có giờ nào cũng chẳng đưa nào dám đến nhà mình nữa.

- Mẹ con con ăn uống, đi lại, ngủ nghỉ, chơi bời không ổn chút nào. Ma túy, tệ nạn xã hội đây ra đây. Các con còn non nớt. Rất dễ sa ngã.

Tôi tức quá cãi lại:

- Bao nhiêu năm qua không có cha, mẹ con con vẫn sống tốt cơ mà. Cả cuộc đời cha ở trong quân đội, ngoài việc sinh bọn con ra cha đã làm được cái gì cho cái nhà này chưa mà cha trách mắng mọi người...

Nói chưa dứt, mắt tôi đã hoa cả lên. Một cái tát nổ đom đóm mắt từ bàn tay thô ráp quen cầm súng nhà binh. Tôi ngã dúi. Cha quát to:

- Chả nhẽ cha đi bộ đội bao nhiêu năm cống hiến cho đất nước là để cho con nói với cha bằng cái giọng chợ giời ấy hả? Bà ấy đâu rồi? Con hư tại mẹ.

Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà. Bà tôi mất từ lâu lắm rồi còn mẹ ở cửa hàng mỹ phẩm vẫn chưa về, chị Mai ngoan ngoãn thì đi học thêm Anh văn. Dường như lòng tự trọng của đứa con trai mới lớn chấm hết. Tất cả kìm hãm, dồn nén sự khó chịu của tôi từ lúc cha về đã quá đủ. Cha - một người cha đi biên biệt bao nhiêu năm để rồi bỗng dưng về nhà xối tung lên mọi thứ với kỷ luật nhà binh. Tôi nói với cha:

- Thôi cha! Đừng bao giờ nói với con về những ngày tháng cha đi bộ đội. Thời oai hùng xa lắm rồi, cha ạ.

Sắc mặt của cha tôi đỏ hồng lại tím nhanh để sợ. Môi ông lắp bắp:

- Mà... mà... nói... ca... cái... gì?

Ông ôm đầu, đau đớn, ngồi phịch xuống giường gấp.

- Chẳng có gì cả! Con nói là, - Tôi nhận mệnh từng chữ - con chán ghét cha và cả những điều cha nghĩ, những gì cha nói và cha làm. Cha đã biến cả nhà ta thành trại lính.

Tôi cãi lại cha và tôi lao khỏi nhà. Tôi bỏ đi lang thang trên phố. Đêm tôi không về. Sau này, khi “trời yên biển lặng”, tôi mới biết: Suốt đêm ấy, cha lo lắng sợ tôi dạt vòm⁽⁵⁾ đi bụi đời. Ông điện thoại báo hung tin về thằng con quý tử bỏ nhà cho bạn bè, đồng đội đã phục viên, xuất ngũ, nghỉ hưu biết. Người nọ vội vã gọi người kia lan truyền theo cấp số nhân, như thể chiến tranh sắp nổ ra, huy động gần hết một “tiểu đoàn quân” đi tìm... tôi.

(Trích *Cha tôi*, Sương Nguyệt Minh, in trong tập truyện ngắn *Dị hương*, NXB Hội Nhà văn, năm 2009, tr 245-248)

*Chú thích:

- Sương Nguyệt Minh là một nhà văn nổi bật trong nền văn học Việt Nam đương đại. Ông được biết đến với phong cách viết giàu chất hiện thực, phản ánh sâu sắc những biến động xã hội và thân phận con người. Các tác phẩm của ông thường khai thác đề tài chiến tranh, hậu chiến và cuộc sống đời thường với những góc nhìn tinh tế, giàu cảm xúc.

- ⁽¹⁾ *Thế hệ 5X*: Sinh trong những năm 1950–1959; *6X* (1960–1969); *7X* (1970–1979); *8X* (1980–1989).

- ⁽²⁾ *Quân phục màu phân ngựa*: bộ đồ lính có màu nâu sẫm hoặc xanh rêu.

- ⁽³⁾ *Mũ kê pi*: mũ có vành nhỏ, thường dùng trong quân đội.

- ⁽⁴⁾ *Mật thám hỏi cung*: cách hỏi dồn dập, nghiêm khắc, giống như cách thẩm vấn của cảnh sát thời thực dân.

- ⁽⁵⁾ *Dạt vòm*: bỏ nhà đi lang thang, sống bụi đời.

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1,0 điểm). Xác định ngôi kể và nhân vật chính của truyện ngắn trên.

Câu 2 (1,0 điểm). Liệt kê những chi tiết thể hiện cuộc đời quân ngũ của người cha.

Câu 3 (1,0 điểm). Tìm một trợ từ và một thán từ trong đoạn văn sau:

"*Khiếp! Ông già mà ghê quá. Hỏi tao mà cứ như mật thám hỏi cung các chiến sĩ cộng sản trong nhà tù đế quốc thực dân ấy.*"

Câu 4 (1,0 điểm). Phân tích thái độ của người kể chuyện đối với nhân vật người cha trong văn bản.

Câu 5 (1,0 điểm). Theo em, việc lựa chọn ngôi kể trong văn bản trên có tác dụng gì?

Câu 6 (1,0 điểm). Qua câu chuyện, em có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái?

Phần II. Viết (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn phân tích truyện ngắn “Cha tôi” của tác giả Sương Nguyệt Minh trong phần Đọc hiểu văn bản.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I	ĐỌC- HIỂU		6,0
	1	Xác định ngôi kể và nhân vật chính của truyện ngắn trên.	1,0
		- Nhân vật chính trong văn bản trên là "tôi"	0,5
		- Văn bản được kể theo ngôi thứ nhất (người kể chuyện xưng “tôi”)	0,5
		*Hướng dẫn chấm:	
		- Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm	
		- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0 điểm	
	2	Liệt kê những chi tiết thể hiện cuộc đời quân ngũ của người cha.	1,0
		Những chi tiết thể hiện cuộc đời quân ngũ của người cha:	1,0
		- “Hơn nửa thế kỉ có mặt trên đời thì bốn mươi năm cha mặc áo nhà binh, cầm súng và xa nhà”.	
		- “ Một ba lô quân phục màu phân ngựa. Hai đôi giày đen, một cũ một mới. Một mũ kê pi. Chín cái huân, huy chương đỏ rực, vàng chói. Một đôi dép đúc mòn vệt gót.”	
		- “Cha - một người cha đi biệt biệt bao nhiêu năm để rồi bỗng dưng về nhà xới tung lên mọi thứ với kỷ luật nhà binh.”	
		*Hướng dẫn chấm:	
		- Nêu đúng 3 chi tiết cho 1,0 điểm	
		- Nêu đúng 2 chi tiết cho 0,75 điểm	
		- Nêu đúng 1 chi tiết 0,25 điểm	
		- Sai hoặc không trả lời: 0 điểm	
	3	Tìm một trợ từ và một thán từ trong đoạn văn sau: "Khiếp! Ông già mày ghê quá. Hỏi tao mà cứ như một thám hỏi cung các chiến sĩ cộng sản trong nhà tù đế quốc thực dân ấy."	1,0
		Một trợ từ và một thán từ trong câu văn:	1,0
		- Trợ từ: <i>mà</i>	
		- Thán từ: <i>khiếp</i>	
		*Hướng dẫn chấm:	
		- Xác định đúng cả hai từ trên cho 1,0 điểm	
		- Xác định đúng một trong hai từ trên cho 0,5 điểm	
		- Xác định sai cả hai từ trên hoặc không xác định: 0 điểm	
	4	Phân tích thái độ của người kể chuyện đối với nhân vật người cha	1,0

	trong văn bản.	
	<ul style="list-style-type: none"> - Ban đầu, người kể chuyện có thái độ bất mãn, phản kháng với cha: + Cảm thấy bị kìm kẹp khi cha về hưu, áp đặt kỷ luật nhà binh lên gia đình. + Thể hiện sự phản ứng gay gắt qua lời nói, hành động (cãi lại cha, bỏ nhà đi...). + Quan niệm lệch lạc về quá khứ của cha, phủ nhận những đóng góp của cha cho gia đình và đất nước. - Nhưng sau đó, người kể chuyện dần hiểu, cảm thông và trân trọng cha: + Tuy phản ứng mạnh mẽ, nhưng hành động giận dỗi, bỏ nhà đi thể hiện sự non nớt, bồng bột của tuổi trẻ. + Khi biết cha lo lắng, nhờ đồng đội tìm mình cả đêm, người kể chuyện có sự lay động, nhận ra phần nào tình thương của cha. <p>*Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đầy đủ, có dẫn chứng cho 1,0 điểm - Chỉ nêu được 1 ý nhưng rõ ràng cho 0,5 điểm • - Trả lời chung chung, không rõ ràng cho 0,25 điểm • - Sai hoặc không trả lời: 0 điểm 	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
5	Theo em, việc lựa chọn ngôi kể trong văn bản trên có tác dụng gì?	1,0
	<ul style="list-style-type: none"> - Ngôi kể thứ nhất qua lời kể của nhân vật “tôi” (nhân vật chính) giúp câu chuyện trở nên chân thực, gần gũi, người kể chuyện bộc lộ trực tiếp quan điểm, suy nghĩ, cảm xúc đối với các sự việc được kể. - Người đọc dễ dàng đồng cảm, thấu hiểu tâm trạng của nhân vật người con đối với cha. <p>*Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đầy đủ, có lập luận chặt chẽ cho 1,0 điểm - Trả lời được 1 ý đúng và có lập luận cho 0,5 điểm - Trả lời chung chung, chưa rõ ý cho 0,25 điểm - Sai hoặc không trả lời: 0 điểm 	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
6	Qua câu chuyện, em có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái?	1,0
	<p>HS nêu được mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Dưới đây là một vài gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái đôi khi có sự khác biệt về quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn. - Sự thấu hiểu và cảm thông giữa cha mẹ và con cái là cần thiết để duy trì tình cảm gia đình. - Bản thân con cái cần biết trân trọng, lắng nghe cha mẹ, vì cha mẹ luôn yêu thương con vô điều kiện.. 	1,0

	<p>.....</p> <p>HS có thể nêu ra những suy nghĩ khác phù hợp</p> <p>*Hướng dẫn chấm:</p> <p>- HS trả lời 3 ý trở lên cho 1,0 điểm</p> <p>- HS trả lời 2 ý cho 0,5 điểm</p> <p>- HS trả lời 1 ý cho 0,25 điểm</p>	
II	VIẾT	4,0
	Em hãy viết bài văn phân tích truyện ngắn “Cha tôi” của tác giả Sương Nguyệt Minh trong phần Đọc hiểu văn bản.	
	<p><i>a. Đảm bảo bố cục của bài văn nghị luận</i></p> <p>Bảo đảm yêu cầu về bố cục của bài văn.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:</i> phân tích một tác phẩm truyện</p>	0,5
	<p><i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu</i></p> <p>Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng, trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng:</p> <p>1. Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả); nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.</p> <p>2. Thân bài: Tùy theo phương án lựa chọn, có thể trình bày thân bài theo một hệ thống ý tương đương.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm: + Câu chuyện xoay quanh gia đình bốn người, đặc biệt là mâu thuẫn giữa người cha từng là bộ đội và người con trai sống theo phong cách hiện đại. + Khi người cha về hưu, ông mang theo kỷ luật nhà binh vào nếp sống gia đình, khiến cậu con trai cảm thấy bị gò bó và có những phản ứng tiêu cực. + Mâu thuẫn đỉnh điểm khi cậu con trai hờn hào với cha, bỏ nhà đi, để lại người cha lo lắng và tổ chức tìm kiếm. - Nêu được chủ đề của tác phẩm: + Tác phẩm phản ánh sự khác biệt về tư tưởng giữa thế hệ cha mẹ từng trải qua chiến tranh và thế hệ con cái lớn lên trong thời bình. + Tác giả đề cao tình cảm gia đình, nhấn mạnh sự thấu hiểu và cảm thông giữa các thế hệ để vượt qua mâu thuẫn. - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm (như cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ...): + Tình huống truyện hấp dẫn: Một người cha nghiêm khắc trở về sau nhiều năm xa nhà, tạo ra xung đột với cậu con trai quen sống tự do. + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: 	2,5

	<p>Nhân vật người cha: Được khắc họa chân thực qua hành động, lời nói, đặc biệt là tác phong kỷ luật của một người lính đã nghỉ hưu.</p> <p>Nhân vật người con: Một chàng trai trẻ ngang bướng, có suy nghĩ phản kháng nhưng vẫn mang trong lòng những tình cảm gia đình sâu sắc.</p> <p>+ Ngôi kể thứ nhất từ góc nhìn của người con trai, giúp người đọc dễ dàng cảm nhận được tâm lý và sự thay đổi của nhân vật.</p> <p>+ Giọng điệu có sự đan xen giữa trữ tình và tự sự, đôi lúc pha chút hài hước nhưng vẫn tạo được sự xúc động.</p> <p>+ Ngôn ngữ đời thường, chân thực:</p> <p>Lời thoại tự nhiên, thể hiện rõ cá tính nhân vật (ví dụ: cách nói chuyện thẳng thắn của người cha, cách cậu con trai dùng ngôn ngữ của tuổi trẻ).</p> <p>Cách kể chuyện gần gũi, giúp người đọc dễ cảm nhận được tâm lý nhân vật.</p> <p>3. Kết bài: Nêu được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.</p>	
	<p><i>d. Diễn đạt</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.</p>	0,25
	<p><i>đ. Sáng tạo</i></p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5
Tổng điểm		10,0
<p style="text-align: center;">Cách cho điểm</p> <p>- Mức 3,0 – 4,0 điểm: Đáp ứng tốt các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng. Bài viết sâu sắc, sáng tạo, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng phong phú, xác thực.</p> <p>- Mức 2,0 - 2,75 điểm: Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu về kỹ năng, nội dung. Đảm bảo được gần hết các ý như yêu cầu nhưng còn một số lỗi về diễn đạt.</p> <p>- Mức 1,0 - 1,75 điểm: Cơ bản đáp ứng được 2/3 yêu cầu về kỹ năng, nội dung. Còn mắc nhiều lỗi diễn đạt.</p> <p>- Mức 0,25 - 0,75 điểm: Đáp ứng được 1/2 yêu cầu về kỹ năng, nội dung nhưng bài viết rất sơ sài. Còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt.</p> <p>- Mức 0 điểm: Không làm bài; lạc đề.</p>		

*** Lưu ý :**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**Đọc đoạn trích:**

*Quê nội ơi
Mấy năm trời xa cách
Đêm nay, ta nằm nghe mưa rơi
Nghe tiếng trời gấm xa lác...
Có sao lòng thấy nhớ thương.*

*Ôi cơn mưa quê hương
Đã hát ru hồn ta thuở bé,
Đã thấm lặn lòng ta những tình yêu chớm hé.
Nghe tiếng mưa rơi trên tàu chuối, bẹ dừa,
Thấy mặt trời khi tanh những cơn mưa.
Ta yêu quá như lần đầu mới biết
Ta yêu mưa như yêu gì thân thiết
Như tre, dừa, như làng xóm quê hương.
Như những con người - biết mấy yêu thương.*

(Lê Anh Xuân, Trích “Nhớ mưa quê hương”, in trong Thơ Việt Nam 1945 - 1975, NXB Tác phẩm mới, Hà Nội, 1976, tr. 379)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (1.0 điểm). Văn bản trên thuộc thể thơ nào? Căn cứ vào đâu em xác định như vậy?

Câu 2 (1.0 điểm). Trong nỗi nhớ của người con xa quê, quê nội hiện lên với những hình ảnh nào?

Câu 3 (1.0 điểm). Em hiểu như thế nào về cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua hai câu thơ:

*Ôi cơn mưa quê hương
Đã ru hát tâm hồn ta thuở bé ?*

Câu 4 (1.0 điểm). Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ cuối của đoạn thơ?

Câu 5 (2.0 điểm). Đoạn thơ đã khơi gợi trong em những tình cảm gì với quê hương đất nước? Để thể hiện những tình cảm ấy em sẽ làm gì?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn phân tích truyện ngắn: “Ga tàu tuổi thơ” của tác giả Vũ Thị Huyền Trang.

GA TÀU TUỔI THƠ

(Lược đoạn đầu: Tôi rất sợ những buổi chiều thu im ắng, bàng bạc trôi qua cuộc đời mình. Nó gợi nhớ cho tôi về những tháng năm tuổi thơ chiều nào cũng ra ngõ ngóng những chuyến tàu ngược chở nặng niềm mong mỏi [...] Khi ấy mẹ tôi bị bệnh nặng, bố gói ghém tất cả gia tài và tình yêu đưa mẹ lên chuyến tàu xuôi xuống Hà Nội chữa bệnh, nhà chỉ còn ba anh em chăm nhau.)

Ở ngõ nhà tôi có một cây bạch đàn to, mỗi hôm ra ngóng bố mẹ tôi lại lấy mảnh trai cửa lên thân cây một vạch. Cho đến buổi chiều hôm ấy anh tôi nằm trên thân cây thấy vừa tròn mười lăm vạch. Chiều ấy khi trời đã tối hẳn, anh tôi đã dắt thằng út em vào nhà, tôi vẫn còn đứng nán lại nhìn một lần nữa phía con đường mòn. Tôi bỗng hét lên sung sướng vì đã nhìn thấy bóng dáng thân quen của bố mẹ đang đi về phía chúng tôi. Buổi chiều muộn ấy là một buổi chiều tràn ngập niềm vui, thằng út em sà vào vòng tay, dụi dụi vào ngực mẹ như nó vẫn còn nhớ mùi hương của sữa. Anh cả vừa hát vừa nhảy chân sáo đi đằng sau. Bố công kênh tôi trên đôi vai đã gầy sọp đi vì vất vả. Tối ấy cả nhà trải chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích “Cây khế” còn dang dở 15 ngày trước... Rồi khi em út tôi bị ung nhọt mọc đầy người, bố mẹ lại một lần nữa gồng gánh niềm tin xuôi tàu về Hà Nội. Nhà chỉ còn hai anh em chăm nhau nhưng vẫn không quên chiều chiều lại ra ngõ ngóng. Mấy đứa trẻ con trong xóm chơi bắn bi với tôi bị thua nên ghét tôi lắm, cứ chiều thấy anh em tôi ra ngõ là chúng lại xúm vào trêu rất ác: “Đồ mồ côi! Anh em nhà mồ côi bị bố mẹ bỏ rơi. Ê ồ! Ê ồ!”. Tôi vừa gào khóc vừa nhặt đất đá ném lũ trẻ. Anh cả công tôi trên lưng đi về phía con đường mòn, chúng tôi cứ đi từ khi mặt trời bắt đầu xuống núi đến khi tôi mỏi mắt cũng không nhìn rõ hướng đi. Lúc ấy tôi khóc khản cả cổ còn anh trai thì luôn miệng dỗ dành:

- Em gái ngoan nào, để anh công em đi tìm bố mẹ đi tìm em út nhé. Rồi mai anh đi hái quả chùm chùm chín mọng đỏ cho ăn nhé.

Đấy là lần đầu tiên chúng tôi nhìn thấy ga tàu, hai đứa trẻ con công nhau đứng lệt thềm giữa sân ga im ắng, khách xuống tàu đã về hết tự lúc nào. Anh tôi đứng lặng rất lâu, tôi thấy có vài giọt nước ẩm rơi xuống đôi bàn tay đang bá vào cổ anh. Tôi biết là anh đang khóc, nhưng sau đó anh lại xốc tôi lên và công quay trở lại con đường mòn khi nãy.

Tôi không thể nhớ nổi có biết bao buổi chiều đã đi qua cuộc đời chúng tôi buồn bàng bạc như thế. Bởi em tôi bệnh rất nặng, phải mấy năm sau em mới thật sự khỏi bệnh. Trong lúc bố mẹ tôi gồng gánh trên đôi vai mình những gian nan, vất vả chạy chữa khắp nơi để cứu lấy sinh mạng em tôi, thì anh trai đã phải lớn lên trước tuổi để che chở, bao bọc thứ niềm tin nhỏ bé trong tôi. Từ tình yêu thương đó tôi lớn lên từng ngày một, tôi hiểu ra rằng những chuyến đi của bố mẹ có ý nghĩa lớn lao như thế nào, tôi cũng hiểu rằng anh cả là một người anh thật tuyệt vời. Lúc bố mẹ

vắng nhà anh đã đứng vững, đã làm cái “nóc nhà” để che chở vỗ về và cả tha thứ cho bầy em bé nhỏ của mình.

Cho đến mãi sau này tôi cũng không bao giờ quên những buổi chiều anh trai tôi dắt tôi ra ngõ ngóng người thân trở về. Cây bạch đàn ở ngõ đã bao lần thay vỏ, những vết khắc năm xưa đã không còn nữa nhưng vết khắc tuổi thơ thì vẫn luôn hằn trong tâm trí chúng tôi. Để sau này khi dòng xoáy cuộc đời có cuốn chúng tôi về đâu đi nữa thì những buổi chiều ngang qua cuộc đời sẽ giúp tôi tìm về nguồn cội để biết yêu thương và được yêu thương thật nhiều trong vòng tay ấm áp của gia đình.

(Vũ Thị Huyền Trang, Trích “*Ga tàu tuổi thơ*”, báo Tài hoa trẻ, số 750 ngày 15.02.2012)

*** Chú thích:**

Vũ Thị Huyền Trang (sinh năm 1987), tốt nghiệp khóa IX – Khoa Sáng tác – Lý luận & Phê bình văn học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội (2006 – 2010) – tiền thân trường viết văn Nguyễn Du, hội viên Hội VHNT thị xã Phú Thọ, hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Chị là một cây bút trẻ với sức viết dồi dào và dẻo dai.

Truyện ngắn “Ga tàu tuổi thơ” là một trong những tác phẩm tiêu biểu của nhà văn viết cho thiếu nhi.

----- HẾT -----

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
MÔN: NGỮ VĂN 8**

Phầ n	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Văn bản trên thuộc thể thơ nào? Căn cứ vào đâu em xác định như vậy?	1,0
		- Thể thơ: Thơ tự do	0,5
		- Căn cứ xác định thể thơ tự do:	0,5
		+ Số tiếng trong một dòng thơ và số dòng trong một khổ thơ không cố định.	
		+ Gieo vần (vần chân liền, vần chân gián cách), ngắt nhịp linh hoạt.	
		Hướng dẫn chấm: Ý 2: Căn cứ xác định thể thơ: HS nêu đúng 2 căn cứ cho tối đa 0,5 điểm; HS nêu đúng 1 căn cứ cho 0,25 điểm.	

2	Trong nỗi nhớ của người con xa quê, quê nổi hiện lên với những hình ảnh nào?	1,0
	<p>Trong nỗi nhớ của người con xa quê, quê nổi hiện lên với những hình ảnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con mưa - Tiếng mưa rơi trên bè chuối, tàu dừa - Mặt trời khi tạnh cơn mưa - Tre, dừa - Làng xóm - Con người quê hương. <p><i>Hướng dẫn chấm: HS nêu đúng 5 hình ảnh cho tối đa 1,0 điểm; HS nếu đúng 4 hình ảnh cho 0,75 điểm; HS nếu đúng 3 hình ảnh cho 0,5 điểm; HS nếu đúng 2 hình ảnh cho 0,25 điểm.</i></p>	
3	<p>Em hiểu như thế nào về cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua hai câu thơ:</p> <p style="text-align: center;"><i>Ôi cơn mưa quê hương</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Đã ru hát tâm hồn ta thuở bé ?</i></p>	1,0
	<p>Cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua hai câu thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nỗi nhớ thương da diết những cơn mưa quê hương. Đó là những cơn mưa đã gắn bó sâu sắc với chính tác giả từ lúc bé nhỏ. - Từ tình yêu, nỗi nhớ cơn mưa quê hương, tác giả đã bày tỏ tình yêu tha thiết với quê hương, đất nước. <p><i>Hướng dẫn chấm: HS nêu được 2 ý hiểu cho tối đa 1,0 điểm; HS nêu được 1 ý hiểu cho 0,5 điểm.</i></p>	
4	Phân tích hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ cuối của đoạn thơ?	1,0
	<p>- Biện pháp tu từ được sử dụng trong bốn câu thơ cuối:</p> <p>+ Biện pháp so sánh: <i>Ta yêu quá như lần đầu mới biết / Ta yêu mưa như yêu gì thân thiết; như tre, dừa; như làng xóm quê hương; như những con người.</i></p> <p>+ Biện pháp điệp ngữ: <i>Ta yêu, như</i></p> <p><i>Hướng dẫn chấm: HS nêu được 1 biện pháp tu từ đúng cho 0,25 điểm;</i></p>	0,25

		<p><i>chỉ nêu tên biện pháp tu từ mà không chỉ rõ thì không cho điểm.</i></p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Nhấn mạnh tình yêu của tác giả đối với con mưa ở quê hương. Đó là tình cảm chân thật, giản dị, gần gũi, thân thương như những gì quen thuộc ở quê hương.</p> <p>+ Qua đó thể hiện sự gắn bó sâu sắc của tác giả đối với quê hương và tình yêu của tác giả dành cho quê hương, đất nước.</p> <p>+ Làm cho đoạn thơ trở nên sinh động, hấp dẫn, gợi hình, gợi cảm, giàu nhạc điệu...</p> <p>Hướng dẫn chấm: HS nêu được 2 tác dụng cho tối đa 0,75 điểm; nêu được 1 tác dụng cho 0,5 điểm.</p>	0,75
5	<p>Đoạn thơ đã khơi gợi trong em những tình cảm gì với quê hương đất nước? Để thể hiện những tình cảm ấy em sẽ làm gì?</p>		2,0
	<p>- Đoạn thơ đã khơi gợi trong em những tình cảm:</p> <p>+ Thêm yêu quý, tự hào về quê hương, đất nước.</p> <p>+ Biết trân trọng quá khứ, trân trọng tuổi thơ, trân trọng những gì mà gia đình và quê hương đã cho ta.</p> <p>+ Gắn bó hơn với gia đình, quê hương.</p> <p>+ ...</p> <p>Hướng dẫn chấm: HS nêu được 2 ý phù hợp trở lên cho tối đa 1,0 điểm; nêu 1 ý phù hợp cho 0,5 điểm.</p> <p>- Để thể hiện những tình cảm ấy em sẽ:</p> <p>+ Ra sức học tập và rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành con người có ích, góp phần xây dựng quê hương đất nước ngày càng giàu đẹp.</p> <p>+ Tích cực tham gia vào các hoạt động bảo vệ môi trường, làm xanh,</p>		1,0

		<p>sạch đường làng ngõ xóm.</p> <p>+ Tự hào về những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước và quảng bá nó với bạn bè Quốc tế.</p> <p>+ Sẵn sàng lên đường bảo vệ quê hương, đất nước khi Tổ quốc yêu cầu.</p> <p>Hướng dẫn chấm: HS nêu được 3 ý phù hợp trở lên cho tối đa 1,0 điểm; nêu 2 ý phù hợp cho 0,75 điểm; nêu 1 ý phù hợp cho 0,5 điểm.</p>	1,0
II		VIẾT	4,0
		Viết bài văn phân tích truyện ngắn: “Ga tàu tuổi thơ” của tác giả Vũ Thị Huyền Trang.	
		a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài: Nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (truyện).	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích giá trị nghệ thuật, nội dung của truyện ngắn: “Ga tàu tuổi thơ” của tác giả Vũ Thị Huyền Trang.	0,5
		<p>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các ý chính của bài viết - Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận. Sau đây là gợi ý một hướng triển khai: <p>*Mở bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tác giả, tác phẩm. - Nêu nhận định chung của người viết về tác phẩm. <p>*Thân bài: Triển khai vấn đề nghị luận:</p> <p>Khái quát chung: Có thể trình bày các ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt ngắn gọn cốt truyện. - Bàn về nhan đề của truyện ngắn. - Khái quát về nét đặc sắc của tác phẩm. <p>Chuyện kể về gia đình nhân vật “tôi”, khi mẹ ốm nặng và phải lên tàu đi Hà Nội chữa bệnh, bỏ lại ba đứa trẻ trong hoàn cảnh khó khăn. Những buổi chiều, ba anh em đứng ngóng bố mẹ ở ngõ, tìm kiếm sự trở về trong lòng mong mỏi khôn nguôi. Mỗi ngày, họ sống trong sự thiếu thốn tình cảm, khi những tiếng reu ghẹo của lũ trẻ trong xóm vang lên với những lời ác ý: “Đồ mồ côi! Anh em nhà mồ côi bị bố mẹ bỏ rơi.” Tuy nhiên, nhân vật “tôi” đã sống qua những giây phút đó không chỉ với</p>	<p>0,25</p> <p>0,25</p>

	<p>nổi đau mà còn có sự vững vàng, an ủi từ anh trai. Hình ảnh cây bạch đàn và những vết khắc trên thân cây là biểu tượng cho nỗi nhớ và sự kiên trì trong đợi chờ.</p> <p>Phân tích:</p> <p>Triển khai được hệ thống luận điểm chặt chẽ, bằng chứng xác đáng từ tác phẩm để thể hiện rõ quan điểm, ý kiến, sự đánh giá của cá nhân người viết về tác phẩm.</p> <p>- Luận điểm 1: Nêu và phân tích chủ đề tư tưởng của truyện:</p> <p>Truyện ca ngợi tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt là tình anh em trong hoàn cảnh gia đình khó khăn:</p> <p>+ Truyện đã khắc hoạ chân thực cuộc sống nghèo đói, tối tăm, quanh quẩn của gia đình nhân vật tôi. Cuộc sống đói nghèo với căn bệnh quái ác của mẹ và em trai đã khiến đám trẻ mất đi tuổi thơ hồn nhiên, vui tươi, không được sống trong sự chăm sóc của cha mẹ như bao đứa trẻ khác.</p> <p>+ Mặc dù gia đình gặp nhiều khó khăn, nhưng tình yêu thương giữa các thành viên vẫn không bao giờ vơi cạn:</p> <p>++ Người anh trai, dù còn nhỏ tuổi, đã phải gánh vác trách nhiệm bảo vệ và chăm sóc em gái. Khi mẹ bị bệnh, anh luôn là người đỡ dành em, che chở và làm trụ cột trong gia đình. Hình ảnh anh cõng em trong những buổi chiều dài, với những lời dỗ dành dịu dàng, thể hiện sự hy sinh thầm lặng của người anh trai đối với em gái, là một hình mẫu về sự trưởng thành, bao dung, và là nguồn động viên cho em gái trong suốt quãng thời gian khó khăn ấy.</p> <p>++ Hình ảnh "ga tàu tuổi thơ" trở thành biểu tượng cho sự chia ly, đợi chờ và niềm tin. Những chuyến tàu không chỉ mang mẹ đi chữa bệnh mà còn mang theo cả những hi vọng, ước mơ về tương lai, dù nó đầy gian nan. Khi anh em ra ga tàu, họ không chỉ mong đợi sự trở về của bố mẹ mà còn là niềm hy vọng trong những hoàn cảnh khó khăn. Hình ảnh sân ga vắng vẻ, những chuyến tàu đã đi qua, và hai đứa trẻ đứng lệt thệt giữa không gian tĩnh lặng mang theo sự chia ly nhưng cũng chính là sự trưởng thành của các nhân vật trong câu chuyện.</p> <p>++ Đó còn là tình yêu thương vô bờ bến của người cha dành cho người vợ ốm đau và ba đứa con nhỏ: “Khi ấy mẹ tôi bị bệnh nặng, bố gói ghém tất cả gia tài và tình yêu đưa mẹ lên chuyến tàu xuôi xuống Hà Nội chữa bệnh”. Rồi mỗi khi bố mẹ từ bệnh viện trở về gia đình lại tràn ngập niềm vui “thằng út em sà vào vòng tay, dụi dụi vào ngực mẹ như nó vẫn còn nhớ mùi hương của sữa. Anh cả vừa hát vừa nhẩy chân sáo đi đằng sau. Bố công kênh tôi trên đôi vai đã gầy sọp đi vì vất vả. Tối ấy cả nhà trái chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ,</p>	0,75
--	--	------

	<p>bố kể nốt câu chuyện cổ tích “Cây khế” còn dang dở 15 ngày trước...”. Đó là những giây phút hạnh phúc hiếm hoi mà lũ trẻ luôn khao khát.</p> <p>++ Từ những đau thương, khó khăn ấy, nhân vật “tôi” dần trưởng thành, học được giá trị lớn lao của tình yêu thương gia đình. Dù cuộc sống có thay đổi, dù cuộc đời có cuốn chúng ta đi đâu, nhưng những buổi chiều ngóng đợi ở ngõ sẽ mãi là một phần ký ức không thể phai mờ. Cây bạch đàn, dù thay vỏ, nhưng những vết khắc ngày xưa vẫn luôn ghi nhớ trong lòng. Điều này cũng phản ánh rằng dù thời gian có trôi đi, những giá trị của tình yêu thương gia đình sẽ luôn hiện hữu và là nguồn động lực giúp mỗi người tìm về nguồn cội, yêu thương và được yêu thương trong vòng tay ấm áp của gia đình.</p> <p>- Luận điểm 2: Phân tích giá trị nghệ thuật đặc sắc của truyện:</p> <p>+ Cốt truyện đơn tuyến kể về những chuyến đi của bố mẹ và những buổi chiều ra ngõ ngóng trông người thân trở về của hai anh em nhân vật “tôi” nhưng lại lay động lòng người sâu sắc trước tình anh em gắn bó, tình cảm gia đình yêu thương, bao dung và chia sẻ.</p> <p>+ Đặt nhân vật rơi vào một tình thế khiến nhân vật giác ngộ (tình huống nhận thức): Bố mẹ mang em út đi chữa bệnh, nhà chỉ còn hai anh em chăm nhau, chiều chiều ra ngõ ngóng bố mẹ, bị lũ trẻ con trong xóm trêu chọc, anh cố em đi tìm bố mẹ, anh đã là cái “nóc nhà” để che chở, vỗ về và tha thứ cho bầy em bé nhỏ của mình.</p> <p>+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật đặc sắc thông qua ngôn ngữ, hành động và suy nghĩ: Nhân vật người anh hiện lên với sự trưởng thành trước tuổi, chín chắn và bao dung, yêu thương cô em gái vô điều kiện. Nhân vật “tôi” là cô bé hay khóc nhè nhưng lại rất nhạy cảm, thấu hiểu và thương yêu gia đình...</p> <p>+ Ngôi kể thứ nhất: Nhân vật “tôi” mang dáng dấp tác giả, là loại nhân vật vừa khách quan vừa chủ quan; trực tiếp bộc bạch nỗi lòng khiến câu chuyện trở nên gần gũi và chân thật hơn, tạo sự đồng cảm của người đọc với nhân vật...</p> <p>+ Ngôn từ giản dị, hiện đại, mang đậm hơi thở cuộc sống, văn phong nhẹ nhàng mà thấm thía...</p> <p>+ ...</p> <p>Đánh giá:</p> <p>- Khẳng định lại giá trị nội dung, nghệ thuật của tác phẩm trên cơ sở đã phân tích...</p> <p>- So sánh mở rộng với các tác giả, tác phẩm khác cùng chủ đề, cùng thể loại...</p>	<p>0,75</p> <p>0,25</p>
--	--	-------------------------

	- Khẳng định vị trí, đóng góp của tác giả, tác phẩm trong tiến trình văn học dân tộc. * Kết bài: - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm truyện. - Liên hệ thực tế, rút ra bài học cho bản thân. - Khẳng định sức sống lâu bền của tác phẩm theo thời gian.	0,25
	d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
	đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25

Đánh giá toàn bài:

Mức điểm	Mức độ đánh giá
4,0	<i>Đáp ứng tốt các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng. Bài viết sâu sắc, sáng tạo, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng phong phú, xác thực.</i>
3,75 - 2,75	<i>Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu về kỹ năng, nội dung. Đảm bảo được gần hết các ý như yêu cầu nhưng còn một số lỗi về diễn đạt.</i>
2,5 - 1,5	<i>Cơ bản đáp ứng được 2/3 yêu cầu về kỹ năng, nội dung. Còn mắc nhiều lỗi diễn đạt,</i>
1,25 - 0,25	<i>Đáp ứng được 1/2 yêu cầu về kỹ năng, nội dung nhưng bài viết rất sơ sài. Còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt.</i>
0,0	<i>Không làm bài; lạc đề</i>
Tổng điểm	
10,0	

*** Lưu ý chung:**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.
- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.
- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

-HẾT-